

Thứ ba ngày 22 tháng 2 năm 2011

Tiết 1

Toán

TIẾT 122: BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN RÚT VỀ ĐƠN VỊ

I. Mục tiêu:

- Biết cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ : 0'

- Không kiểm tra bài cũ

Hoạt động 2: Dạy bài mới:(13-15')

Bài toán 1: Có 35 l mật ong chia đều vào 7 can. Hỏi mỗi can có mấy lít mật ong?

- HS đọc đề, tìm hiểu đề
- HS làm bảng con- HS đọc bài
- GV nhận xét bổ sung

Chốt: Muốn tính số lít mật ong trong mỗi can, phải lấy 35 chia cho 7

Bài toán 2: Có 35 l mật ong chia đều vào 7 can. Hỏi hai can có mấy lít mật ong?

- HS đọc đề - Hướng dẫn tìm hiểu đề
- Tóm tắt bài toán: 7 can: 35 l
2 can: ...l?

- Muốn tìm 2 can có mấy lít mật ong, trước hết phải tìm gì?
- HS giải vào vở nháp - GV chữa bài

Chốt: Đây là bài toán liên quan đến rút về đơn vị, khi giải tiến hành theo hai bước:

- Bước 1: Tìm giá trị một phần (phép chia)
- Bước 2: Tìm giá trị nhiều phần (phép nhân)

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (17-19')

Bài 1:(5-7') KT: Giải toán có liên quan đến rút về đơn vị

- HS đọc đề, tìm hiểu đề
 - HS giải vào bảng con- HS đọc bài- GV chữa
- Chốt: Hai bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị

Bài 2: :(5-7') KT: Giải toán có liên quan đến rút về đơn vị

- HS đọc đề, tìm hiểu đề
 - HS giải vở- 1HS làm bảng phụ
- Chữa , chốt: hai bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị

Bài 3: (4-6') KT: Xếp ghép hình

- HS thực hành xếp ghép hình trên đồ dùng – GV chữa
- Chốt: Quan sát kĩ mẫu để xếp hình cho đúng

* Dự kiến sai lầm của HS:

- Lời giải dài, lủng củng chưa phù hợp câu hỏi

* Biện pháp khắc phục: GV hướng dẫn kĩ câu trả lời

Hoạt động 4: Củng cố: (3')

- GV hệ thống bài. Nêu các bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :

Tiết 2

Chính tả (nghe - viết)
HỘI VẬT

I. Mục đích yêu cầu:

- Nghe viết chính xác, trình bày đúng 1 đoạn trong truyện Hội vật
- Tìm và viết đúng các từ gồm 2 tiếng trong đó tiếng nào cũng bắt đầu bằng tr/ch, ut/uc theo nghĩa đã cho

II. Đồ dùng dạy học

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ: (2 - 3')

- HS viết bảng con: *San sát, xinh xắn*

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1-2')

- GV nêu mục đích, yêu cầu của bài

b. Hướng dẫn viết chính tả: (10 -12')

- GV đọc đoạn viết - HS đọc thầm

Đoạn văn có mấy câu? Trong đoạn văn có từ nào được viết hoa? Vì sao?
(Cản Ngũ, Quắm Đen - tên riêng, các chữ đầu câu)

- GV ghi bảng từ khó: : **Đồn lên, giục giã, loay hoay, nghiêng mình**
- Học sinh lần lượt phân tích tiếng: : **dồn, giục, loay, nghiêng**
- Học sinh đọc từ - Giáo viên xóa bảng.
- Giáo viên đọc tiếng khó - Học sinh ghi bảng con.

c. Viết chính tả : (13 - 15')

- Nhắc nhở tư thế ngồi.- Giáo viên đọc học sinh viết bài.

d. Hướng dẫn chấm chữa (5 -75')

- Giáo viên đọc - Học sinh soát lỗi bằng bút mực, bút chì - Học sinh chữa lỗi
- Chấm 10 -12 bài

e. Hướng dẫn làm bài tập (5 - 7')

Bài 2a: Tìm các từ gồm hai tiếng, trong đó tiếng nào cũng bắt đầu bằng âm tr/ch...

- HS đọc yêu cầu - Học sinh làm vở
- Giáo viên chấm, chữa: *trắng trắng, chăm chỉ, chong chóng*

Bài 2b: Tìm các từ gồm hai tiếng, trong đó tiếng nào cũng chứa vần ut hoặc vần uc

- HS đọc yêu cầu - Học sinh làm miệng
- Giáo viên chữa, bổ sung: *trực nhật, trực ban, lực sĩ, vút*

3. Củng cố - Dặn dò (1 - 2')

- Về nhà chuẩn bị bài : "Hội đua voi ở Tây Nguyên"

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

Tiết 3

Mĩ thuật

Tiết 4

Tập đọc

HỘI ĐUA VOI Ở TÂY NGUYÊN

I. Mục đích yêu cầu:

1. Rèn kỹ năng đọc thành tiếng
 - Đọc đúng: vang lừng, man gát, nổi lên, lằm li, ghìm đà, nhiệt liệt
 - Nắm được nghĩa các từ ngữ: trường đua, chiêng, man-gát, cổ vũ
2. Hiểu nội dung bài: Bài văn tả và kể lại hội đua voi ở Tây Nguyên. Qua đó, cho thấy nét độc đáo trong sinh hoạt của đồng bào Tây Nguyên, sự thú vị và bổ ích của Hội đua voi

II. Đồ dùng dạy học

- Tranh minh hoạ SGK

III. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ:(2 -3')

- HS đọc bài: *Hội vật*

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài (1 -2')

b. Luyện đọc đúng:(15 -17')

- GV đọc mẫu, chia đoạn 2 đoạn
- Hướng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ

* Đoạn 1:

- Đọc đúng : *khua, vang lừng, man - gát*, GV – HS đọc câu
- GV hướng dẫn: đọc giọng vui, sôi nổi
- Giải nghĩa từ: *trường đua, chiêng, man-gát*
- GV đọc mẫu - HS đọc : 3, 4 em
- GV nhận xét, sửa sai

* Đoạn 2:

- Đọc đúng: *Nổi lên, lằm li, hươ vôi, nhiệt liệt* – GV hướng dẫn – HS đọc câu
- Giải nghĩa: cổ vũ
- HD: giọng đọc vui, nhịp nhanh, dồn dập, nhấn giọng ở các từ :lao đầu, hăng máu, ghìm đà, hươ vôi
- GV đọc mẫu - HS luyện đọc:

* Đọc nối tiếp đoạn: 2 lượt

- * Đọc cả bài: - GV hướng dẫn: Giọng đọc vui, sôi nổi, nhịp nhanh, dồn dập ở đoạn 2
- HS đọc toàn bài 2, 3 em – GV nhận xét

c. Tìm hiểu bài:(10 -12')

- HS đọc thầm đoạn 1
 - + Tìm những chi tiết miêu tả công việc chuẩn bị cho cuộc đua? (*Voi đua từng tốp 10 con dàn hàng ngang, hai chàng trai ăn mặc đẹp ngồi trên mình voi....*)
- HS đọc thầm đoạn 2
 - + Cuộc đua voi diễn ra như thế nào? (*Chiêng trống nổi lên thì cả 10 con voi lao đầu chạy, bụi cuốn mù mịt, những chàng man-gát phải khéo léo điều khiển cho voi mình về trúng đích,..*)
 - + Những chú voi thắng cuộc có cử chỉ gì ngộ nghĩnh, đáng yêu? (*...chúng ghìm đà, hươ vôi chào khán giả ...*)
- Nêu nội dung chính của bài văn?

Chốt: Bài văn tả và kể lại hội đua voi ở Tây Nguyên. Qua đó, cho thấy nét độc đáo trong sinh hoạt của đồng bào Tây Nguyên, sự thú vị và bổ ích của Hội đua voi

d. Luyện đọc diễn cảm: (5 -7')

- GV hướng dẫn đọc toàn bài: Giọng đọc vui, hơi nhanh, nhấn giọng ở những từ gợi tả, gợi cảm – GV đọc mẫu

- HS đọc đoạn - HS đọc cả bài- GV nhận xét

3. Củng cố - dặn dò: (1 -2')

- Qua bài đọc giúp em hiểu điều gì?

- Nhận xét tiết học

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

Thứ tư ngày 23 tháng 2 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

BÀI 49: ÔN NHẢY DÂY. TRÒ CHƠI: "NÉM TRÚNG ĐÍCH"

I. Mục tiêu:

- Ôn nhảy dây kiểu chụm hai chân. Yêu cầu thực hiện động tác ở mức độ tương đối đúng.
- Chơi trò chơi: "Ném trúng đích" Yêu cầu biết cách chơi ở mức độ tương đối chủ động"

II. Địa điểm - phương tiện

- Sân trường: Còi, bóng, dây

III. Nội dung và phương pháp lên lớp

1. Phần mở đầu:(5 - 6')

- Giáo viên nhận lớp, phổ biến, nội dung yêu cầu giờ học
- Chạy chậm 1 vòng quanh sân tập - Tập bài thể dục phát triển chung

2. Phần cơ bản: (20-22')

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
- Nhảy dây kiểu chụm 2 chân	12-13'	Các tổ tập luyện theo từng khu vực. Tập theo từng đôi thay nhau, giáo viên quan sát, nhắc nhở kỹ thuật tập
Chơi trò chơi: Ném trúng đích	8-9'	- Thi đua giữa các tổ (lựa chọn 2 bạn nhảy được nhiều nhất số lượt trong tổ thi- - Giáo viên nhận xét, biểu dương - Giáo viên nêu tên trò chơi, giải thích luật chơi - Học sinh tập động tác ngắm đích ném, phối hợp với thân người - Học sinh tập ném vào đích - Học sinh chơi thử một lần - Học sinh chơi chính thức theo từng đội - Thi đua có thưởng phạt

3. Phần kết thúc: 6 - 7'

- Đi theo vòng tròn, thả lỏng, hít thở sâu
- Giáo viên hệ thống bài, nhận xét
- Giao bài về nhà

Tiết 2

Toán

TIẾT 123: LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Rèn luyện kỹ năng giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị, tính chu vi hình chữ nhật.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

* Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ : (3-5')

- Giải bài toán: Có 32l dầu chia đều vào 4 can. Hỏi mỗi can có bao nhiêu lít dầu?
- HS làm nháp – hs trình bày- GV nhận xét

* Hoạt động 2: Thực hành luyện tập:(28- 30')

Bài 1: (5 – 8') Giải toán

- HS đọc đề, tìm hiểu đề
 - HS giải vào bảng con- GV nhận xét
- Chốt: Bài toán thuộc dạng gì?

Bài 2: (5 – 8') Giải toán

- HS đọc đề, tìm hiểu đề
 - HS giải vở- GV nhận xét
- Chữa, chốt: Nếu hai bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị?

Bài 3: (5 – 8') Giải toán

- HS đọc đề, nêu yêu cầu - HS đặt đề toán theo tóm tắt
 - HS giải bảng con- GV nhận xét
- Chữa, chốt: hai bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị

Bài 4:(5 – 8') Tính chu vi hình chữ nhật

- HS đọc đề, nêu yêu cầu - HS giải vở nháp - GV nhận xét
- Chữa, chốt: Muốn tính chu vi hình chữ nhật, em làm thế nào?

* Dự kiến sai lầm của HS:

- Lời giải dài, lủng củng chưa phù hợp câu hỏi
- Xác định sai đơn vị

* BPKP:GV hướng dẫn câu trả lời ..

* Hoạt động 3 : Củng cố: (3')

- GV hệ thống bài. Nêu các bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :

.....

.....

Tiết 3

Luyện từ và câu

NHÂN HOÁ- ÔN CÁCH ĐẶT VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI: VÌ SAO?

I. Mục đích yêu cầu:

- Tiếp tục rèn luyện về phép nhân hoá: Nhận ra hiện tượng nhân hoá, nêu được cảm nhận bước đầu về cái hay của những hình ảnh nhân hoá
- Ôn luyện về câu hỏi: Vì sao? Tìm được bộ phận câu trả lời cho câu hỏi vì sao? Trả lời đúng các câu hỏi vì sao?

II. Đồ dùng dạy học :

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ:(3-5')

- Hãy nêu một số từ ngữ chỉ các môn nghệ thuật
- Tìm các từ ngữ chỉ các hoạt động nghệ thuật

2. Dạy bài mới

a. Giới thiệu bài: (1-2'0

b. Hướng dẫn học sinh làm bài tập:(28-30')

Bài 1: (8 -10') Tìm sự vật so sánh

- HS đọc yêu cầu bài: - Lớp đọc thầm đoạn thơ, trao đổi nhóm (3')
- Các sự vật, con vật nào được tả trong đoạn thơ ?*
- Các sự vật, con vật ấy được tả bằng những từ ngữ nào?*
- Cách tả và gọi sự vật, con vật như vậy có gì hay?*
- GV gọi HS các nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung
- GV ghi lên bảng lớp - GV nhận xét

Chốt: *Cách gọi và tả sự vật, con vật bằng biện pháp nhân hoá làm cho các sự vật, con vật trở nên sinh động, gần gũi đáng yêu hơn*

Bài 2: (10 – 12')

- HS đọc yêu cầu bài
- GV hướng dẫn HS mẫu câu a.
Cả lớp cười rộ lên vì sao? Hoặc :Vì sao cả lớp cười rộ lên ?
- HS trả lời: Cả lớp cười rộ lên vì câu thơ vô lí quá
- GV gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi Vì sao?
- Phần còn lại HS làm vở: Gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi vì sao?
- GV chấm, chữa.- GV nhận xét

Chốt : *Bộ phận trả lời cho câu hỏi vì sao thường đứng sau từ vì.*

Bài 3: (10 – 12')Trả lời câu hỏi

- HS đọc yêu cầu bài tập - GV đưa bảng phụ ghi câu hỏi
- HS dựa vào bài TĐ: **Hội vật** lần lượt trả lời các câu hỏi theo cặp
- => Chốt :a/... vì ai cũng muốn được xem mặt, xem tài của ông Cản Ngũ...
- b/...vì Quắm Đen thì lăn xả vào đánh còn ông Cản Ngũ thì lớ ngớ...
- c/ ...vì Quắm Đen mắc mưu ông

3. Củng cố dặn dò: (3 - 5')

- Tìm câu văn, thơ có sử dụng phép nhân hoá?
- Nhận xét giờ học

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

Tiết 4

Tập viết ÔN CHỮ HOA S

I. Mục đích, yêu cầu

* Củng cố cách viết chữ hoa S thông qua bài tập ứng dụng:

- Viết tên riêng Sầm Sơn bằng cỡ chữ nhỏ
- Viết câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ: " Cồn Sơn suối chảy rì rầm
Ta nghe như tiếng đàn cầm bên tai"

II. Đồ dùng dạy- học

- Chữ mẫu S

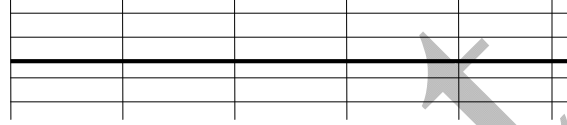
III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: 2 - 3'

- HS viết bảng : Phan Rang

2. Dạy bài mới:

a. Giới thiệu bài: 1-2'



b. Hướng dẫn viết bảng con: 10 - 12'

* **Luyện viết chữ hoa:** GV đưa chữ mẫu S

- HS nhận xét độ cao, cấu tạo.
- GV hướng dẫn viết, viết mẫu S - HS viết bảng con S
- Đưa chữ C, T
- Nêu cấu tạo độ cao chữ C, T
- GV hướng dẫn viết từng con chữ - HS luyện viết bảng con C, T

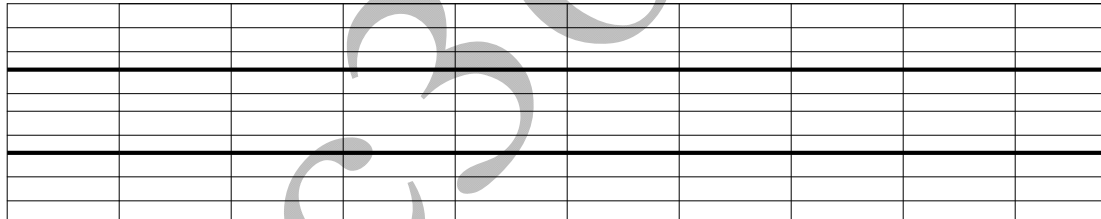
* **Luyện viết từ ứng dụng:**

- HS đọc từ ứng dụng, GV giải nghĩa: *Sầm Sơn thuộc tỉnh Thanh Hoá, là một trong những nơi nghỉ mát nổi tiếng của nước ta*

- HS nhận xét độ cao, khoảng cách giữa các chữ
- GV hướng dẫn viết liền nét - HS viết bảng con: Sầm Sơn

* **Luyện viết câu ứng dụng:**

- HS đọc câu ứng dụng - GV giải nghĩa: *Câu thơ ca ngợi cảnh đẹp thơ mộng, yên tĩnh của Côn Sơn (thắng cảnh ở huyện Chí Linh - Hải Dương)*



- HS nhận xét độ cao, khoảng cách giữa các con chữ trong câu
- Trong câu ứng dụng những từ nào viết hoa?
- GV hướng dẫn viết chữ khó
- HS viết bảng con: Côn Sơn, Ta

c. Hướng dẫn HS viết vở: 15 -17'

- Nêu yêu cầu vở tập viết- Quan sát vở mẫu
- HD tư thế ngồi viết - HS viết bài

d. Chấm, chữa: (5') Chấm 10 em

3. Củng cố, dặn dò: 1-2'

- Nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

.....

Thứ năm ngày 24 tháng 2 năm 2011

Tiết 1

Toán

406

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

TIẾT 124: LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Rèn luyện kỹ năng giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị.
- Rèn luyện kỹ năng viết và tính giá trị của biểu thức

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

* Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ : (3-5')

- Giải bài toán theo tóm tắt sau:

10 hộp : 100 bút

3 hộp : ? bút

* Hoạt động 2: Thực hành luyện tập: 30-32'

Bài 1: (5 – 8') Giải toán

- HS đọc đề, tìm hiểu đề - HS giải bảng con
- GV nhận xét- chữa

Chốt: *Bài toán thuộc dạng gì?*

Bài 2: (5 – 8') Giải toán

- HS đọc đề, tìm hiểu đề - HS giải vào vở
- GV nhận xét- chấm điểm – chữa

Chốt: *Nêu hai bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị?*

Bài 3: (5 – 8') Điền số:

- HS đọc đề, nêu yêu cầu
- HS đặt đề toán – Nêu dạng toán
- HS giải vào vở, đối chéo vở để kiểm tra- GV nhận xét

Chốt: *Các phép tính trên được tính dựa theo dạng toán nào?*

Bài 4: (5 – 8') Tính giá trị của biểu thức

- HS đọc đề, nêu yêu cầu - HS giải vở
- HS đọc bài - GV nhận xét bổ sung

Chốt: *Khi tính giá trị của biểu thức em cần chú ý gì?*

* Dự kiến sai lầm của HS:

- Lời giải dài chưa phù hợp câu hỏi và phép tính
- Xác định sai đơn vị

* Biện pháp khắc phục: GV hướng dẫn kỹ câu trả lời, đơn vị

Hoạt động 4: Củng cố: (3')

- GV hệ thống bài. Nêu các bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :

Tiết 2

Chính tả (nghe - viết)

HỘI ĐUA VOI Ở TÂY NGUYÊN

I. Mục đích yêu cầu:

- Nghe đúng - viết đúng một đoạn trong bài Hội đua voi ở Tây Nguyên
- Làm đúng các bài điền vào các chỗ trống các tiếng có âm vần dễ lẫn: tr/ch; ut/ ưc

II. Đồ dùng dạy học

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

- HS viết bảng con : trong trẻo, chông chênh

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1-2'0

- Nêu mục đích, yêu cầu bài học

b. Hướng dẫn chính tả: (8-10')

- GV đọc mẫu – HS đọc thầm

- Nhận xét chính tả : Đoạn viết gồm có mấy câu? (5 câu)

- HD ghi tiếng khó: **xuất phát, chiêm trống, nổi lên, man-gát, ghìm đà, hươ vôi**

- HS lần lượt phân tích tiếng: : *xuất, chiêm trống, nổi lên, man-gát, ghìm, hươ*

- Học sinh đọc từ - Giáo viên xóa bảng.

- Giáo viên đọc tiếng khó - Học sinh ghi bảng con.

c. Viết chính tả : (13 - 15')

- Nhắc nhở tư thế ngồi.- Giáo viên đọc học sinh viết bài.

d. Hướng dẫn chấm chữa (5 -75')

- Giáo viên đọc - Học sinh soát lỗi bằng bút mực, bút chì - Học sinh chữa lỗi

- Chấm 10 -12 bài

e. Hướng dẫn làm bài tập (5 – 7')

Bài 2a: Điền vào chỗ trống **tr/ch**?

- HS đọc yêu cầu - Học sinh làm vở

- Giáo viên chấm, chữa: *trống, chớp, trắng, trên*

- HS đọc lại khổ thơ

Bài 2b: Điền vào chỗ trống vần **ưt** hoặc vần **ưc**

- HS đọc yêu cầu - Học sinh làm miệng

- Giáo viên chữa, bổ sung: *thức, dứt* - HS đọc lại khổ thơ

3. Củng cố - Dặn dò (1 - 2')

- Nhận xét kết quả chấm.

- Về nhà chuẩn bị bài : "Hội đua voi ở Tây Nguyên"

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

Tiết 3

Tự nhiên xã hội BÀI 49: ĐỘNG VẬT

I. Mục tiêu:

- Nêu được những điểm giống nhau, khác nhau của một số con vật

- Nhận ra sự đa dạng của động vật trong tự nhiên

- Vẽ và tô màu một số con vật mà em ưa thích

II. Đồ dùng dạy học

- Sưu tầm tranh ảnh động vật - Giấy A4, dụng cụ vẽ tranh

III. Các hoạt động dạy học

Khởi động:(3-5')

- Lớp hát bài hát: "Chị ong nâu và em bé"

- Giới thiệu bài.

Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận: 14-15'

* *Mục tiêu:* Nêu được những điểm giống nhau và khác nhau của một số con vật. Nhận ra sự đa dạng của động vật trong tự nhiên

* *Cách tiến hành:*

Bước 1: Làm việc theo nhóm:

- GV yêu cầu học sinh quan sát hình /94, 95, tranh sưu tầm các con vật và thảo luận.

Nhận xét về hình dạng, kích thước các con vật?

Chỉ ra một số con vật và nêu những điểm giống và khác nhau về hình dạng, kích thước cấu tạo ngoài của chúng?

Bước 2: Làm việc cả lớp

- Đại diện trình bày, lớp bổ sung ý kiến

* *Kết luận:* Trong tự nhiên, có rất nhiều động vật gồm 3 phần: đầu, mình và cơ quan di chuyển

Hoạt động 2: Làm việc cá nhân: 14-15'

* *Mục tiêu:* Biết vẽ và tô màu một con vật mà em yêu thích

* *Cách tiến hành:*

Bước 1: Vẽ và tô màu

- GV yêu cầu HS vẽ vào giấy A4, 1 con vật mà em yêu thích ghi chú các bộ phận của cơ thể

Bước 2: Trình bày

- HS trình bày bức vẽ của mình trước lớp

- GV và HS cùng nhận xét, đánh giá các bức tranh

* *Kết luận:* Tuyên dương HS vẽ đẹp

Tiết 4

Âm nhạc

Thứ sáu ngày 25 tháng 2 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

BÀI 50: ÔN BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG

NHẢY DÂY - TRÒ CHƠI: "NÉM BÓNG TRÚNG ĐÍCH"

I. Mục tiêu:

- Ôn bài thể dục phát triển chung (tập với cờ). Yêu cầu thực hiện động tác với cờ về cơ bản đúng.
- Ôn nhảy dây kiểu chụm 2 chân. Yêu cầu thực hiện ở mức độ tương đối đúng.
- Chơi trò chơi: "Ném bóng trúng đích". Yêu cầu biết cách chơi ở mức độ tương đối chủ động.

II. Địa điểm - phương tiện

- Sân trường: Cờ, bóng, dây

III. Nội dung và phương pháp lên lớp

1. Phần mở đầu: 7'

- Giáo viên nhận lớp, phổ biến, nội dung yêu cầu giờ học
- Đi theo vòng tròn, hít thở sâu
- Chơi trò chơi: "Tìm những quả ăn được"

2. Phần cơ bản: (11 - 12')

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
* Ôn bài thể dục phát triển chung	1 lần	- GV cho lớp triển khai theo đội hình 4 hàng ngang (Lưu ý khoảng cách đảm bảo tập với cờ) - HS tập thử, GV rút kinh nghiệm

* Ôn nhảy dây kiểu chụm 2 chân	Lần 1 Lần 2	- HS tập chính thức - GV hô nhịp - Cán sự hô nhịp sửa sai - Các tổ tập luyện theo từng khu vực tập luyện
* Ôn trò chơi: Ném trúng đích		

3. Phần kết thúc: (6 - 7')

- Đứng thành vòng tròn vỗ tay hát
- Đứng tại chỗ, hít thở sâu
- Giáo viên hệ thống bài, nhận xét giao bài về nhà

Tiết 2

Toán

TIẾT 125: TIỀN VIỆT NAM

I. Mục tiêu:

- Nhận biết tờ giấy bạc: 2000 đồng, 5000 đồng, 10 000 đồng
- Bước đầu biết đổi tiền
- Biết thực hiện các phép tính cộng, trừ trên các số với đơn vị là đồng.

II. Đồ dùng dạy học:

- Tiền Việt Nam hiện hành loại 2000 đồng, 5000 đồng, 10 000 đồng

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ :(3-5')

Chương trình lớp hai, em đã học tờ giấy bạc nào?

Hoạt động 2: Dạy học bài mới: (13 -15')

* Giới thiệu tờ giấy bạc loại : 2000 đồng, '

Nhận xét về màu sắc? Hình ảnh trên tờ giấy bạc loại 2000 đồng
Số và chữ ghi trên tờ giấy bạc?

- HS quan sát từng tờ giấy bạc loại 2000 đồng thì ghi số 2000, chữ hai nghìn đồng..
- Tương tự với tờ giấy bạc loại 5000 đồng, 10 000 đồng

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: 15 -17'

Bài 1: (4 – 5') Trả lời câu hỏi

- HS đọc đề - HS làm miệng
- HS đọc bài – GV chữa

Chốt: *Cách tính tiền trong mỗi chú lợn*

Bài 2: (5 – 7') Đổi tiền

- HS đọc đề – quan sát mẫu
- HS tô màu vào các tờ giấy bạc phải lấy để được số tiền ở bên phải

Chốt: *Quan sát số tiền cần có, tính xem số tiền đó phải lấy từ những loại tiền nào*

Bài 3: (5 – 6') Trả lời câu hỏi

- HS nêu yêu cầu - HS làm miệng
- GV nhận xét – bổ sung

Chốt: cách thực hiện các phép tính cộng, trừ trên các số với đơn vị là đồng, so sánh trên đơn vị đồng.

* **Dự kiến sai lầm của HS:**

- HS có thói quen nhận biết tiền qua màu sắc là không nên, mà phải nhận biết bằng số và chữ ghi mệnh giá của tờ tiền đó.

* *Biện pháp khắc phục*: GV chuẩn bị đủ các tờ giấy bạc cho HS quan sát

Hoạt động 4: Củng cố: (3')

- GV hệ thống bài.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy* :

Tiết 3

**Tập làm văn
KỂ VỀ LỄ HỘI**

I. Mục đích yêu cầu :

+ Rèn kỹ năng nói:

- Dựa vào kết quả quan sát hai bức tranh lễ hội (chơi đu và đua thuyền) trong SGK, HS cho kể lại được tự nhiên dựng lại đúng và sinh động quang cảnh và hoạt động của những người tham gia lễ hội trong một bức ảnh.

II. Đồ dùng dạy học

- Tranh lễ hội SGK

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: (3- 5')

- 2 HS kể lại chuyện “Người bán quạt may mắn”

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1- 2')

b. Hướng dẫn HS làm bài tập: (28-30')

- HS đọc yêu cầu bài tập – GV gạch chân yêu cầu chính

- GV đọc yêu cầu HS quan sát 2 tấm ảnh chụp lễ hội trong SGK và trả lời câu hỏi:

Các bức ảnh được chụp ở đâu?

Trong ảnh có những gì? Hình ảnh nào nổi bật nhất?

Quang cảnh từng tấm ảnh thế nào?

Những người tham gia lễ hội đang làm gì?

- HD: Quan sát kĩ tranh, tưởng tượng các hoạt động cũng như không khí trong lễ hội để tả **quang cảnh** và **hoạt động** của người tham gia lễ hội. Chú ý dùng từ gợi tả, gợi cảm, đặt câu có hình ảnh so sánh, nhân hoá, các câu liên kết chặt chẽ với nhau theo nội dung bài yêu cầu

- HS thảo luận nhóm đôi (4-5')

- HS giới thiệu về quang cảnh và hoạt động của người tham gia lễ hội

- GV nhận xét, sửa sai

- Cả lớp nhận xét - bình chọn bạn giới thiệu hay

3. Củng cố - dặn dò: (3-5')

- Nhận xét giờ học

- Về nhà tập viết lại điều mình vừa kể.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy*:

Tiết 4

**Hoạt động ngoài giờ
CHĂM SÓC BÓN HOA, CÂY CẢNH**

Dụng cụ: - Thùng, gáo tưới

Nội dung: - Phân công: Tổ 1, tổ 2: Nhặt cỏ

Tổ 3, tổ 4: Tươi hoa

- GV theo dõi, đôn đốc học sinh làm việc
- Cuối giờ GV nhận xét, tuyên dương tổ làm tốt

Tuần 26

Thứ hai ngày 28 tháng 2 năm 2011

Tiết 1:

HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ

CHÀO CỜ

- Lớp trưởng điều hành chào cờ.
- Giáo viên nhận xét đánh giá ưu, khuyết trong giờ chào cờ.

Tiết 2:

Toán

Tiết 126: LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- củng cố về nhận biết, sử dụng cách loại giấy bạc đã học.
- Rèn kĩ năng thực hiện các phép tính cộng trừ trên các số có đơn vị là đồng.
- Giải bài toán có liên quan đến tiền tệ .

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

*Hoạt động 1: Bài cũ (3 - 5')

Bảng con : $5000đ + 2000đ + 1000đ = ?$
 $5000đ + 4000đ - 3000đ = ?$

*Hoạt động 2: Luyện tập (30-32')

Bài 1: SGK

? Chiếc ví nào nhiều tiền nhất, vì sao ?

- Kiến thức: Rèn kĩ năng thực hiện phép tính cộng, trừ trên các số đơn vị là đồng.

Bài 2: Bảng con

? Nêu cách đổi.

- Kiến thức: Biết thực hiện các phép tính để đổi tiền trong phạm vi 10 000.

Bài 3: Miệng

? Nêu và trình bày các cách làm bài .

- Kiến thức: Củng cố cách nhận biết giá trị đồ vật qua đơn vị tiền tệ Việt Nam.

Bài 4: Vở

? Nêu lời giải, dạng toán, danh số.

- Kiến thức: Giải bài toán liên quan đến tiền tệ.

Lưu ý: HS hay lẫn danh số với tiền. GV cần hướng dẫn HS .

* Hoạt động 3: Củng cố – dặn dò (3 - 5')

- Chữa bài tập 4

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:

Tiết 3 + 4:

Tập đọc - kể chuyện
SỰ TÍCH LỄ HỘI CHỮ ĐỒNG TỬ

412

I. Mục đích yêu cầu:

A. Tập đọc

Đọc đúng: du ngoạn, khóm lau, vẫy màn, duyên trời, hiền linh, nô nức.

Hiểu nội dung và ý nghĩa của truyện: Chủ Đồng Tử là người có hiếu, chăm chỉ, có công lớn với dân, với nước. Nhân dân kính yêu và ghi nhớ công ơn của vợ chồng ông. Hàng năm lễ hội được tổ chức nhiều nơi trên sông Hồng là thể hiện lòng biết ơn đó.

B. Kể chuyện

Có khả năng khái quát nội dung để đặt tên cho từng đoạn truyện dựa vào tranh minh họa.

Kể lại được từng đoạn câu chuyện tranh, giọng kể phù hợp với nội dung

Rèn kỹ năng nghe

II. Sẵn d'ng d'y h'c

Các tranh minh họa SGK.

III. Các hoạt động dạy học

Tiết 1

1. Kiểm tra bài cũ: 2-3'

HS đọc nối tiếp từng đoạn của câu chuyện – Hội vật – 1 HS kể 1 đoạn.

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: 1-2'

b. Luyện đọc: 33-35'

* GV đọc mẫu - Chia đoạn.

*Hướng dẫn luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ :

Đoạn 1:

- Đọc đúng: Chử Xá - GV đọc M - HS đọc dãy.

- GV hướng dẫn đọc: Nhịp đọc chậm, giọng trầm - GV đọc mẫu - HS luyện đọc.

- Giải nghĩa: Chử Xá.

- GV HD & đọc M - HS luyện đọc 3 - 5 em.

Đoạn 2:

Đọc đúng: Du ngoạn, khóm lau, duyên trời .

- GV hướng dẫn đọc: Nhịp nhanh hơn, nhấn giọng những từ ngữ tả...

- GV đọc mẫu - HS đọc.

- Giải nghĩa từ : Du ngoạn, bàng hoàng, duyên trời.

- GV HD và đọc M -HS đọc 3 - 5 em.

Đoạn 3:

- Đọc đúng: hiền linh - GV HD giọng đọc trang nghiêm - GV đọc mẫu - HS đọc .

- Giải nghĩa: Hoá lên trời, hiền linh.

- GV HD & đọc M – HS luyện đọc 3 – 5 em.

Đoạn 4:

- Đọc đúng: nô nức - GV đọc M - HS đọc dãy.

- GV hướng dẫn đọc như đoạn 3: Đọc mẫu - HS đọc 3 -5 em.

* HS đọc nối tiếp đoạn: 8 em / 2 lượt.

* HS đọc cả bài : GVHD -HS đọc bài 1 - 2 em.

Tiết 2

c. Hướng dẫn tìm hiểu bài : 14-16'

- HS đọc thầm đoạn 1.

? Tìm những chi tiết cho thấy cách nhà Đồng Tử rất nghèo khó?

- HS đọc đoạn 2.

? Cuộc gặp gỡ giữa Tiên Dung và Chử Đồng Tử diễn ra như thế nào?

? Vì sao Công chúa Tiên Dung kết duyên cùng Chử Đồng Tử ?

- HS đọc thầm đoạn 3.

? Chử Đồng Tử và Tiên Dung đã giúp gì cho dân?

- HS đọc thầm đoạn 4.

? Nhân dân làm gì để tỏ lòng biết ơn cùng Chử Đồng Tử GV chốt bài .

d. Luyện đọc diễn cảm :5-7'

GV hướng dẫn và đọc M.

HS đọc nối tiếp đoạn.

HS đọc cả bài.

d.Kể chuyện: 15 -17'

1. GV nêu nhiệm vụ

HS đọc yêu cầu phần kể chuyện.

2. Hướng dẫn HS kể chuyện

a. Dựa vào tranh, đặt tên cho từng đoạn.

HS quan sát tranh vẽ và nhớ lại nội dung từng đoạn, đặt tên cho từng đoạn .

- HS phát biểu; giáo viên chốt lại những tên đúng.

b. Kể từng đoạn câu chuyện.

HS dựa vào tranh kể lại từng đoạn câu chuyện.

e.Củng cố dặn dò:4-6'

Nhắc HS kể lại toàn bộ câu chuyện.

Ghi vở.

Thứ ba ngày 1 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Toán

TIẾT 127: LÀM QUEN VỚI THỐNG KÊ SỐ LIỆU

I. Mục tiêu:

- Bước đầu làm quen với dãy số liệu
- Biết xử lí dãy số liệu đơn giản và lập dãy số liệu

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

* **Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ** : 0'

- Không kiểm tra bài cũ

* **Hoạt động 2: Dạy bài mới**: (13 - 15')

- HS nêu chiều cao của bốn bạn trong SGK
- GV ghi bảng:

122cm 130cm 127cm 118cm

- Giới thiệu : Đây là dãy số liệu

Số 122cm là số thứ mấy trong dãy ? Số 127cm là số thứ mấy trong dãy ?

Dãy số liệu trên có mấy số ? - HS nhận xét

- Lập danh sách các bạn Anh, Phong, Ngân, Minh và dãy số liệu để có chiều cao của từng bạn vào vở nháp

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (17 -19')

Bài 1:(3- 5') - KT : Đọc dãy số liệu, trả lời câu hỏi :

- HS nêu yêu cầu - HS thảo luận nhóm đôi
- HS hỏi đáp theo cặp
- GV nhận xét bổ sung

Chốt: Dựa vào dãy số liệu trên các em biết được những gì?

Bài 2: (3 - 5') – KT : Xử lí dãy số liệu

- HS đọc đề - HS thảo luận cặp đôi, trình bày trước lớp
- GV nhận xét, chữa

Chốt: Dãy số liệu trên cho em biết được gì ?

Bài 3: (3 - 5') - KT : Xử lí dãy số liệu

- HS đọc đề - HS làm vở
- GV chấm điểm - nhận xét

Chốt: Muốn sắp xếp số kg gạo của 5 bao theo thứ tự xác định, em làm như thế nào?

Bài 4:(3 – 5') - KT : Xử lí dãy số liệu

- HS đọc đề - HS thảo luận cặp đôi, trình bày trước lớp
- GV nhận xét chữa

Chốt: Muốn xử lí dãy số liệu đã cho, em cần chú ý gì?

* **Dự kiến sai lầm của HS:**

- Dãy số liệu bài 3 có đơn vị kèm theo, HS chỉ viết số

* **Biện pháp khắc phục :** GV hướng dẫn kĩ cách ghi số liệu

Hoạt động 4: Củng cố:(3')

- GV hệ thống lại bài.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

Tiết 2

Chính tả (nghe viết)

SỰ TÍCH LỄ HỘI CHỦ ĐỒNG TỬ.

I. Mục đích yêu cầu.

1. Nghe viết đúng chính tả, trình bày đẹp một đoạn trong bài : *Sự tích lễ hội Chủ Đồng Tử.*

Viết đúng các từ : hiền linh, nô nức.

2. Làm đúng bài tập phân biệt r/ d / gi.

II. Đồ dùng dạy học.

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu.

1. Kiểm tra bài cũ (2-3')

- HS nghe viết bài vào bảng con: ánh nắng, lắng nghe.
- GV nhận xét.

2. Bài mới.

a. Giới thiệu bài (1-2')

- GV nêu yêu cầu của bài.

b. Hướng dẫn chính tả: (10-12')

- GV đọc đoạn văn: “Sau khi về trời ... để tưởng nhớ ông” – HS đọc thầm.

Trong bài có những chữ nào viết hoa ? Vì sao?

- GV đưa từ khó : **hiển linh, trông lúa, nô nức, làm lễ**

- HS phân tích tiếng khó: : **linh, trông, nô nức, làm**

- Học sinh đọc từ - Giáo viên xóa bảng.

- Giáo viên đọc tiếng khó - Học sinh ghi bảng con.

- GV nhận xét

c. HS viết bài: (13 – 15’)

- GV nhắc nhở trước khi viết tư thế ngồi, cách trình bày

- GV đọc - HS viết bài

d Chấm, chữa : (5 – 7’)

- GV đọc – HS soát lỗi, ghi số lỗi và chữa lỗi

- GV chấm bài

e. Hướng dẫn làm bài tập (5-7’).

* Bài 2a : - Điền âm **r/ d / gi** vào chỗ chấm thích hợp hoàn chỉnh đoạn văn.

- HS làm vở - GV chấm Đ - S , nhận xét.

Chốt : *Giấy – giản dị – giống – rục rờ – giấy – dài – gió*

1 HS đọc lại đoạn văn

* Bài 2b : - Điền vần **ên/ ênh** vào chỗ chấm thích hợp hoàn chỉnh đoạn văn.

- HS làm miệng - GV nhận xét.

Chốt : *lệnh, dềnh, lên, bên, kênh, trên, mênh*

1 HS đọc lại đoạn văn

3. Củng cố (1-2’).

- GV nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

Tiết 3

Mĩ thuật

Tiết 4

**Tập đọc
RƯỚC ĐÈN ÔNG SAO**

I. Mục đích yêu cầu:

- Đọc đúng: nãi chuối ngự, bập bùng trốngếch, tua, giấy

- Hiểu nội dung bài: Trẻ em Việt Nam rất thích cỗ Trung thu và đêm hội rước đèn. Trong cuộc vui ngày Tết Trung thu, các em thêm yêu quý, gắn bó nhau hơn.

II. Đồ dùng dạy học

- Tranh minh họa SGK, đèn ông sao

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3’)

- 3 HS đọc bài *Sự tích lễ hội Chử Đồng Tử*

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1-2’)

b. Luyện đọc đúng:(15-17’)

- GV đọc mẫu, chia 2 đoạn: Mỗi lần xuống dòng là một đoạn

* Đoạn 1: - Đọc đúng: nãi chuối ngự - giải nghĩa

- GV hướng dẫn đọc: giọng vui tươi, thể hiện tâm trạng hào hứng, nhấn giọng ở các từ: rất bạn, rất thích, nom

- GV đọc mẫu - HS đọc 3, 4 em

- GV nhận xét

* Đoạn 2: - Đọc đúng: bập bùng trông ếch, tua giấy

- Giải nghĩa: *trông ếch, tua giấy*

- GV hướng dẫn đọc: Giọng vui tươi, nhấn giọng: *bập bùng trông ếch, thích nhất, trong suốt, đủ màu sắc, ba lá cờ...*

- Đọc mẫu - HS luyện đọc

- GV nhận xét

* Đọc nối tiếp đoạn: 2 nhóm đọc - GV nhận xét

* HS đọc cả bài: GV hướng dẫn: giọng vui tươi, thể hiện tâm trạng hào hứng, rộn ràng của hai bạn nhỏ trong đêm Trung thu - HS đọc toàn bài 2 em

c. Tìm hiểu bài:(10-12')

- HS đọc thầm đoạn1:

Mâm cỗ Trung thu của Tâm được bày như thế nào? (*Mâm cỗ được bày rất vui mắt: một quả bưởi có khía thành tám cánh mỗi cánh hoa cài một nải chuối*)

Mâm cỗ hấp dẫn như vậy nhưng còn gì cuốn hút Tâm hơn nữa?

- HS đọc thầm đoạn2:

Chiếc đèn ông sao của Hà có gì đẹp? (*Cái đèn làm bằng giấy bóng kính đỏ trong suốt, ngôi sao được gắn vào giữa vòng tròn ..*)

Những chi tiết nào cho thấy Tâm và Hà rước đèn rất vui? (*Hai bạn đi bên nhau mắt không rời cái đèn ..*)

Chốt: Tết Trung thu, ngày 15-8 âm lịch là ngày hội của Thiếu nhi, Đêm ấy, trăng rất sáng, rất tròn. Trẻ em khắp nơi đều rước đèn dưới trăng và phá cỗ.

d. Luyện đọc diễn cảm:(5 -7')

- GV hướng dẫn đọc toàn bài giọng vui tươi, thể hiện tâm trạng hào hứng, rộn ràng của bạn nhỏ trong đêm đón cỗ, rước đèn – GV đọc mẫu

- HS đọc – GV nhận xét, ghi điểm

3. Củng cố - dặn dò :(4-6')

- Em đã rước đèn trong đêm Trung thu bao giờ chưa? Đêm ấy có gì vui?

- Nhận xét giờ học. - Ghi vở

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

.....

Thứ tư ngày 2 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

BÀI 51: NHẢY DÂY. TRÒ CHƠI: "HOÀNG ANH - HOÀNG YẾN"

I. Mục tiêu:

- Ôn bài thể dục phát triển chung (tập với cờ). Yêu cầu thực hiện động tác với cờ về cơ bản đúng.

- Ôn nhảy dây kiểu chụm 2 chân. Yêu cầu thực hiện ở mức độ tương đối chính xác, nâng cao thành tích

- Học trò chơi: "Hoàng Anh - Hoàng Yến". Yêu cầu biết cách chơi và bước đầu biết tham gia chơi

II. Địa điểm – Phương tiện

- Sân trường: Còi, bóng, dây

III. Nội dung và phương pháp lên lớp

1. Phần mở đầu: 7'

- Giáo viên nhận lớp, phổ biến, nội dung yêu cầu giờ học
- Đi theo vòng tròn, hít thở sâu
- Chơi trò chơi: "Tìm những con vật bay được"

2. Phần cơ bản: (20-21')

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
* Ôn bài thể dục phát triển chung	2 lần 2 x 8 nhịp 2 lần	- GV cho lớp triển khai theo đội hình 4 hàng ngang (Lưu ý khoảng cách đảm bảo tập với còi) - GV thực hiện mẫu bài thể dục - GV hô cho lớp tập 2 lần
* Ôn nhảy dây kiểu chụm 2 chân		HS tập luyện - GV sửa sai - HS tập luyện - GV sửa sai - GV chia tổ tập luyện theo khu vực và chia thành từng cặp - Nâng cao thành tích lần nhảy
* Làm quen trò chơi "Hoàng Anh - Hoàng Yến"	1 - 2 lần	- Hướng dẫn cách chơi - GV phổ biến luật chơi (HS chạy thẳng, tránh va chạm) - HS chơi thử - HS chơi chính thức

3. Phần kết thúc: (6 - 7')

- Đi chậm theo vòng tròn, hít thở sâu
- Giáo viên hệ thống bài, nhận xét giao bài về nhà

Tiết 2

Toán

TIẾT 128: LÀM QUEN VỚI THỐNG KÊ SỐ LIỆU(tiếp theo)

I. Mục tiêu:

- Hiểu được những khái niệm cơ bản của bảng số liệu thống kê: hàng, cột
- Biết cách đọc các số liệu của một bảng
- Biết cách phân tích các số liệu của một bảng

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

* Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ :(3-5')

- Số dầu đựng trong các thùng là:

125l 130l 120l 110l

- Dãy số liệu trên có mấy số liệu? Hãy vết số lít dầu của 4 thùng trên theo thứ tự từ bé đến lớn – HS làm vào bảng con

* Hoạt động 2: Dạy bài mới: (13 -15 ')

- GV treo bảng phụ ghi bảng thống kê số con của ba gia đình
Bảng gồm mấy cột, mấy hàng? Các hàng, cột ghi gì?
Gia đình cô Mai, cô Lan, cô Hồng có mấy con?
 - HS đọc thông tin trong bảng - GV nhận xét
- Chốt: *Nhìn vào bảng thống kê, ta biết được số gia đình và số con của mỗi gia đình*
- * Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (17 - 19')**
- Bài 1: (4 - 6') - KT: Đọc các số liệu trong bảng thống kê
- HS nêu yêu cầu - HS thảo luận nhóm đôi
 - HS nhận xét- GV nhận xét bổ sung
- Chốt: *Bảng thống kê cho em biết điều gì?*
- Bài 2: (5-7') - KT: Phân tích các số liệu
- HS nêu yêu cầu
 - HS thảo luận cặp đôi, trình bày trước lớp
 - GV nhận xét- chữa
- Chốt: *Muốn trả lời đúng các câu hỏi của bài toán em dựa vào đâu?*
- Bài 3: (8 -10') - KT: Phân tích các số liệu của một bảng
- HS đọc đề - HS làm vở
 - GV nhận xét
- Chốt: *Phân tích các số liệu của một bảng ta quan sát kĩ vào các hàng, các cột*
- * Dự kiến sai lầm của HS:**
- Dãy số liệu bài 3 có đơn vị kèm theo, HS chỉ viết số
 - Các câu trả lời diễn đạt lủng củng
- * BPKP:** GV hướng dẫn ghi câu trả lời
- Hoạt động 4: Củng cố: (3')**
- GV hệ thống bài.
- * Rút kinh nghiệm sau giờ dạy**
-
-

Tiết 3

Luyện từ và câu

MỞ RỘNG VỐN TỪ : LỄ HỘI - DẤU PHẪY

I. Mục đích yêu cầu:

- Mở rộng vốn từ thuộc chủ điểm lễ hội
- Ôn luyện về dấu phẩy

II. Đồ dùng dạy học

- Các bảng giấy ghi nội dung bài học 1

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ:(2-3')

- Tìm câu văn, thơ có hình ảnh nhân hoá?

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài :(1-2')

b. Hướng dẫn làm bài: (28-30')

Bài 1:(5- 7') Chọn từ ngữ thích hợp...

- HS đọc yêu cầu - HS làm SGK(Nối từ cột A với nội dung ở cột B cho thích hợp)
- Chữa bài: Gọi HS lên bảng gắn từ vào nội dung thích hợp

- HS tập nói nghĩa các từ, so sánh điểm giống và khác nhau giữa lễ, hội, lễ hội
- HS đọc lại lời giải đúng – HS nhận xét

Chốt: Bài tập này giúp các em hiểu đúng nghĩa các từ: Lễ, hội và lễ hội

Bài 2: (10 – 12') Tìm và ghi lại tên một số lễ hội, hội, hoạt động trong lễ hội

- HS đọc yêu cầu
- HS trao đổi nhóm, ghi lại kết quả thảo luận
- Đại diện các nhóm nêu kết quả thảo luận - Cả lớp và giáo viên nhận xét,

Chốt: Trên đất nước ta, mỗi vùng miền có những lễ hội, hội đặc trưng riêng biệt. a/ Lễ hội:

Đền Hùng, đền Gióng, chùa Hương, chùa Keo, Kiếp Bạc...

b/ Hội: Hội vật, hội đua thuyền, hội đua voi, hội thả diều, hội thả chim...

c/ Hoạt động trong lễ hội: cúng Phật, lễ Phật, thắp hương, đua thuyền, đánh đu....

Bài 3: (10 – 12') Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong mỗi câu

- HS đọc yêu cầu- GV hướng dẫn câu a:

Vì thương dân, Chủ Động Tử và công chúa đi khắp nơi dạy dân cách trồng lúa, nuôi tằm, dệt vải.

- HS làm tiếp các câu còn lại vào vở - Đọc bài làm
- GV nhận xét - GV chấm chữa

Chốt: Sử dụng dấu phẩy trong câu để ngăn cách bộ phận chỉ nguyên nhân và các bộ phận đồng chức năng trong câu.

3. Củng cố - dặn dò: (3-4')

- Địa phương em có lễ hội gì không? Lễ hội đó được tổ chức vào dịp nào?
- Trong lễ hội đó có những hoạt động gì?

*** Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

Tiết 4

Tập viết ÔN CHỮ HOA T

I. Mục đích, yêu cầu

* Củng cố cách viết chữ hoa T thông qua bài tập ứng dụng:

- Viết tên riêng Tân Trào bằng cỡ chữ nhỏ
- Viết câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ: " Dù ai đi ngược về xuôi
Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng ba"

II. Đồ dùng dạy- học

- Chữ mẫu T

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: 2 - 3'

- HS viết bảng: Sầm Sơn

2. Dạy bài mới:

a. Giới thiệu bài: 1-2'

b. Hướng dẫn viết bảng con: 10 - 12'

* **Luyện viết chữ hoa:** GV đưa chữ mẫu T

- HS nhận xét độ cao, cấu tạo.
- GV hướng dẫn viết, viết mẫu T - HS viết bảng con T

Thùng	Xanh	Đỏ	Đen
Số đầu	1301	1201	1251

- Hãy vết số lít dầu có trong mỗi thùng ? – HS nhận xét

* **Hoạt động 2: Thực hành luyện tập:** (28 - 30')

Bài 1: (5 - 7') - KT: Lập bảng số liệu thống kê

- HS nêu yêu cầu - HS làm sách, đối chéo kiểm tra

- HS nhận xét- GV nhận xét-- chữa

Chốt: *Lập bảng số liệu thống kê dựa theo số liệu đã cho*

Bài 2: (5 - 8') - KT: Xử lí số liệu của một bảng

- HS nêu yêu cầu - Quan sát bảng thống kê

- Nghiên cứu mẫu- HS làm vở

- HS nhận xét- GV chấm điểm

Chốt: *Muốn trả lời đúng các câu hỏi trong bài em dựa vào đâu?*

Bài 3: (5 - 8') - KT: Xử lí số liệu của một bảng

- HS đọc đề - HS làm vào sách

- HS nhận xét- GV chấm điểm

Chốt: *Cần quan sát kĩ dãy số để trả lời đúng câu hỏi*

Bài 4:(5 - 8') - KT: Lập bảng số liệu

- HS nêu yêu cầu

- HS làm sách, đối chéo kiểm tra

- HS nhận xét - GV chấm điểm, bổ sung

Chốt: *Muốn lập bảng thống kê số liệu ta cần đọc kĩ các thông tin đã cho*

* **Dự kiến sai lầm của HS:**

- HS lập sai bảng thống kê các giải của lớp ba (Bài 4)

* **BPKP:** GV yêu cầu HS đọc kĩ yêu cầu của đề bài

Hoạt động 4: Củng cố:(3')

- GV hệ thống bài.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy**

Tiết 2

Chính tả (Nghe-Viết)

RƯỚC ĐÈN ÔNG SAO

I. Mục đích yêu cầu:

- Nghe - viết đúng 1 đoạn văn trong bài: Rước đèn ông sao

- Làm đúng bài tập phân biệt các tiếng có các âm đầu dễ lẫn r/d/gi

II. Đồ dùng dạy học

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ:(2-3')

- HS viết bảng con: *Dập dềnh, giặt giũ*

2. Dạy học bài mới:

a. Giới thiệu bài (1-2').

- GV nêu yêu cầu của bài.

b. Hướng dẫn chính tả: (10-12’).

- GV đọc đoạn văn – HS đọc thầm.

Trong bài có những chữ nào viết hoa ? Vì sao?

- GV đưa từ khó : **Trung thu, khía, nải chuối ngự, xung quanh, nom**

- HS phân tích tiếng khó : **Trung, khía, nải, quanh, nom**

- Học sinh đọc từ - Giáo viên xóa bảng.

- Giáo viên đọc tiếng khó - Học sinh ghi bảng con.

- GV nhận xét

c. HS viết bài: (13 – 15’)

- GV nhắc nhở trước khi viết tư thế ngồi, cách trình bày

- GV đọc - HS viết bài

d Chấm, chữa : (5 – 7’)

- GV đọc – HS soát lỗi, ghi số lỗi và chữa lỗi

- GV chấm bài

e. Hướng dẫn làm bài tập (5-7’).

* Bài 2a : - Tìm và viết tiếp vào vở tên các con vật, đồ vật bắt đầu bằng r/ d / gi

- HS làm vở - Đọc các từ tìm được

- GV nhận xét.

Chốt : r: *rỏ, rá, rùa, rắn, rết,*

d: *dép, dao, dê, đế, ...*

gi: *giường, giày, giấy, giun...*

* Bài 2b : - Tìm và viết tiếp vào vở tên các tiếng có nghĩa có chứa vần ên/ ênh

- HS làm miệng - GV nhận xét.

Chốt : *lệnh, dềnh, lên, bên, kênh, trên, mênh mông, bên, sên, tên...*

3. Củng cố (1-2’).

- GV nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

.....

Tiết 3

Tự nhiên xã hội

BÀI 51: TÔM - CUA

I. Mục tiêu:

- Chỉ và nói đúng tên các bộ phận cơ thể của các con tôm, cua được quan sát

- Nêu ích lợi của tôm và cua

II. Đồ dùng dạy học

- Sưu tầm tranh ảnh về việc nuôi, đánh bắt, chế biến tôm, cua

III. Các hoạt động dạy học

Khởi động: (3-5’)

- Lớp hát bài hát: "Con cua tám cẳng hai càng "

Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận(14 - 15’)

* **Mục tiêu:** Chỉ và nói đúng tên các bộ phận cơ thể của các con tôm và cua

* **Cách tiến hành:**

Bước 1: Làm việc theo nhóm :

GV yêu cầu học sinh quan sát hình trong SGK /98, 99

- Nhận xét về kích thước của chúng?
- Bên ngoài cơ thể của con tôm, cua có gì bảo vệ?
- Bên trong của chúng có xương sống không?
- Đếm xem cua có bao nhiêu chân, chân của chúng có gì đặc biệt?

Bước 2: Làm việc cả lớp - Đại diện trình bày

- Lớp bổ sung rút ra đặc điểm chung của tôm và cua

* *Kết luận*: Tôm cua có hình dạng, kích thước khác nhau nhưng chúng đều không xương sống. Cơ thể chúng có nhiều chân và chân phân thành các đốt.

Hoạt động 2: Thảo luận cả lớp (14 - 15')

* *Mục tiêu*: - Nêu được ích lợi của tôm và cua

* *Cách tiến hành*:

- Lớp thảo luận theo gợi ý

Tôm, cua sống ở đâu ?

Nêu ích lợi của tôm và cua ?

Giới thiệu về hoạt động nuôi, đánh bắt, chế biến tôm, cua mà em biết **Kết luận*:

Tôm cua là thức ăn chứa nhiều chất đạm cần cho cơ thể con người, ở nước ta có nhiều sông hồ và biển là những môi trường thuận lợi và nuôi đánh bắt tôm cua ...)

3. Củng cố – dặn dò : (1-2') - HS ghi vở

Tiết 4

Âm nhạc

Thứ sáu ngày 4 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

BÀI 52: KIỂM TRA NHẢY DÂY KIỂU CHỤM HAI CHÂN

I. Mục tiêu:

- Ôn bài thể dục phát triển chung . Yêu cầu thực hiện tương đối chính xác
- Kiểm tra, đánh giá nhảy dây kiểu chụm hai chân
- Chơi trò chơi: "Hoàng Anh, Hoàng Yến". Yêu cầu biết tham gia chơi chủ động.

II. Địa điểm - Phương tiện

- Sân trường: Còi, bóng, dây

III. Nội dung và phương pháp lên lớp

1. Phần mở đầu: (5- 7')

- Giáo viên nhận lớp, phổ biến, nội dung yêu cầu giờ học
- Chạy chậm một vòng quanh sân tập - Đứng tại chỗ khởi động các khớp

2. Phần cơ bản: 20-24'

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
* Ôn bài thể dục phát triển chung	lần 1 Lần 2 (2 x 8 nhịp)	- Lớp tập hợp thành 4 hàng ngang - GV hô cho lớp tập - Cán sự hô - lớp tập
* Kiểm tra nhảy dây kiểu chụm hai chân		Kiểm tra theo lượt, mỗi lượt 3 - 4 em
Đánh giá		Hoàn thành: nhảy dây liên tục 3 lần trở lên,

<p>* Chơi trò chơi: Hoàng Anh - Hoàng Yến</p>	<p>1 - 2 lần</p>	<p>động tác có tính nhịp điệu, phối hợp toàn thân chưa tốt Hoàn thành tốt: Nhảy liên tục 6 lần trở lên, động tác có tính nhịp điệu, phối hợp toàn thân chưa tốt - Chưa hoàn thành: Không nhảy liên tục 3 lần, phối hợp liên tục - GV nêu tên trò chơi, nhắc lại cách chơi - HS chơi thử - HS chơi chính thức, có thưởng, phạt</p>
---	------------------	--

3. Phần kết thúc: (5 - 7')

- Đi theo vòng tròn, hít thở sâu
- Giáo viên hệ thống bài, công bố kết quả, giao bài về

Tiết 2

Toán

TIẾT 130: KIỂM TRA ĐỊNH KÌ

I. Mục tiêu

- Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS giữa học kì 2
- Có kế hoạch dạy học, ôn tập, ủng hộ kiến thức trong thời gian còn lại

II. Các hoạt động dạy học

1. Đề bài:

Bài 1: Đọc viết số

- a) Đọc số : 3705 ; 8009 ; 6370 ; 9876
- b) Viết số: - Tám nghìn năm trăm hai mươi bảy
 - Chín nghìn

Bài 2: Đặt tính và tính:

$2634+4848$	$8493-3667$	1107×6	$4896:4$
$455+1825$	$4380-729$	1823×4	$2407:6$

Bài 3:

Có các thùng dầu bằng nhau, biết 6 thùng chứa được 192l dầu. Hỏi 8 thùng như thế chứa được bao nhiêu lít dầu?

Bài 4:

Đây là bảng thống kê số đội viên của các lớp ba:

Lớp	3A	3B	3C	3D
Số đội viên	21	15	17	24

- a/ Lớp nào có nhiều đội viên nhất? Lớp nào có ít đội viên nhất?
- b/ Cả bốn lớp có bao nhiêu đội viên?

2. Biểu điểm :

Bài 1: 2 điểm

Bài 2: 2 điểm

Tiết 3

Tập làm văn
KỂ VỀ MỘT NGÀY HỘI

I. Mục đích yêu cầu:

1. *Rèn kỹ năng nói:* Biết kể về một ngày hội theo các gợi ý, lời kể rõ ràng, tự nhiên, giúp người nghe hình dung được quang cảnh và hoạt động trong ngày hội
2. *Rèn kỹ năng viết:* Viết được những điều vừa kể thành một đoạn văn ngắn gọn. mạch lạc khoảng 5 câu

II. Đồ dùng dạy học

Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: (3-5')

- HS nói về quang cảnh và hoạt động của người tham gia lễ hội theo 1 trong 2 tranh trong tuần 25

2. Dạy bài mới

a. Giới thiệu bài:(1-2')

b. Hướng dẫn HS kể: (28-30')

Bài tập 1: (10-12') Kể về một ngày hội mà em biết

- HS đọc yêu cầu và các gợi ý trong SGK
- GV hướng dẫn học sinh:
 - + Bài yêu cầu kể về ngày hội em có thể kể về một lễ hội vì trong lễ hội có cả phần hội.
 - + Các em có thể nói theo gợi ý hoặc theo lời kể của em sao cho người nghe hình dung được quang cảnh và hoạt động của ngày hội.
 - + Khi kể có thể dùng những câu văn có hình ảnh so sánh, nhân hoá để bài nói thêm sinh động

- Gọi HS kể mẫu- GV nhận xét
- HS kể trong nhóm đôi (3-4')
- HS kể trước lớp – GV nhận xét, ghi điểm

Bài tập 2: Viết được những điều vừa kể về những trò vui trong ngày hội thành một đoạn văn ngắn gọn. mạch lạc khoảng 5 câu

- HS đọc yêu cầu bài
- GV nhắc HS: Chỉ viết những điều em vừa kể về những trò vui trong ngày hội. Viết thành đoạn văn khoảng 5 câu. Các câu có sự logic vớ nhau theo đúng chủ đề. Chú ý cách dùng từ, đặt câu và lỗi chính tả.
- HS viết bài
- Gọi một số HS đọc bài
- Lớp và GV nhận xét . GV chấm điểm

3. Củng cố - dặn dò: (2-3')

- Nhận xét tiết học
- Nhắc HS ôn giữa kỳ II

*** Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

.....

Tiết 4

HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ

426

VỆ SINH LỚP HỌC

Dụng cụ: - Chổi, dẻ, gầu hót rác, khăn lau bàn

Nội dung: - Phân công: Tổ 1 quét dọn lớp học

Tổ 2 lau bàn ghế

Tổ 3 dọn rác ở khu bể

- GV theo dõi, đôn đốc học sinh làm việc

- Cuối giờ GV nhận xét, tuyên dương tổ làm tốt.

TUẦN 27

Thứ hai ngày 7 tháng 3 năm 2011

Tiết 1:

HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ

CHÀO CỜ

- Lớp trưởng điều hành chào cờ.

- Giáo viên nhận xét đánh giá ưu, khuyết trong giờ chào cờ.

Tiết 2:

Toán

Tiết 131: CÁC SỐ CÓ 5 CHỮ SỐ

I. Mục tiêu:

- Nắm được các : hàng chục nghìn (vạn), nghìn, trăm, chục, đơn vị.
- Biết viết và đọc các số có 5 chữ số trong trường hợp đơn giản.

II. Đồ dùng dạy học:

- Các tấm bìa: 10 000, 1000, 100, 10, 1.
- Các tấm bìa: 0, 1, 2 9.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

*Hoạt động 1: Ôn tập các số trong phạm vi 10 000 (3-4')

Cho số 1368.

? Hãy đọc và cho biết số này gồm bao nhiêu nghìn, bao nhiêu trăm, bao nhiêu chục, bao nhiêu đơn vị ?

- Số 1000.

? Hãy đọc và cho biết số này gồm bao nhiêu nghìn, bao nhiêu trăm, bao nhiêu chục, bao nhiêu đơn vị ?

*Hoạt động 2: Viết, đọc số có 5 chữ số (10-12')

- GV viết 10 000.

- HS đọc.

- GV giới thiệu 10 000 bằng 1 chục nghìn.

- GV hướng dẫn HS lập số 42 316 (treo bảng phụ).

? Số này có bao nhiêu chục nghìn.

- ? Số này có bao nhiêu nghìn.
- ? Số này có bao nhiêu trăm.
- ? Số này có bao nhiêu chục .
- ? Số này có bao nhiêu đơn vị.
- GV gắn các chữ số.
- GV hướng dẫn cách viết số : Từ trái sang phải .
- GV hướng dẫn cách đọc số : Từ số hàng nghìn đến số hàng đơn vị.
- Áp dụng : Viết rồi đọc các số (32471, 38523, 56171)

*Hoạt động 3: Luyện tập (15-17')

Bài 1b : Vở

? Khi viết và đọc các số có 5 chữ số, em cần lưu ý gì?

- Kiến thức : Đọc, viết số có 5 chữ số.

Bài 2: SGK

? Đọc lại các số viết được trong bài

- Kiến thức: Đọc, viết các số có 5 chữ số.

Bài 3: Miệng

? Khi đọc các số có 5 chữ số em đọc như thế nào?

- Kiến thức: Đọc các số có 5 chữ số .

Bài 4: SGK

? Nêu đặc điểm của các dãy số.

- Kiến thức : Viết các số trăm, nghìn, chục nghìn.

*Hoạt động 4: Củng cố – dặn dò (4')

- Chữa bài tập 1b

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:

Tiết 3:

Tiếng Việt
ÔN TẬP(TIẾT1)

I. Mục đích, yêu cầu:

- Chủ yếu kiểm tra kĩ năng đọc thành tiếng: HS đọc thông các bài tập đọc đã học từ tuần 19 đến tuần 26.
- Kết hợp kiểm tra kĩ năng đọc - hiểu: trả lời 1 câu hỏi về nội dung bài đọc.
- Ôn luyện về phép nhân hoá : Sử dụng phép nhân hoá trong kể chuyện cho lời kể sinh động.

II. Đồ dùng dạy học:

- Phiếu ghi tên các bài tập đọc từ đầu năm.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Giới thiệu bài : 1- 2'
2. Nội dung:

* Kiểm tra đọc: 13 - 15'

- HS lên bốc thăm đoạn hoặc bài tập đọc và câu hỏi đã ghi sẵn trong phiếu

- HS chuẩn bị bài khoảng 2' sau đó HS trả bài.
- GV nhận xét, cho điểm.
- * Ôn luyện về phép nhân hoá: 20-22'
 - HS đọc thầm yêu cầu.
 - HS quan sát kĩ từng bức tranh và đọc phần chữ trong tranh để hiểu nội dung chuyện.
 - HS chia nhóm 6, tập kể.
 - HS tập kể trước lớp.
 - GV cùng HS nhận xét bạn kể về nội dung, từ ngữ, lời thoại đã sử dụng phép nhân hoá chưa?
 - Nhận xét - cho điểm.
- 3. Củng cố, dặn dò: 1 - 2'
 - Nhận xét giờ học.
 - Về nhà kể lại truyện cho gia đình nghe.
 - Dặn dò HS ôn tập chuẩn bị tiết 2.

Tiết 4:

Tiếng Việt

ÔN TẬP(TIẾT 2)

I. Mục đích, yêu cầu:

- Tiếp tục kiểm tra lấy điểm tập đọc.
- Ôn luyện về phép nhân hoá: cách nhân hoá.
- Tìm đúng các từ chỉ đặc điểm, hoạt động được dùng để nhân hoá.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bảng phụ, phiếu KT đọc.

III. Các hoạt động dạy - học:

1. Giới thiệu bài: 1 - 2'
2. Nội dung:

* Kiểm tra đọc: 15-17'

- HS lên bốc thăm đoạn hoặc bài tập đọc và câu hỏi đã ghi sẵn trong phiếu.
- HS chuẩn bị bài khoảng 2' sau đó HS trả bài.
- GV nhận xét, cho điểm.

Bài 2: 16-18'

- HS đọc đề, xác định yêu cầu:
- GV đọc bài thơ.
- HS làm nháp:

Các sự vật được nhân hoá.

Các từ chỉ đặc điểm được dùng để nhân hoá.

Các từ chỉ hoạt động được dùng để nhân hoá.

- HS trình bày.
- HS - GV nhận xét.
- 3. Củng cố - dặn dò: 2- 4'
 - Nhận xét giờ học.
 - Học thuộc bài thơ Em thương.
 - Chuẩn bị bài tiết sau tiếp tục kiểm tra.

Thứ ba ngày 8 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Tiếng Việt

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 3)

I. Mục đích , yêu cầu:

- Tiếp tục kiểm tra lấy điểm tập đọc.
- Ôn luyện về trình bày báo cáo

Yêu cầu: Báo cáo đủ thông tin, trình bày rõ ràng, rành mạch, tự tin.

II. Đồ dùng dạy-học:

- Phiếu ghi tên các bài tập đọc

III. Các hoạt động dạy - học:

1. Giới thiệu bài : (1- 2')

2. Nội dung :

Bài 1: Kiểm tra đọc: (20 - 22')

- HS lên bốc thăm bài tập đọc và câu hỏi đã ghi sẵn trong phiếu.
- HS chuẩn bị bài khoảng 2' sau đó HS đọc bài - trả bài câu hỏi
- GV nhận xét, cho điểm

Bài 2: Bài tập (14 - 16')

- HS đọc bài, xác định yêu cầu. Đọc lại mẫu báo cáo SGK/10
- Yêu cầu báo cáo này có gì khác với yêu cầu báo cáo hôm nay chúng ta phải làm? (*Người báo cáo là chi hội trưởng*)

Người nhận báo cáo là tổng phụ trách

Nội dung thi đua : Xây dựng Đội vững mạnh

Nội dung báo cáo : về lao động về học tập)

- HS làm việc nhóm 4
- Các nhóm trình bày
- GV cùng HS nhận xét bài sau đó chữa

3. Củng cố- dặn dò : 1- 2'

- Nhận xét giờ học.
- Tiết sau kiểm tra Tập đọc – Học thuộc lòng.

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:

.....

Tiết 3

Toán

TIẾT 132 LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu: Giúp HS:

- Củng cố về đọc, viết các số có năm chữ số (các chữ số đều khác không) .
- Bước đầu nhận ra thứ tự của các số có năm chữ số trong từng dãy số.
- Bước đầu làm quen với số tròn nghìn (Từ 10 000 đến 19 000)

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: (3-5')

- HS viết bảng con các số gồm : 6 chục nghìn, 5 nghìn, 5 trăm, 3 chục, 2 đơn vị
3 chục nghìn, 9 nghìn, 2 trăm, 5 chục, 3 đơn vị

- Đọc các số vừa viết

Hoạt động 2: Thực hành luyện tập: (28-30)

Bài 1: (5-7') - KT: Đọc, viết số

- HS đọc đề. Nghiên cứu mẫu
- HS làm sách – GVchấm điểm – chữa bài

Chốt: *cách đọc, viết số có năm chữ số: Đọc, viết từ hàng cao nhất*

Bài 2:(5-7') - KT: Đọc, viết số

- HS đọc đề, đọc mẫu
- HS làm sách – Kiểm tra chéo SGK
- GV chấm bài – nhận xét .

Chốt: *Cách đọc, viết số các số có năm chữ số .*

Bài 3: (9-10') - KT: Viết số theo thứ tự

- HS nêu yêu cầu.
- HS làm vở- 1HS làm bảng phụ

Chốt: *Nhận xét đặc điểm của dãy số
Hai số tự nhiên liên tiếp hơn kém nhau 1 đơn vị*

Bài 4:(7-8') - KT: Đọc viết số tròn nghìn

- HS đọc đề.
- HS làm vào vở nháp - chữa bài, nhận xét.

Chốt: *Các số tròn nghìn có năm chữ số hơn kém nhau 1 nghìn đơn vị*

*** Dự kiến sai lầm của HS**

- HS đọc sai số có chữ số 5 ở hàng nghìn, hàng đơn vị.

***Biện pháp khắc phục:** - GV yêu cầu HS đọc nhiều lần

Hoạt động 3: Củng cố (3')

- Viết bảng con một số có năm chữ số, rồi đọc lên.
- Hệ thống bài. Nhận xét giờ học.

*** Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

Tiết 3

Mĩ thuật

Tiết 4

Tiếng Việt

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 4)

I. Mục đích , yêu cầu:

- Tiếp tục kiểm tra lấy điểm tập đọc.
- Nghe viết chính xác, đẹp bài thơ *Khởi chiều*

II. Đồ dùng dạy học

- Phiếu KT đọc

III. Các hoạt động dạy - học:

1. Giới thiệu bài : (1- 2')

2. Nội dung :

***Kiểm tra đọc:** (14-16')

- Gọi những HS chưa được kiểm tra, những HS kiểm tra chưa đạt lên bốc thăm đoạn hoặc bài tập đọc và câu hỏi ghi sẵn trong phiếu
- HS chuẩn bị bài khoảng 2' sau đó HS lên trả bài.
- GV nhận xét, cho điểm

Bài 2: Viết chính tả (20-22')

* GV đọc bài thơ: *Khói chiều*

- Tìm câu thơ tả cảnh khói chiều?
- Bạn nhỏ trong bài thơ nói gì với khói?
- Hướng dẫn viết từ khó: *xanh rờn, chẵn trâu, bay quẩn*
- Phân tích tiếng khó - HS viết bảng con: *rờn, chẵn trâu, quẩn*
- Nêu cách trình bày bài thơ?

* Viết chính tả: GV đọc – HS nghe viết

* Chấm chữa 10- 12 HS

3. Củng cố- dặn dò : (1- 2')

- Ôn các bài học thuộc lòng, giờ sau kiểm tra tiếp.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

Thứ tư ngày 9 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

**Bài 53: ÔN BÀI THỂ DỤC VỚI HOA HOẶC CỜ
TRÒ CHƠI: HOÀNG ANH - HOÀNG YẾN**

I. Mục tiêu:

- Ôn bài thể dục phát triển chung 8 động tác với cờ. Yêu cầu thuộc bài, thực hiện động tác ở mức độ tương đối chính xác
- Chơi trò chơi: "Hoàng Anh - Hoàng Yến". Yêu cầu biết tham gia chơi tương đối chủ động.

II. Địa điểm - Phương tiện

- Sân trường: Còi, bóng, dây

III. Nội dung và phương pháp lên lớp

1. Phần mở đầu: (5 - 6')

- Giáo viên nhận lớp, phổ biến, nội dung yêu cầu giờ học
- Chạy chậm trên địa hình tự nhiên
- Đứng tại chỗ khởi động các khớp

2. Phần cơ bản: (11 - 12')

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
* Ôn bài thể dục phát triển chung	17 - 18' 2 lần 2 lần	- Lớp tập hợp thành 4 hàng ngang (lưu ý cự ly hơi rộng) - Lớp ôn lại bài thể dục phát triển chung 2 lần: GV hô - Lần 3, 4 cán sự lớp hô, GV giúp đỡ sửa sai, lưu ý rút kinh nghiệm cho học sinh qua từng lần tập
* Trò chơi: Hoàng Anh - Hoàng Yến	7 - 8'	- GV nêu lại tên trò chơi - HS nhắc lại cách chơi - HS chơi chính thức

3. Phần kết thúc: (6 - 7')

- Đi theo vòng tròn, hít thở sâu
- Giáo viên hệ thống bài, nhận xét giờ học, giao bài về nhà.

Tiết 2

Toán

CÁC SỐ CÓ NĂM CHỮ SỐ (tiếp theo)

I. Mục tiêu:

- Nhận biết các số có năm chữ số (trường hợp chữ số hàng đơn vị, chục, trăm, nghìn, là chữ số không)
- Đọc, viết các số có năm chữ số dạng nêu trên và nhận ra giá trị của các chữ số 0 theo vị trí của nó ở từng hàng.
- Tiếp tục nhận ra thứ tự của các số trong một nhóm các số có năm chữ số.
- Luyện ghép hình

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ, 8 HTG

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: (3-5')

Đọc viết số: 32 475; 2560; 2505; 2050

Hoạt động 2: Dạy học bài mới: (13 – 15')

* Có số 30 000 .

Số này gồm mấy chục nghìn, mấy nghìn, mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị ?

- Đọc số: ba mươi nghìn
- Viết số gồm: 3 chục nghìn, 2 nghìn, 0 trăm, 0 chục, 0 đơn vị ?
3 chục nghìn, 2 nghìn, 5 trăm, 0 chục, 0 đơn vị
3 chục nghìn, 2 nghìn, 5 trăm, 6 chục, 0 đơn vị

.....(như sách giáo khoa)

- HS viết số vào bảng con

* Hướng dẫn đọc số có năm chữ số trên từ cách đọc số có bốn chữ số (trường hợp có chữ số 0)

* HS mở SGK/143 đọc viết số vào bảng

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (17 -19')

Bài 1:(3-4') - KT: Đọc, viết số

- HS đọc đề.Nghiên cứu mẫu
- HS làm sách- chữa miệng- GV nhận xét

Chốt: *Cách đọc, viết số có năm chữ số trường hợp chữ số hàng đơn vị, chục, trăm, nghìn là chữ số không đọc tương tự như trong số có 4 chữ số*

Bài 2: (5-6') - KT: Viết số

- HS đọc đề – nêu yêu cầu
- HS làm vở – GV chấm điểm –
- Chữa bài, nhận xét

Chốt: *Các số có năm chữ số liên tiếp hơn kém nhau 1 đơn vị*

Bài 3: (5-6') - KT: Viết số thích hợp và dãy số

- HS đọc đề - HS làm vở
- 1HS làm bảng phụ – GV chữa bài

Chốt: *Nhận xét đặc điểm của dãy số (tròn nghìn, tròn trăm, tròn chục)*

Viết số thích hợp và dãy số

Bài 4:(3-4') - KT: Xếp ghép hình

- HS đọc đề – Quan sát mẫu
- HS thực hành xếp ghép hình – GV chữa bài trên bảng lớp

* **Dự kiến sai lầm của HS:**

- Khi viết số 30 000 HS viết là: 30 nghìn
- Đọc sai số trường hợp có chữ số 0 vừa ở hàng nghìn, trăm, chục

*BPKP: GV yêu cầu HS đọc, viết nhiều lần

Hoạt động 4: Củng cố (3')

- Hệ thống bài
- Nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

.....

.....

Tiết 3

Tiếng Việt
ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 5)

I. Mục đích , yêu cầu:

- Kiểm tra lấy điểm học thuộc lòng
- Luyện viết đúng các chữ có âm đầu, vần dễ lẫn, dễ sai: *r/d/gi, tr/ch, l/n, uôt/uôc, iêt/iêc, ai/ay.*

II. Đồ dùng dạy học:

- Thăm ghi tên và câu hỏi các bài có yêu cầu học thuộc lòng.

III. Các hoạt động dạy - học:

1. Giới thiệu bài : (1- 2')

2. Nội dung :

* **Kiểm tra học thuộc lòng:**(20 - 22')

- HS lên bốc thăm bài có yêu cầu học thuộc lòng và câu hỏi đã ghi sẵn trong phiếu.
- HS chuẩn bị bài khoảng 2' sau đó HS đọc bài trả lời câu hỏi
- GV nhận xét, cho điểm

Bài 2: (14 - 16')

- HS đọc bài, xác định yêu cầu.
- HS làm vở - Đọc bài làm – HS, GV chữa bài
- GV nhận xét, uốn nắn.
- HS đọc lại đoạn văn

Chốt: *Đọc kĩ đoạn văn, chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống*

3. Củng cố- dặn dò : (1- 2')

- Ôn các bài học thuộc lòng.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

.....

.....

Tiết 4

Tiếng Việt
ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 6)

434

I. MỤC ĐÍCH , YÊU CẦU

- Kiểm tra kỹ năng đọc HTL
- Củng cố và mở rộng vốn từ qua trò chơi giải ô chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bảng phụ – phiếu ghi tên các bài tập đọc

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra đọc :12-15'

- HS bắt thăm - đọc bài
- GV nhận xét

2. Bài 2: 18-20'

Giải ô chữ.

- HS đọc đề - Xác định yêu cầu- HS đọc gợi ý của mỗi từ
- HS làm bài vào SGK - HS đọc từ
- GV nhận xét

Chốt: Đếm số chữ cái của mỗi từ, đọc kỹ phân gợi ý để tìm từ cho đúng
Đọc từ mới xuất hiện ở dãy ô chữ in màu

Đáp án: 1. PHÁ CỔ 5. THAM QUAN
2. NHẠC SĨ 6. CHƠI ĐÀN
3. PHÁO HOA 7. TIẾN SĨ
4. MẶT TRĂNG 8. BÉ NHỎ

Từ mới xuất hiện ở dãy ô chữ in màu: **PHÁT MINH**

3. Củng cố - dặn dò: 1 – 2'

- GV nhận xét giờ học - Về nhà tập giải các ô chữ trên báo.

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:

.....

Thứ năm ngày 10 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Toán

TIẾT 134: LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Củng cố cách đọc, viết số có năm chữ số
- Tiếp tục nhận biết thứ tự các số có năm chữ số
- Củng cố các phép tính với số có bốn chữ số

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ:(3-5')

- Đọc viết các số: 45 702; 63 001; 80 050
- HS viết bảng con các số và phân tích thành tổng các nghìn, trăm, chục, đơn vị

Hoạt động 2: Thực hành luyện tập: (28-30')

Bài 1: (7-8') - KT: Đọc số

- HS đọc đề. – HS làm SGK
- HS đọc bài theo dãy – GVnhận xét bổ sung

Chốt: Cách đọc số có năm chữ số: Hai số đầu kèm đơn vị nghìn...

Bài 2: (5-6') - KT: Viết số

- HS đọc đề.
- HS làm bảng con- HS nhận xét bảng
- GV bổ sung – chữa

Chốt: *viết số có năm chữ số*

Bài 3: (9-10') - KT: Thứ tự các số tròn nghìn có 5 chữ số

- HS nêu yêu cầu.
- HS làm sách. Đổi chéo sách kiểm tra
- GV chấm điểm - Chữa bài, nhận xét.

Chốt: *Hai số tròn nghìn có 5 chữ số hơn kém nhau 1000 đơn vị*

Bài 4: (9-10') - KT: Các phép tính với số có 4 chữ số

- HS nêu yêu cầu.
- HS làm vở- 1HS làm bảng phụ
- Chữa: $1\ 000 + 6\ 000 : 2$ $(8\ 000 - 4\ 000) \times 2$

Chốt: *Thứ tự thực hiện phép tính*

* **Dự kiến sai lầm của HS.**

- Viết số chưa có khoảng cách giữa chữ số hàng chục nghìn và nghìn với hàng trăm
- Sai thứ tự tính giá trị của biểu thức

* **BPKP:** Yêu cầu HS xem lại cách tính giá trị của biểu thức

Hoạt động 3: Củng cố (3')

- Hệ thống bài. Nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

Tiết 2

Tiếng Việt

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 7)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

1. HS đọc hiểu nội dung bài: *Suối*
2. HS biết dựa theo nội dung bài học để trả lời đúng các câu hỏi.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.

1. Giới thiệu bài: (1- 2') - GV nêu yêu cầu của bài.

2. Kiểm tra đọc hiểu: (28-30')

a. Đọc thầm: (10-12')

- HS đọc thầm bài: *Suối* - GV quan sát.

b. Đọc hiểu: (20 -22')

- HS dựa vào nội dung bài đọc lựa chọn câu trả lời đúng cho các câu đã cho bằng cách đánh dấu vào ý mình đã lựa chọn ở các câu 1, 2, 3, 4, 5.
- HS hỏi đáp theo cặp

1. Suối do đâu mà thành?

- a. Do sông tạo thành.
- b. Do biển tạo thành.
- c. Do mưa và các nguồn nước trên rừng núi tạo thành.

2. Em hiểu hai câu thơ sau như thế nào?

Suối gặp bạn, hoá thành sông

Sông gặp bạn, hoá mênh mông biển ngời.

- a. Nhiều suối hợp thành sông, nhiều sông hợp thành biển.
- b. Suối và sông là bạn của nhau.

- c. Suối, sông và biển là bạn của nhau.
3. Trong câu Từ cơn mưa bụi ngập ngừng trong mây, sự vật nào được nhân hoá?
 - a. Mây.
 - b. Mưa bụi.
 - c. Bụi.
4. Trong khổ thơ 2, những sự vật nào được nhân hoá?
 - a. Suối, sông.
 - b. Sông, biển.
 - c. Suối, biển.
5. Trong khổ thơ 3, suối được nhân hoá bằng cách nào?
 - a. Tả suối bằng những từ ngữ chỉ người, chỉ hoạt động, đặc điểm của người.
 - b. Nói với suối như nói với người.
 - c. Bằng cả hai cách trên.

3. Củng cố: (3-5')

- GV hệ thống kiến thức đã ôn và nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

.....

Tiết 3

Tự nhiên xã hội

BÀI 53: CHIM

I. Mục tiêu:

- Chỉ và nói đúng tên các bộ phận cơ thể của các con chim được quan sát
- Giải thích được tại sao không nên săn bắt, phá tổ chim

II. Đồ dùng dạy học

- Tranh ảnh một số loài chim

III. Các hoạt động dạy học

Khởi động: (3-5')

- Lớp hát bài hát: "Chú chim nhỏ dễ thương"
- Giới thiệu bài.

Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận: (14 - 15')

* **Mục tiêu:** Chỉ và nói đúng tên các bộ phận cơ thể của các con chim được quan sát

* **Cách tiến hành:**

- HS quan sát hình trong sách giáo khoa
- Thảo luận theo yêu cầu sách và gợi ý sau:

Chỉ và nói tên các bộ phận bên ngoài của những con chim trong hình?

Loài nào biết bay, loài nào biết bơi, loài nào chạy nhanh?

Bên ngoài cơ thể chim thường có gì bảo vệ?

Bên trong cơ thể của chúng có xương sống không?

Mỏ chim có đặc điểm gì chung? Chúng dùng mỏ để làm gì?

- Đại diện trình bày

* **Kết luận:** Mỗi con chim đều có đầu mình, cơ quan di chuyển, toàn thân bao phủ một lớp lông vũ, mỏ cứng dùng để mổ thức ăn, mỗi con đều có hai chân, hai cánh

Hoạt động 2: Làm việc với tranh ảnh sưu tầm được : (15-17')

* **Mục tiêu:** Giải thích tại sao không nên săn bắt phá tổ chim

* Cách tiến hành:

+ Bước 1: Làm việc theo nhóm: 14 - 15'

- Nhóm trưởng điều khiển các bạn phân loại tranh ảnh sưu tầm được theo tiêu chí nhóm đặt ra, nhóm biết bay, nhóm biết bơi, nhóm có giọng hót hay

- Thảo luận: Tại sao không nên săn bắt, phá tổ chim?

+ Bước 2: Làm việc cả lớp

- Đại diện trình bày bộ sưu tầm của nhóm mình và ý kiến thảo luận vì sao không nên săn bắt, phá tổ chim

* **Kết luận:** Chim là động vật quý hiếm, nó cung cấp thức ăn ngon, trứng, chim bắt sâu bảo vệ mùa màng, giúp cân bằng sinh thái trong tự nhiên...

Hoạt động 3: Củng cố – dặn dò (1-2')

- Tổ chức trò chơi: “Bắt chước tiếng chim hót”

- Nhận xét giờ học

Tiết 4

Âm nhạc

Thứ sáu ngày 11 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

BÀI 54: ÔN BÀI THỂ DỤC VỚI HOA HOẶC CỜ

TRÒ CHƠI: HOÀNG ANH - HOÀNG YẾN

I. Mục tiêu:

- Ôn bài thể dục phát triển chung với hoa hoặc cờ. Yêu cầu thuộc bài, thực hiện động tác ở mức độ tương đối chính xác

- Chơi trò chơi: "Hoàng Anh - Hoàng Yến". Yêu cầu biết tham gia chơi tương đối chủ động, nhanh nhẹn

II. Địa điểm - Phương tiện

- Sân trường, Cờ, cờ,

III. Nội dung và phương pháp lên lớp

1. Phần mở đầu: (5 - 6')

- Giáo viên nhận lớp, phổ biến, nội dung yêu cầu giờ học

- Chạy chậm trên địa hình tự nhiên

- Đứng tại chỗ khởi động

- Chơi trò chơi: làm theo hiệu lệnh

2. Phần cơ bản:

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
* Ôn bài thể dục phát triển chung với hoa, cờ	17 - 18' 2 lần	- Lớp tập hợp thành 4 hàng ngang - Cán sự lớp điều khiển, ôn bài thể dục liên hoàn - GV giúp đỡ, sửa sai cho HS
	2 lần	- Lớp triển khai đội hình thi đua giữa các tổ - GV tổng kết nhận xét, rút kinh nghiệm
* Trò chơi: Hoàng Anh -	7 - 8'	- GV nêu tên trò chơi

Hoàng Yùn		- HS nêu lại cách chơi - HS chơi chính thức
-----------	--	--

3. Phần kết thúc: (4-5')

- Đi thường, hít thở sâu
- Giáo viên hệ thống bài, nhận xét giờ học
- Giao bài về nhà: Ôn bài thể dục phát triển chung

Tiết 2

Toán

TIẾT 135: SỐ 100 000 - LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

Giúp HS: - Nhận biết số 100 000

- Củng cố cách đọc viết các số có năm chữ số
- Củng cố thứ tự của các số có năm chữ số trong từng dãy số.
- Nhận biết số liền sau số 99 999 là số 100 000

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ:(3 -5')

- Đọc các số 81 406; 99 999; 10 000

Hoạt động 2: Dạy học bài mới: (12-14')

GV thực hiện trên đồ dùng:

- Lấy 8 thẻ 1 chục nghìn, được mấy chục nghìn. Đọc số 80 000
- Lấy thêm một thẻ 1 chục nghìn, được mấy chục nghìn. Đọc số 90 000
- Lấy thêm một thẻ 1 chục nghìn, được mấy chục nghìn.
- 10 chục nghìn viết là 100 000 - Đọc một trăm nghìn
- Số 100 000 có mấy chữ số? Là những chữ số nào?
- HS đọc, viết số 100 000

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (17-19')

Bài 1: (7-9')- KT: Điền số

- HS đọc đề - Nêu đặc điểm từng dãy số?
- HS làm nháp – 1 HS chữa ở bảng phụ

Chốt : *Cần quan sát, nhận xét xem dãy số tăng 10 000 đv, 1 000đv, 100đv, 1đv để điền số cho thích hợp*

Bài 2: (5-6') - KT: Điền số vào tia số

- HS đọc đề – nêu yêu cầu
- HS làm sách –GV chấm điểm
- Chữa bài, nhận xét

Chốt: *Các số trên tia số này hơn kém nhau bao nhiêu đơn vị?*

Bài 3: (9-10') - KT: Tìm số liền trước, số liền sau của một số

- HS nêu yêu cầu.
- HS làm sách- đổi chéo vở kiểm tra
- HS – GV nhận xét

Chốt: *Muốn tìm số liền trước, số liền sau của một số ta làm thế nào?*

Bài 4: (4-5') - KT: Giải toán đơn bằng phép trừ

- HS đọc đề.- HS làm vở
 - 1HS làm bảng phụ – chữa bài, chấm bài
- Chốt: *Cách giải bài toán có lời văn.*

*** Dự kiến sai lầm của HS**

- HS xác định sai số liền sau của số 100 000

*BPKP : Khắc sâu quy tắc xác định số liền trước, số liền sau của một số

Hoạt động 4: Củng cố (3')

- Viết bảng con số 100 000
- Hệ thống bài - Nhận xét giờ học.

*** Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

Tiết 3

Tiếng Việt

KIỂM TRA VIẾT : CHÍNH TẢ - TẬP LÀM VĂN (TIẾT 8)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

1. Nghe viết được bài chính tả: *Em vẽ Bác Hồ*.
2. Viết được đoạn văn ngắn kể về một anh hùng chống ngoại xâm mà em biết

II. ĐỀ BÀI.

1. Chính tả (nghe- viết): *Em vẽ Bác Hồ*. (13 - 15') 5 điểm

- GV đọc từng dòng thơ - HS nghe viết bài đoạn từ đầu đến “*Khăn quàn đỏ thắm*”.

2. Tập làm văn :(17 -20') 5 điểm

- Viết đoạn văn ngắn từ 7-10 câu kể về một anh hùng chống ngoại xâm mà em biết .

*** Rút kinh nghiệm sau giờ kiểm tra:**

Tiết 4

Hoạt động ngoài giờ

CHĂM SÓC BỜN HOA, CÂY CẢNH

Dụng cụ: - Thùng, gáo tưới

Nội dung: - Phân công: Tổ 1, tổ 2: Nhật cỏ

Tổ 3, tổ 4: Tưới hoa

- GV theo dõi, đôn đốc học sinh làm việc
 - Cuối giờ GV nhận xét, tuyên dương tổ làm tốt
-

TUẦN 28

Thứ hai ngày 16 tháng 3 năm 2009

Tiết 1:

HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ

CHÀO CỜ

- Lớp trưởng điều hành chào cờ.
 - Giáo viên nhận xét đánh giá ưu, khuyết trong giờ chào cờ.
-

Tiết 2:

Toán

Tiết 136: SO SÁNH CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100 000.

I. Mục tiêu:

- Luyện các qui tắc so sánh các số trong phạm vi 100 000.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

*Hoạt động 1: Bài cũ (3 - 5')

Bảng con : Tìm số liền trước, số liền sau :

39 459, 52 119, 99 999

*Hoạt động 2: Củng cố qui tắc so sánh các số trong phạm vi 100 000 (5').

- GV đưa ví dụ :

999 1000 } => Nêu qui tắc so sánh
9790 9786 }

*Hoạt động 3: Luyện tập so sánh các số trong phạm vi 100 000 (8-10')

- GV đưa ví dụ:

100 000 99 999 } --> Nêu qui tắc so sánh.
76200 76199 }

- GV đưa ví dụ ;

73250 71699
93373 93723.

* Hoạt động 4: Luyện tập (17-19')

Bài 1, 2: SGK

? Nêu qui tắc so sánh.

- So sánh các số trong phạm vi 100 000.

Bài 3: SGK

? Trình bày cách làm bài

- Kiến thức : So sánh các số trong phạm vi 100 000.

Bài 4 : Vở

? Nêu cách sắp xếp.

- Kiến thức: Sắp xếp các số theo thứ tự.

*Hoạt động 5: Củng cố – dặn dò (3 - 5')

- Chữa bài tập 4.

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:

Tiết 3+4:

Tập đọc - Kể chuyện
CUỘC CHẠY ĐUA TRONG RỪNG

I. Mục đích - yêu cầu:

A. Tập đọc:

1. Rèn luyện kỹ năng đọc thành tiếng

- Đọc đúng: sửa soạn, bờm dài, chải chuốt, ngưng ngẫu nhiên, ngắm nghía, thẳng thốt, lung lay.
- Biết đọc phân biệt lời đối thoại giữa Ngựa Cha và Ngựa Con.

2. Rèn luyện kỹ năng đọc - hiểu:

- Hiểu nội dung câu chuyện: Làm việc gì cũng phải cẩn thận chu đáo, nếu chủ quan, coi thường những thứ tưởng chừng như nhỏ thì thất bại.

B. Kể chuyện:

1. Rèn luyện kỹ năng nói: Dựa vào điểm tựa là các tranh minh họa từng đoạn câu chuyện, HS kể lại được toàn bộ câu chuyện bằng lời kể của Ngựa Con, biết phối hợp lời kể với điệu bộ, biết thay đổi giọng cho hợp với nội dung.

II. Đồ dùng dạy học:

- Tranh ảnh SGK.

III. Các hoạt động dạy học:

Tiết 1

1. Kiểm tra bài cũ: 2 - 3'

HS kể chuyện: “Sự tích lễ hội Chử Đồng Tử.

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: 1'

b. Luyện đọc:

- GV đọc mẫu.

? Bài được chia làm mấy đoạn.

+ Đoạn 1

- Đọc đúng: sửa soạn, bõm dài, chải chuốt – Gv đọc – Hs đọc dãy.

- Giải nghĩa: Nguyệt quế.

- GV hướng dẫn đọc giọng sôi nổi, hào hứng - Đọc mẫu - HS đọc 3 - 5 em.

+ Đoạn 2

- Đọc đúng: ngúng nguẩy – Gv đọc – Hs đọc dãy.

- Giải nghĩa: móng.

- GV hướng dẫn đọc lời khuyên nhủ của Ngựa Cha: giọng âu yếm, ân cần. Lời đáp của Ngựa Con tự tin, ngúng nguẩy - GV đọc mẫu - HS đọc 3 - 5 em.

+ Đoạn 3:

- Đọc đúng: ngấm nghĩa - Gv đọc - Hs đọc dãy.

- Giải nghĩa: đối thủ.

- Gv hướng dẫn đọc chậm, gọn, rõ - Đọc mẫu - HS đọc 3 - 5 em.

+ Đoạn 4

- Đọc đúng: khôe khoắn, thẳng thốt, lung lay - Gv đọc - Hs đọc dãy.

- Giải nghĩa: Vận động viên, thẳng thốt, chủ quan.

- GV hướng dẫn đọc giọng nhanh, hồn hợp. Câu cuối đọc chậm lại, nuối tiếc. Nhấn giọng từ “bắt đầu, rần rần”.

- GV HD & đọc mẫu - HS đọc 3 - 5 em.

+ HS đọc nối tiếp đoạn.

+ HS đọc cả bài.

Tiết 2

c. Hướng dẫn tìm hiểu bài:

- HS đọc thầm đoạn 1.

? Ngựa Con chuẩn bị tham dự hội thi như thế nào?

- GV nêu: Ngựa con chỉ lo chải chuốt, tô điểm cho vẻ ngoài của mình.

- HS đọc thầm đoạn 2.

? Ngựa Cha khuyên nhủ con điều gì.

? Nghe cha nói, Ngựa Con phản ứng thế nào?

- HS đọc thầm đoạn 3 + 4.

- ? Vì sao Ngựa Con không đạt kết quả trong hội thi.
? Ngựa Con rút ra bài học gì?
- GV chốt nội dung câu chuyện.
d. Luyện đọc diễn cảm (5 - 7')
- Giáo viên hướng dẫn đọc toàn bài - Đọc mẫu lại đoạn 2.
- HS luyện đọc diễn cảm từng đoạn.
- HS đọc cả bài.
đ. Kể chuyện
1. GV nêu nhiệm vụ:
- HS đọc yêu cầu kể chuyện
2. Hướng dẫn HS kể chuyện
- GV hướng dẫn HS quan sát các tranh, đọc mẫu trong SGK. Kể lại câu chuyện bằng lời của Ngựa Con xưng hô là “tôi” hoặc “mình”.
- HS kể từng phần câu chuyện.
- HS kể cả câu chuyện.
3. Cùng cố - dặn dò (4 - 6')
- Nhắc nhở ý nghĩa câu chuyện.
- Nhắc HS luyện đọc, tập kể lại câu chuyện.

Thứ ba ngày 15 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Toán

TIẾT 137 - LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Giúp HS: - Cùng cố về đọc, viết và thứ tự các số có năm chữ số
- Cùng cố so sánh các số.
- Luyện tính viết và tính nhẩm.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: (3-5')

- HS làm bảng con : So sánh
- | | |
|------------|---------|
| 38 704.... | 38 574 |
| 99 999.... | 100 000 |

- Nêu cách so sánh 38 704 và 38 574

Hoạt động 2: Thực hành luyện tập: (30 -32')

Bài 1: (5-6') - KT: Thứ tự các số trong dãy số

- HS đọc đề.
- HS làm sách - đổi chéo sách kiểm tra.
- HS đọc dãy số- GV chấm bài, nhận xét
Chốt: Quan sát kỹ những số đã cho, tìm ra quy luật và viết tiếp vào dãy số đó
a/ Đếm thêm 1 đơn vị
b/ Đếm thêm 100 đơn vị
c/ Đếm thêm 1 000 đơn vị

Bài 2:(7-8') - KT: So sánh các số với nhau, với tổng các số

- HS đọc đề - HS làm SGK
- GV chấm điểm - nhận xét
- Nêu cách so sánh của các số $6\ 500 + 200 \dots 6\ 621$

Chốt: Khi so sánh số có nhiều chữ số em làm như thế nào?

Bài 3: (5-6') - KT: Tính nhẩm

- HS nêu yêu cầu - HS làm SGK
- Chữa phép tính: $200 + 8\ 000 : 2$

Chốt: Cùng cố về tính nhẩm, thứ tự khi thực hiện dãy tính

Bài 4: (4-5') - KT: Tìm số lớn nhất, số bé nhất có năm chữ số

- HS đọc đề - HS làm vở
- 1HS làm ở bảng phụ – chữa bài

Chốt: Số lớn nhất có năm chữ số 99 999, số bé nhất có năm chữ số là 10 000

Bài 5: (9-10') - KT: Đặt tính rồi tính

- HS làm vở- GV chấm điểm
- Nhận xét bổ sung

Chốt: Cùng cố về tính viết: Đặt tính, kỹ năng làm tính cộng, trừ, nhân, chia

* *Dự kiến sai lầm của HS:*

- HS so sánh sai hai số

* *Biện pháp khắc phục:* GV khắc sâu cách so sánh hai số

Hoạt động 3: Cùng cố (3')

Hệ thống bài. Nhận xét giờ học.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

Tiết 2

Chính tả (nghe - viết)

CUỘC CHẠY ĐUA TRONG RỪNG

I. Mục đích - yêu cầu:

Rèn luyện kỹ năng viết chính tả:

- Nghe viết đúng đoạn tóm tắt truyện: "Cuộc chạy đua trong rừng"
- Làm đúng bài tập phân biệt âm l/ n

II. Đồ dùng dạy học:

- Tranh ảnh SGK

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

- Viết bảng : *Giày dép, rễ cây*

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: 1'

b. Hướng dẫn viết chính tả: (10-12')

- GV đọc mẫu – HS đọc thầm

Đoạn văn trên có mấy câu?

Những chữ nào trong đoạn văn được viết hoa? Vì sao?

- GV ghi bảng từ khó: **khỏe, giành, nguyệt quế, thợ rèn**
- Học sinh lần lượt phân tích tiếng: *khỏe, giành, nguyệt quế, rèn*
- Học sinh đọc từ - Giáo viên xóa bảng.

- Giáo viên đọc tiếng khó - Học sinh ghi bảng con.

c. Viết chính tả : (13 - 15')

- Nhắc nhớ tư thế ngồi.- Giáo viên đọc học sinh viết bài.

d. Hướng dẫn chấm chữa (5 -7')

- Giáo viên đọc - Học sinh soát lỗi bút mực, bút chì - Học sinh chữa lỗi

- Chấm 10 -12 bài

e. Hướng dẫn làm bài tập (5 – 7')

Bài tập 2a: - HS đọc yêu cầu bài chọn âm l/ n điền vào chỗ trống

- GV yêu cầu HS đọc thầm đoạn văn,.

- Sau đó HS ghi lại các từ vừa điền vào vở

- GV chấm, chữa bài : *thiếu niên, nai nịt, khăn lụa, thắt lưng, râu sẫm, lạnh buốt, mình nó, chủ nó, từ xa lại*

Bài tập 2b: Điền dấu hỏi hoặc dấu ngã

- GV yêu cầu HS đọc thầm đoạn văn,.

- Hs làm miệng

- GV nhận xét, chữa bài

3. Củng cố - dặn dò (2 - 3')

- Hệ thống bài: Nhận xét giờ học.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

Tiết 3

Mĩ thuật

Tiết 4

Tập đọc
CÙNG VUI CHƠI

I. Mục đích - yêu cầu:

1. Rèn luyện kỹ năng đọc thành tiếng:

- Đọc đúng: đẹp lắm, nắng vàng, bóng lá, bay lên, lộn xuống.

2. Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu

- Hiểu nội dung bài: các bạn học sinh chơi đá cầu trong giờ ra chơi rất vui. Trò chơi giúp các bạn tinh mắt, dẻo chân, khỏe người. Bài thơ khuyên học sinh chăm vận động trong giờ ra chơi để có sức khỏe, để vui hơn và học tốt hơn.

3. Học thuộc lòng bài thơ.

II. Đồ dùng dạy học:

- Tranh sách giáo khoa

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

2HS đọc lòng bài: *Cuộc chạy đua trong rừng*

GV nhận xét, ghi điểm

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2')

Thể thao không những đem lại sức khỏe mà còn đem lại niềm vui, tình thân ái. Bài thơ *Cùng vui chơi* sẽ cho ta thấy điều đó

b. Luyện đọc: 15-17'

- GV đọc mẫu - Định hướng HTL

Bài thơ gồm mấy khổ thơ?

* Khổ thơ 1:

- Đọc đúng: đẹp lắm, nắng vàng, bóng lá
- GV hướng dẫn đọc câu 1 (3 - 2), các câu còn lại (2 - 3)
- GV đọc mẫu, HS đọc 3, 4 em

* Khổ thơ 2:

- Đọc đúng: bay lên, lộn xuống
- Giải nghĩa: quả cầu giấy
- GV hướng dẫn đọc câu 2 (3 - 2), câu 3 (2 - 3) - Đọc mẫu
- HS đọc 3, 4 em

* Khổ thơ 3:

- GV hướng dẫn đọc ngắt cuối mỗi dòng thơ
- HS khá đọc mẫu - HS đọc 3 em

* Khổ thơ 4:

- GV hướng dẫn đọc câu 3 (2 - 3), câu 4 (2 - 3)
- Đọc mẫu - HS đọc

* Đọc nối tiếp đoạn 2 lượt

* Đọc cả bài: HD giọng nhẹ nhàng, thoải mái, vui tươi, tưởng chừng như em nhỏ vừa đá cầu vừa đọc bài thơ

2 HS đọc toàn bài

c. Tìm hiểu bài:(10-12')

- HS đọc thầm toàn bài

Bài thơ tả hoạt động gì của học sinh? (Chơi đá cầu trong giờ ra chơi)

- HS đọc thầm khổ 2 + 3

HS chơi đá cầu vui và khéo léo như thế nào?(Trò chơi rất vui mắt, quả cầu giấy màu xanh bay lên rồi lộn xuống ...)

- HS đọc khổ thơ 4:

Vì sao nói “chơi vui học càng vui”? (Chơi vui hết mệt nhọc tinh thần thoải mái sẽ học tập tốt hơn ...)

- GV chốt nội dung bài: *các bạn học sinh chơi đá cầu trong giờ ra chơi rất vui. Trò chơi giúp các bạn tinh mắt, dẻo chân, khỏe người. Bài thơ khuyên chúng ta chăm vận động trong giờ ra chơi để có sức khỏe, để vui hơn và học tốt hơn.*

d. Học thuộc lòng (5 -7')

- GV hướng dẫn HS đọc toàn bài - Đọc mẫu
- HS đọc các khổ thơ
- HS nhẩm bài thơ
- HS đọc thuộc từng khổ thơ, cả bài thơ
- Nhận xét, tuyên dương HS thuộc bài thơ

3. Củng cố - dặn dò (4 - 6')

- Hệ thống bài. Nhắc nhở HS học thuộc lòng bài thơ

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

.....

**BÀI 55: ÔN BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG
TRÒ CHƠI: "HOÀNG ANH- HOÀNG YẾN"**

I. Mục tiêu:

- Ôn bài thể dục phát triển chung với cờ.
- Chơi trò chơi: "Hoàng Anh - Hoàng Yến".

II. Địa điểm - Phương tiện

- Sân trường, còi, cờ,

III. Nội dung và phương pháp lên lớp

1. Phần mở đầu: (5 - 6')

- Giáo viên nhận lớp, phổ biến, nội dung yêu cầu giờ học
- Chạy chậm trên địa hình tự nhiên
- Chơi trò chơi: Bịt mắt bắt dê

2. Phần cơ bản:

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
* Ôn bài thể dục phát triển chung với hoa, cờ	12 – 14'	- Lớp tập hợp thành 4 hàng ngang
	2 lần	- HS thực hiện bài thể dục phát triển chung với cờ (tập liên hoàn 8 động tác)
	2 lần	- GV chia tổ tập luyện - GV quan sát, giúp đỡ
* Chơi trò chơi: Hoàng Anh - Hoàng Yến	7 - 9'	- GV nêu tên trò chơi - HS nêu lại luật chơi - Chơi chính thức

3. Phần kết thúc: (6 - 7')

- Đi thành vòng tròn, hít thở sâu
- Giáo viên hệ thống bài, nhận xét giờ học
- Giao bài về nhà

Tiết 2

**Toán
TIẾT 138 - LUYỆN TẬP**

I. Mục tiêu:

- Giúp HS: - Luyện đọc viết số
- Nắm thứ tự các số trong phạm vi 100 000
 - Luyện dạng bài tập tìm thành phần chưa biết của một phép tính và giải toán

II. Đồ dùng dạy học:

- 8 Hình tam giác trong bộ đồ dùng

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ:(3- 5')

Đọc viết số: 90 475; 15 000; 100 000

Hoạt động 2: Thực hành luyện tập:(28- 30')

Bài 1: (5-6') - KT: Điền số vào dãy số

- HS đọc đề – Nêu yêu cầu

- HS làm nháp - chữa miệng các dãy số
- Chốt: Tìm ra đặc điểm các dãy số và viết tiếp

Bài 2: (7-8') - KT: Tìm thành phần chưa biết của một phép tính

- HS đọc đề - HS làm vở
- Nêu cách làm từng phần – GV nhận xét bổ sung

Chốt: Nêu quy tắc tìm số hạng, số bị trừ, thừa số, số bị chia?

Bài 3: (9-10') - KT: Giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị

- HS đọc đề – phân tích bài toán
- HD: Muốn biết 8 ngày đào được bao nhiêu mét nương, ta cần biết gì?
- HS làm vở – 1 HS chữa bài ở bảng phụ
- HS đọc bài làm - GV nhận xét bổ sung

Chốt: Bài toán thuộc dạng toán gì? được giải bằng mấy phép tính?

Bài 4:(7-8') - KT: Xếp hình

- HS đọc đề – Nêu yêu cầu
- HS thực hành xếp ghép hình

Chốt : Quan sát kĩ hình đã cho và xếp cho đúng

* **Dự kiến sai lầm của HS.:**

- Xác định sai danh số bài 3

* **Biện pháp khắc phục:** Danh số sau chữ bao nhiêu

Hoạt động 4: Củng cố 3'

- Hệ thống bài
- Nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

.....

.....

Tiết 3

Luyện từ và câu

NHÂN HOÁ - ÔN TẬP CÁCH ĐẶT VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI ĐỂ LÀM GÌ?

I. Mục đích - yêu cầu:

1. Tiếp tục học về nhân hóa.
2. Ôn tập cách đặt và trả lời câu hỏi: Để làm gì?
3. Ôn luyện về dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ:(2-3')

- GV nhận xét bài kiểm tra giữa học kì II

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2')

b. Hướng dẫn học sinh làm bài tập:

Bài 1 : (9-10') KT: Phát hiện biện pháp nhân hoá

- HS nêu yêu cầu bài
- GV hướng dẫn HS đọc thầm các câu thơ ở phần a. b xem các sự vật ấy xưng hô thế nào? Cách xưng hô đó tác dụng gì?

- HS thảo luận cặp, Sau đó gọi học sinh trả lời

- GV chốt lời giải đúng:

Bèo lục bình - tôi *xe lu – tớ*

Cách xưng hô đó làm ta có cảm giác bèo lục bình và xe lu giống như những người bạn gần gũi đang nói chuyện cùng ta.

Tác giả đã sử dụng biện pháp nhân hoá: Bèo lục bình, xe lu tự xưng là tôi, tớ và có những hoạt động như con người

Bài 2:(10-12') KT: Tìm bộ phận trả lời cho câu hỏi Để làm gì?

- HS nêu yêu cầu bài

- GV hướng dẫn HS câu a

HS đọc câu a: Con phải đến bác thợ rèn để xem lại bộ móng.

GV hỏi: Con phải đến bác thợ rèn để làm gì?

Bộ phận nào của câu trả lời câu hỏi “để làm gì?”

GV gạch dưới bộ phận “*để xem lại bộ móng*”

- Phần còn lại HS làm vở

- GV chấm, chữa: Để tưởng nhớ ông

Để chọn con vật nhanh nhất

Chốt: Bộ phận trả lời cho câu hỏi: *Để làm gì?* thường có dấu hiệu gì? (... bắt đầu bằng từ để và cụm từ chỉ mục đích)

Bài 3:(10-12') KT: Ôn luyện về dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.

- HS nêu yêu cầu bài và đọc thâm nội dung bài

- HS làm vào SGK

- Đổi chéo kiểm tra bài

- Chữa bài: HS nêu dấu cần điền, giải thích

- Chấm điểm – nhận xét

Chốt: Khi nào cần dùng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than?

Khi đọc gặp dấu chấm phải nghỉ hơi, dấu chấm hỏi đọc cao giọng ở cuối câu, dấu chấm than thể hiện đúng cảm xúc của nhân vật đó

2 HS đọc lại mẫu chuyện

3. Củng cố - dặn dò (4 - 6')

- Hệ thống bài.

- Nhận xét giờ học

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

.....

Tiết 4

Tập viết
ÔN CHỮ HOA T

I. Mục đích, yêu cầu

* Củng cố cách viết chữ hoa T (Th) thông qua bài tập ứng dụng:

- Viết tên riêng Thăng Long bằng cỡ chữ nhỏ

- Viết câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ: " Thề dục thường xuyên bằng nghìn viên thuốc bổ"

II. Đồ dùng dạy- học

- Chữ mẫu T (Th),

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: 2 - 3'

- HS viết bảng : Tân Trào

2. Dạy bài mới:

a. Giới thiệu bài: 1-2'

b. Hướng dẫn viết bảng con: 10 - 12'

* **Luyện viết chữ hoa:** GV đưa chữ mẫu Th

- HS nhận xét độ cao, cấu tạo.
- GV hướng dẫn quy trình viết, viết mẫu Th
- Đưa chữ L
- Nêu cấu tạo độ cao chữ L
- GV hướng dẫn quy trình viết - HS luyện viết bảng con Th, L

* **Luyện viết từ ứng dụng:**

- HS đọc từ ứng dụng, GV giải nghĩa: Thăng Long là tên cũ của thủ đô Hà Nội do vua Lý Thái Tổ (Lý Công Uẩn) đặt. Theo sử sách thì khi dời kinh đô từ Hoa Lư (Ninh Bình) ra thành Đại La (Hà Nội ngày nay), Lý Thái Tổ mơ thấy rồng vàng bay lên, vì vậy vua đổi tên Đại La thành Thăng Long.

- HS nhận xét độ cao, khoảng cách giữa các chữ các con chữ trong từ Thăng Long
- GV hướng dẫn viết liền nét - HS viết bảng con: Thăng Long

* **Luyện viết câu ứng dụng:**

- HS đọc câu ứng dụng: " Thở đục thường xuyên bằng nghìn viên thuốc bổ"
- GV giải nghĩa: Câu ứng dụng khuyên năng tập thể dục làm cho con người mạnh khoẻ như uống rất nhiều thuốc bổ

- HS nhận xét độ cao, khoảng cách giữa các con chữ trong câu
- Trong câu ứng dụng những từ nào viết hoa?
- GV hướng dẫn viết chữ khó: Thở, nghìn
- HS viết bảng con: Thở, nghìn

c. Hướng dẫn HS viết vở: 15 -17'

- Nêu yêu cầu vở tập viết- Quan sát vở mẫu
- HD tư thế ngồi viết - HS viết bài

d. Chấm, chữa: (5') Chấm 10 em

3. Củng cố, dặn dò: 1-2'

- Nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

.....

Thứ năm ngày 17 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Toán

TIẾT 139- DIỆN TÍCH CỦA MỘT HÌNH

I. Mục tiêu:

450

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

Giúp HS:

- Làm quen với khái niệm diện tích. Có biểu tượng về diện tích qua hoạt động so sánh diện tích các hình.
- Biết được hình này nằm trọn trong hình kia thì diện tích hình này bé hơn hình kia.

II. Đồ dùng dạy học:

- Hình kẻ ô vuông minh họa bài giảng và bài tập.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: (3-5')

Tính chu vi hình chữ nhật có cạnh lần lượt là: 7 cm, 5cm

Nêu quy tắc tính chu vi HCN?

Hoạt động 2: Dạy học bài mới: (13-15')

Vi dụ 1: - Tô màu vào hình tròn và hình chữ nhật (HS chuẩn bị trước)

- GV giới thiệu: Bề mặt hình vừa được tô màu là diện tích của hình đó

- HS nhắc lại

- HCN nằm hoàn toàn trong HT đó. Ta nói diện tích HCN bé hơn diện tích HT

Vi dụ 2: Hình A gồm 5 ô vuông, hình B gồm 5 ô vuông như thế

Ta nói diện tích hình A bằng diện tích hình B - HS nhắc lại

Vi dụ 3: Hình P gồm 10 ô vuông như nhau

HS thực hành cắt hình P thành hai hình M và N

So sánh diện tích hình P và hình M; N

(Diện tích hình P bằng tổng diện tích hình M và hình N)

* Kết luận: Các cách so sánh diện tích của hai hình:

Cách 1: So sánh hình này nằm trọn trong hình kia -

Cách 2: So sánh số ô vuông

Cách 3: So sánh bằng cách ghép hình

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (17-19')

Bài 1: (4-5') - KT: Cách so sánh diện tích của hai hình (cách 1)

- HS làm sách, chữa miệng

- Câu a: sai. Câu b: đúng. Câu c: sai

Chốt: So sánh diện tích các hình bằng cách đặt hình này nằm trọn trong hình kia

Bài 2: (5-6') - KT: Cách so sánh diện tích của hai hình (cách 2)

- HS thao tác trên đồ dùng. Làm miệng

Chốt: So sánh diện tích các hình bằng cách đếm số ô vuông bằng nhau

Bài 3: (7-8') - KT: Cách so sánh diện tích các hình bằng cách xếp ghép hình

- HS thao tác trên đồ dùng - Nêu kết quả

Chốt: Có thể cắt hình A ghép thành hình B hoặc ngược lại

* **Dự kiến sai lầm của HS.**

- So sánh sai diện tích các hình

* **Biện pháp khắc phục:** HS quan sát kĩ hình rồi mới so sánh

Hoạt động 4: Củng cố: (3')

Hệ thống bài. Nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

Tiết 2

Chính tả (Nhớ-viết)
CÙNG VUI CHƠI

I. Mục đích yêu cầu:

- Nhớ - viết chính xác các khổ 2, 3, 4 trong bài *Cùng vui chơi*
- Làm đúng bài tập phân biệt các tiếng có các âm đầu dễ lẫn l/n

II. Đồ dùng dạy học

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ:(2-3')

- HS viết bảng con: *tranh giành, để dành*

2. Dạy học bài mới:

a. Giới thiệu bài (1-2').

- GV nêu yêu cầu của bài.

b. Hướng dẫn chính tả: (10-12').

- GV đọc bài thơ – HS đọc thầm.

Đoạn viết có mấy khổ thơ? Mỗi khổ thơ có mấy dòng? Mỗi dòng có mấy chữ?

Trong bài có những chữ nào viết hoa ? Vì sao?

- GV đưa từ khó : *cầu giấy, quanh quanh, dẻo, rơi xuống, khoẻ*

- HS phân tích tiếng khó: : *quanh, dẻo, rơi xuống, khoẻ*

- Học sinh đọc từ - Giáo viên xóa bảng.

- Giáo viên đọc tiếng khó - Học sinh ghi bảng con.

- GV nhận xét

* HS nhẩm lại bài thơ (2-3')

c. HS viết bài: (13 – 15')

- GV nhắc nhở trước khi viết tư thế ngồi, cách trình bày

- HS nhớ - viết bài

d. Chấm, chữa : (5 – 7')

- GV đọc - HS soát lỗi, ghi số lỗi và chữa lỗi

- GV chấm bài

e. Hướng dẫn làm bài tập (5-7').

Bài tập 2a: Tìm các từ chứa tiếng có âm l/n có nghĩa...

- HS đọc yêu cầu bài

- GV yêu cầu HS đọc các nghĩa, chọn từ có âm l/ n

- HS làm vào vở

- GV chấm, chữa bài: *ném bóng, leo núi, cầu lông*

Bài tập 2b: Tìm các từ chứa tiếng có thanh hỏi / thanh ngã có nghĩa...

- HS đọc yêu cầu bài

- GV yêu cầu HS đọc các nghĩa, chọn từ có thanh hỏi / thanh ngã

- HS làm miệng

- GV chấm, chữa bài: *bóng rổ, nhảy cao, võ thuật*

3. Củng cố (1-2').

- GV nhận xét giờ học.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :*

Tiết 3

Tự nhiên xã hội

BÀI 55 : THÚ (tiếp)

I. Mục tiêu:

Sau bài học, học sinh biết:

- Chỉ và nói đúng tên các bộ phận cơ thể của các loại thú rừng được quan sát
- Nêu được sự cần thiết của bảo vệ thú rừng.
- Tô màu một số con thú rừng mà HS thích

II. Đồ dùng dạy học

- Tranh ảnh một số loài thú rừng

III. các hoạt động dạy học

Khởi động: (3-5')

- Kể tên một số loại thú nhà mà em biết, nêu ích lợi của chúng?

Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận: (9 - 10')

* *Mục tiêu:* Chỉ và nói đúng tên các bộ phận cơ thể của con thú rừng được quan sát

* *Cách tiến hành:*

Bước 1: Làm việc theo nhóm

- Quan sát hình sgk /106, 107 thảo luận theo gợi ý.
- Kể tên các loại thú rừng mà bạn biết?
- Nêu đặc điểm cấu tạo ngoài của từng loài thú rừng được quan sát?
- So sánh tìm ra điểm giống và khác nhau giữa một số loài thú rừng và thú nhà?

Bước 2: Làm việc cả lớp

- Đại diện các nhóm lên trình bày, mỗi nhóm giới thiệu 1 loài.
- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến

* *Kết luận:* Thú rừng cũng có đặc điểm như thú nhà: có lông mao, đẻ con nuôi con bằng sữa mẹ nhưng thú rừng sống hoang dã, chúng có đầy đủ những đặc điểm thích nghi để có thể tự kiếm sống trong tự nhiên

Hoạt động 2: Thảo luận cả lớp: (10 - 12')

* *Mục tiêu:* Nêu được sự cần thiết của việc bảo vệ các loại thú rừng.

* *Cách tiến hành:*

Bước 1: làm việc theo nhóm

- Các nhóm phân loại tranh ảnh mà nhóm sưu tầm được theo tiêu chí đặt ra: Thú ăn cỏ, thú ăn thịt...
- Nêu rõ tại sao cần phải bảo vệ các loài thú rừng?

Bước 2: Làm việc cả lớp:

- Trưng bày bộ sưu tầm của các nhóm
- HS trình bày, liên hệ tình hình thực tế về tình trạng săn bắn thú rừng

* *Kết luận:* Thú rừng cần được bảo vệ vì chúng tạo ra sự đa dạng và giúp cân bằng sinh học trong tự nhiên

Hoạt động 3: Làm việc cá nhân: 10 - 12'

* *Mục tiêu:* Biết vẽ và tô màu con thú rừng mà HS yêu thích

* *Cách tiến hành:*

- Bước 1: - HS lấy giấy vẽ, tô màu con vật mình thích
- HS ghi chú tên con vật, các bộ phận

- Bước 2: - Một số học sinh lên giới thiệu về bức tranh
- GV, HS nhận xét, đánh giá bức tranh

Hoạt động 4: Củng cố – dặn dò (1-2')

Gv nhận xét chung giờ học
HS ghi bài vào vở

Tiết 4

Âm nhạc

Thứ sáu ngày 18 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

**BÀI 56: ÔN BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG
TRÒ CHƠI: "NHẢY Ô TIẾP SỨC"**

I. Mục tiêu:

- Ôn bài thể dục phát triển chung với cờ.
- Chơi trò chơi: "Nhảy ô tiếp sức".

II. Địa điểm - Phương tiện

- Sân trường, còi, cờ,

III. Nội dung và phương pháp lên lớp

1. Phần mở đầu: 5 - 6'

- Giáo viên nhận lớp, phổ biến, nội dung yêu cầu giờ học
- Đứng vòng tròn, khởi động các khớp
- Chơi trò chơi: kết bạn

2. Phần cơ bản:

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
* Ôn bài thể dục phát triển chung với hoa, cờ	13 - 15' 2 lần (2 x 8 nhịp)	- Lớp tập hợp thành 4 hàng ngang - HS thực hiện bài thể dục phát triển chung với cờ (tập liên hoàn 8 động tác) - GV chia tổ tập luyện - Thi đua giữa các tổ
* Chơi trò chơi: Nhảy ô tiếp sức	7 - 9'	- GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi - HS chơi thử - Chơi chính thức

3. Phần kết thúc: 5 - 6'

- Đi thả lỏng, hít thở sâu
- Giáo viên hệ thống bài, nhận xét giờ học
- Giao bài về nhà

Tiết 2

Toán

TIẾT 140 - ĐƠN VỊ ĐO DIỆN TÍCH . XĂNG - TI - MÉT VUÔNG

I. Mục tiêu:

Giúp HS:

- Biết xăng - ti - mét vuông là diện tích hình vuông có cạnh dài 1cm.
- Biết đọc, viết số đo diện tích theo xăng - ti - mét vuông

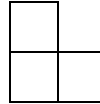
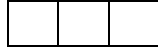
II. Đồ dùng dạy học:

-Bảng phụ. Hình vuông cạnh 1 ô vuông

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ:(3-5’)

- So sánh diện tích ba hình sau



Hoạt động 2: Dạy học bài mới: (11-12’)

- GV vẽ HV cạnh 1 cm lên bảng
- Giới thiệu: - Đề đo diện tích của một hình người ta dùng đơn vị đo diện tích
 - Xăng - ti - mét là diện tích hình vuông cạnh 1cm
 - Đọc viết cm^2

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (19-22’)

Bài 1: (5-7’) - KT: đọc, viết số đo đơn vị diện tích.

- HS đọc đề - Đọc mẫu
- HS làm sách - đổi chéo kiểm tra
- GV chấm điểm nhận xét

Chốt: cách đọc, viết số đo đơn vị diện tích: Đọc, viết như số bình thường và thêm đơn vị đo diện tích

Bài 2: (6-7’) - KT: Cách tính diện tích của một hình bằng cách đếm số ô vuông.

- HS đọc đề. Nghiên cứu mẫu
- HS làm SGK – Nêu kết quả

Chốt: Đếm số ô vuông rồi nhân với $1cm^2$ được diện tích hình B, so sánh DT hình A với hình B

Bài 3: (5-6’) - KT: Làm tính với các số đo có đơn vị cm^2

- HS nêu yêu cầu. Nghiên cứu mẫu
 - HS làm sách –HS đọc bài theo dãy
- Chốt:* làm tính như bình thường, kết quả ghi kèm đơn vị cm^2

Bài 4: (5-6’) - KT: Giải toán

- HS đọc đề-HS làm vở
 - 1 HS làm bảng phụ – GV chữa
- Chốt:* Giải toán có liên quan đến đơn vị đo diện tích.

* Dự kiến sai lầm của HS

- HS ghi kết quả nhưng không có đơn vị đo diện tích (bài 3)

* *Biện pháp khắc phục:* GV hướng dẫn HS viết nhiều lần

Hoạt động 4: Củng cố (3’)

- Hệ thống bài.
- Đọc, viết đơn vị đo cm^2

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

.....

.....

**KỂ LẠI MỘT TRẬN THI ĐẤU THỂ THAO
VIẾT LẠI MỘT TIN THỂ THAO TRÊN BÁO, ĐÀI**

I. Mục đích - yêu cầu:

1. Rèn luyện kỹ năng nói:

Kể được một số nét chính của một trận thi đấu thể thao đã được xem, được nghe tường thuật... (theo gợi ý), giúp người nghe hình dung được trận đấu.

2. Rèn luyện kỹ năng viết:

Viết lại được một tin thể thao mới được đọc (hoặc nghe được, xem được trong các buổi phát thanh truyền hình), viết gọn, rõ, đủ thông tin

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: (3-5')

- 2HS đọc bài viết kể về lễ hội – GV nhận xét, ghi điểm

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2')

b. Hướng dẫn làm bài tập(28-30')

Bài 1: (14-15') Kể lại một trận thi đấu thể thao

- Học sinh đọc yêu cầu bài và gợi ý

- HD: Có thể kể về buổi thi đấu thể thao các em đã tận mắt nhìn thấy trên sân vận động, sân trường hoặc trên ti vi, cũng có thể kể một buổi thi đấu các em được nghe tường thuật trên đài phát thanh, nghe qua người khác hoặc đọc trên sách báo

Kể dựa theo gợi ý nhưng không nhất thiết phải theo sát gợi ý, có thể linh hoạt thay đổi trình tự gợi ý.

Lời kể ngắn gọn, giọng kể hào hứng...

- Gọi 1HS kể mẫu - GV nhận xét

- HS kể trong nhóm đôi (3-4')

- Gọi một số HS kể trước lớp, HS khác nhận xét

Chốt: Khi kể về trận thi đấu thể thao cần kể rõ ràng, rành mạch, các thông tin chính xác, lời kể lưu loát, gây hứng thú cho người nghe, giúp người nghe hình dung được trận đấu

Bài 2:(15-17') Viết lại được một tin thể thao

- HS đọc yêu cầu bài

- Hướng dẫn HS: Tin cần thông báo phải là một tin thể thao chính xác trên báo, đài hay chương trình nào... Câu văn rõ nghĩa, mức độ rõ ràng, cụ thể, thông tin cần thứ vị, mới mẻ

- HS viết bài

- Gọi HS đọc mẫu tin vừa viết

- Lớp và GV nhận xét – GV chấm bài

Chốt: Khi viết về tin thể thao cần chú ý thông tin chính xác, lời văn lưu loát, giúp người nghe hình dung được trận đấu. Cũng có thể dùng cách viết di dôm để viết về tin thể thao

3. Củng cố - dặn dò (4 - 6')

- GV hệ thống bài

- Nhận xét tiết học

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :*

**Tiết 4 HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ
VỆ SINH TRƯỜNG LỚP**

Dụng cụ: - Chổi, đũa, gầu hót rác, khăn lau bàn

Nội dung: - Phân công: Tổ 1 quét dọn lớp học

Tổ 2 lau bàn ghế

Tổ 3 dọn rác ở khu bê

- GV theo dõi, đôn đốc học sinh làm việc

- Cuối giờ GV nhận xét, tuyên dương tổ làm tốt.

TUẦN 29

Thứ ba ngày 22 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Toán

LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

- Rèn kỹ năng tính diện tích hình chữ nhật có kích thước cho trước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: (3-5')

Bảng con: Tính diện tích hình chữ nhật có chiều dài 6cm, chiều rộng 4cm

Nêu cách tính chu vi hình chữ nhật, diện tích hình chữ nhật?

Hoạt động 2: Thực hành luyện tập: 30-32'

Bài 1: (7-8') - KT: Tính chu vi, diện tích HCN

- HS đọc đề - HS làm vào bảng con.

- Nêu cách trình bày – GV nhận xét

Chốt: Muốn tính diện tích, chu vi hình chữ nhật ta cần biết những yếu tố nào?

Bài 2: (12-13') - KT: Tính diện tích HCN

- HS đọc đề - Phân tích bài toán: Bài toán cho gì? Bài toán hỏi gì?

- HS làm nháp – GV chữa.

Chốt: Diện tích hình H bằng tổng DT của hai hình chữ nhật ABCD và DMNP

Bài 3: (10-12') - KT: Tính diện tích HCN

- HS đọc đề – Phân tích đề: Muốn tính DT HCN ta cần biết những yếu tố nào?

- HS làm vở – 1 HS chữa bài ở bảng phụ

- HS đổi chéo vở để kiểm tra - GV chấm điểm .

Chốt: Muốn tính diện tích hình chữ nhật ta làm như thế nào?

*** Dự kiến sai lầm của HS:**

- HS nhầm lẫn giữa đơn vị đo diện tích và đơn vị đo độ dài

*** Biện pháp khắc phục:** - GV nhắc nhở HS về đơn vị đo

Hoạt động 3: Củng cố (3')

Nêu quy tắc tính diện tích hình chữ nhật, đơn vị đo diện tích?

Hệ thống bài. Nhận xét giờ học.

*** Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

Tiết 2

Chính tả (Nghe - viết)
BUỔI HỌC THỂ DỤC

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Nghe viết chính xác, trình bày đúng đoạn 3 của truyện “Buổi học thể dục”. Ghi đúng các dấu chấm than vào cuối câu cảm, câu cầu khiến
- Viết đúng các tên riêng người nước ngoài trong truyện
- Làm đúng bài tập phân biệt tiếng có âm đầu và vần dễ lẫn, dễ sai: s/ x, in/ inh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: (2 - 3')

HS viết bảng con: *buông neo, leo trèo*

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: 1'

b. Hướng dẫn viết chính tả: (10-12')

- GV đọc mẫu – HS đọc thầm
- Câu nói của thầy giáo được đặt trong dấu câu gì ?
- Những chữ nào trong bài chính tả được viết hoa ?
- Hướng dẫn tiếng khó: **Nen- li, cái xà, khuỷu tay, thở dốc, rạng rỡ**
- HS phân tích tiếng : **Nen- li, xà, khuỷu tay, dốc, rạng rỡ**
- HS đọc lại các từ
- GV xoá bảng - HS viết bảng con

c. Viết chính tả: (13 - 15')

- HS tư thế ngồi viết
- GV đọc - HS viết bài

d. Hướng dẫn làm bài tập (5 - 7')

Bài 2: - Viết tên các bạn học sinh trong truyện “Buổi học thể dục”

- HS đọc thầm bài và viết vào vở tên các bạn HS trong bài
- GV chấm, chữa: Đê - rôt- xi, Cô - ret - ti, Xtác- đi, Ga – rô - nê , Nen - li

Bài 3: Điền vào chỗ trống s hay x; in hay inh

- HS làm SGK phần a. Phân b làm miệng
- Chữa: a/ Nhảy xa, nhảy sào, sỏi vật
- b/ Điền kính, truyền tin, thể dục thể hình

3. Củng cố - dặn dò (2 - 3')

- Hệ thống bài: Nhận xét giờ học.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

Tiết 3

Mĩ thuật

Tiết 4

Tập đọc

LỜI KÊU GỌI TOÀN DÂN TẬP THỂ DỤC

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Rèn luyện kỹ năng đọc thành tiếng:

- Đọc đúng: nước nhà, luyện tập, lưu thông, ngày nào, giữ gìn
- Biết đọc bài với giọng rõ, gọn, hợp với văn bản “kêu gọi”

2. Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu

- Hiểu được nghĩa các từ mới
- Hiểu tính đúng đắn, giàu sức thuyết phục trong lời kêu gọi toàn dân tập thể dục của Bác Hồ. Từ đó có ý thức luyện tập để bồi bổ sức khỏe.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

- 3 HS đọc bài: *Buổi học thể dục*

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2')

Bác Hồ là một tấm gương sáng về tinh thần tập thể dục. Nhờ chăm chỉ tập thể dục mà cơ thể Bác luôn khoẻ mạnh...

b. Luyện đọc: (15-17')

- GV đọc mẫu ? Bài chia làm mấy đoạn? (3 đoạn)

* Đoạn 1: - Đọc câu 1: Đọc đúng: giữ gìn, lưu thông

- Giải nghĩa: *dân chủ*
- Hướng dẫn đọc rành mạch, dứt khoát
- GV đọc mẫu, HS đọc

* Đoạn 2: - Đọc đúng: luyện tập, lưu thông – HS luyện đọc

- Giải nghĩa: *bồi bổ, bổn phận, khí huyết, lưu thông*
- GV hướng dẫn đọc như đoạn 1 - HS đọc

* Đoạn 3: - Hướng dẫn đọc như đoạn 1 - HS đọc

* Đọc nối tiếp đoạn: 2 lượt

* Đọc cả bài: - Giọng rành mạch, dứt khoát. Nhấn giọng vào những từ : *yếu ớt, mạnh khoẻ, luyện tập, bồi bổ, bổn phận...*

- HS đọc toàn bài 2 em

c. Tìm hiểu bài: (10-12')

- HS đọc thầm đoạn 1:

Sức khỏe cần thiết như thế nào trong việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc? (*Sức khoẻ giúp giữ gìn dân chủ XD nước nhà gây đời sống mới ..*)

- HS đọc thầm đoạn 2:

Vì sao tập thể dục là bổn phận của mỗi người yêu nước? (*Vì mỗi người dân yếu ớt tức là cả nước yếu ớt ..*)

- HS đọc thầm đoạn 3:

Bác Hồ mong muốn điều gì? (*...đồng bào ta ai cũng cố gắng tập thể dục*)

Bản thân Bác làm gì ? (*Tự Bác ngày nào Bác cũng tập thể dục*)

Em sẽ làm gì sau khi đọc “Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục” của Bác Hồ?

Chốt: Bác Hồ là tấm gương rèn luyện về thân thể bởi Bác hiểu sức khoẻ là vốn quý nhất của con người. Có sức khoẻ là có hàng trăm ước muốn, không có sức khoẻ thì chỉ có một ước muốn đó là khoẻ. Vậy mỗi chúng ta hãy siêng năng luyện tập thể dục

d. Luyện đọc diễn cảm (5 -7')

- GV hướng dẫn HS đọc toàn bài giọng rõ ràng, rành mạch - Đọc mẫu
- HS luyện đọc đoạn - HS đọc cả bài

3. Củng cố - dặn dò (4 - 6')

- Nhắc nhở HS hằng ngày cần tập thể dục, bồi bổ sức khỏe.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

.....

Thứ tư ngày 23 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

**BÀI 57: ÔN BÀI THỂ DỤC VỚI HOA HOẶC CỜ
TRÒ CHƠI: “NHẢY ĐÚNG - NHẢY NHANH”**

I. MỤC TIÊU:

- Ôn bài thể dục phát triển chung với hoa hoặc cờ. Yêu cầu thuộc bài và thực hiện động tác tương đối chính xác.

- Chơi trò chơi: “Nhảy đúng - nhảy nhanh”: chơi tương đối chủ động

II. ĐỊA ĐIỂM - PHƯƠNG TIỆN

Sân trường, cờ, còi

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

1. Phần mở đầu: 5-7'

- GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học
- Đứng theo vòng tròn, khởi động các lớp

2. Phần cơ bản: 20 - 22'

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
* Ôn bài thể dục phát triển chung với cờ	2 lần 2 x 8 nhịp	- Lớp đứng thành đội hình gồm 3 vòng đơn, mỗi em cách nhau 2m tập bài TD phát triển chung liên hoàn 2 x 8 nhịp - Giữa mỗi lần tập, GV cho các em nghỉ ngơi tích cực nhận xét - Tập hợp về đội hình hàng ngang - Thi đua giữa các tổ
* Chơi trò chơi: Nhảy đúng, nhảy nhanh	2-3'	- GV nêu tên trò chơi - HS nhắc lại luật chơi - HS chơi thử - HS chơi chính thức

3. Phần kết thúc : (5 -6'0

- Đi thả lỏng, hít thở sâu
- GV nhận xét bài tập của HS, giao bài về nhà.

Tiết 2

Toán

DIỆN TÍCH HÌNH VUÔNG

I. MỤC TIÊU:

- Nắm được quy tắc tính diện tích hình vuông theo số đo cạnh của nó

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Tấm đo diện tích. Hình vuông như SGK/153

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: (3-5')

Bảng con: Tính diện tích hình chữ nhật có chiều dài 4cm, chiều rộng 3cm

Muốn tính chu vi HCN ta làm thế nào?

Hoạt động 2 : Dạy học bài mới :(14 – 15')

Tìm diện tích hình vuông có cạnh bằng 3cm

+ Dùng tấm đo diện tích (1 cm²)

+ Chia hình vuông thành các ô vuông có cạnh là 1cm, diện tích mỗi ô vuông là 1cm²

Hướng dẫn: Các ô vuông chia làm 3 hàng, mỗi hàng có 3 ô.

Hình vuông có tất cả bao nhiêu ô vuông? Diện tích mỗi ô vuông là 1cm²

Vậy diện tích hình vuông là bao nhiêu? (3 x 3 = 9 cm²)

- Vậy muốn tính diện tích HV ta làm như thế nào?

- Rút ra quy tắc: *Muốn tính diện tích hình vuông ta lấy độ dài một cạnh nhân với chính nó – HS nhắc lại*

- HS mở SGK/153 đọc thầm phần khung xanh: 2 em

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (17-19')

Bài 1(5-6'): - KT: Tính diện tích và chu vi hình vuông.

- HS đọc đề, nghiên cứu mẫu - làm SGK

- GV chấm điểm – nhận xét bổ sung

Chốt: Tính chu vi hình vuông và diện tích có gì khác nhau?

Đơn vị đo diện tích và chu vi có gì khác nhau?

Bài 2(5-6') - KT: Giải toán về tính DT hình vuông

- HS đọc đề- Muốn tính DT theo đơn vị xăng-ti-mét vuông trước tiên ta phải làm gì?

- HS làm nháp

- Nêu cách làm – GV nhận xét

Chốt: Muốn tính diện tích hình vuông ta làm thế nào?

Bài 3(9-10'): - KT: Tính diện tích hình vuông

- HS nêu yêu cầu – Phân tích bài toán

- HS làm vở – 1 HS chữa bài ở bảng phụ

- Đôi vở kiểm tra- GV chấm điểm

Chốt: Tính diện tích hình vuông cần biết yếu tố nào?

* **Dự kiến sai lầm của HS:**

- HS viết nhầm đơn vị đo độ dài với đơn vị đo diện tích

* **Biện pháp khắc phục** :GV hướng dẫn kĩ các đơn vị đo

Hoạt động 4: Củng cố :(3')

Nêu quy tắc tính diện tích hình vuông ?

Nhận xét giờ học.

***Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

.....

.....

Tiết 3

Luyện từ và câu
MỞ RỘNG VỐN TỪ: THỂ THAO - ĐẤU PHẪY

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Mở rộng vốn từ thuộc chủ điểm thể thao: kể đúng tên một số môn thể thao, tìm đúng từ ngữ nói về kết quả thi đấu
2. Ôn luyện về dấu phẩy

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

Đặt câu có bộ phận trả lời câu hỏi “Đề làm gì?”

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài:(1 - 2')

b. Hướng dẫn học sinh làm bài tập:

Bài 1: (10-12') Kể tên một số môn thể thao bắt đầu bằng một số tiếng : bóng, chạy, đua, nhảy

- HS đọc thầm yêu cầu toàn bài

- GV đưa bảng phụ hướng dẫn làm bài

- HS thảo luận nhóm đôi (3-4'), tìm từ ghi ra nháp

- Sau đó gọi các nhóm phát biểu: mỗi nhóm nêu một từ

- Nhóm khác nhận xét, bổ sung

GV chốt lời giải đúng: *Bóng : bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ ...*

Chạy : chạy vượt dãi, vượt rào, vũ trang ..

Đua : xe đạp , đua thuyền, đua voi ..

Nhảy : cao, xa, ngựa ,...

Bài 2: (9-10'): Ghi lại những từ chỉ kết quả thi đấu

- Hướng dẫn HS đọc thầm truyện vui “Cao cờ” và gạch dưới các từ ngữ nói về kết quả thi đấu thể thao

- HS đọc thầm truyện vui, trao đổi cặp tìm từ

- Gọi HS nêu từ tìm được: *được, thua, không ăn, thắng, hoà ..*

Anh chàng trong truyện có phải là người cao cờ không? Anh có thắng được ván cờ nào không?

Truyện đáng cười ở điểm nào?

Một HS đọc lại mẩu chuyện

Bài 3 : (10-12') Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp

- HS làm vở – GV chấm điểm

- HS trình bày – GV nhận xét

Chốt : Nhờ có chuẩn bị tốt về mọi mặt, SEGAME22 đã thành công.

Muốn cơ thể khoẻ mạnh, em phải năng tập thể dục.

Để trở thành con ngoan, trò giỏi em, cần học tập và rèn luyện.

Dấu phẩy được dùng trong trường hợp nào ? (...ngăn cách bộ phận chỉ nguyên nhân, mục đích với các bộ phận câu còn lại)

3. Củng cố - dặn dò (4 - 6')

- Nhận xét giờ học

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:

Tiết 4

Tập viết ÔN CHỮ HOA T (Tiếp theo)

I. Mục đích, yêu cầu

* Củng cố cách viết chữ hoa T (Tr) thông qua bài tập ứng dụng:

- Viết tên riêng Trờng Sơn bằng cỡ chữ nhỏ

- Viết câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ: " Trẻ em như búp trên cành

Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan."

II. Đồ dùng dạy- học

- Chữ mẫu T (Tr),

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: 2 - 3'

- HS viết bảng : Thăng Long

2. Dạy bài mới:

a. Giới thiệu bài: 1-2'

b. Hướng dẫn viết bảng con: 10 - 12'

* **Luyện viết chữ hoa:** GV đưa chữ mẫu Tr

- HS nhận xét độ cao, cấu tạo.

- GV hướng dẫn quy trình viết, viết mẫu Tr

- Đưa chữ S, B

- Nêu cấu tạo độ cao chữ S, B

- GV hướng dẫn quy trình viết - HS luyện viết bảng con Tr, S, B

* **Luyện viết từ ứng dụng:**

- HS đọc từ ứng dụng, GV giải nghĩa: Trờng Sơn là tên dãy núi kéo dài suốt miền Trung nước ta

- HS nhận xét độ cao, khoảng cách giữa các chữ các con chữ trong từ Trờng Sơn

- GV hướng dẫn viết liền nét - HS viết bảng con: Trờng Sơn

* **Luyện viết câu ứng dụng:**

- HS đọc câu ứng dụng: " Trẻ em như búp trên cành

Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan."

- GV giải nghĩa: *Câu thơ thể hiện tình cảm yêu thương của Bác Hồ với thiếu nhi. Bác xem trẻ em là lứa tuổi măng non như búp trên cành, Bác khuyên trẻ ngoan ngoãn, chăm học.*

- HS nhận xét độ cao, khoảng cách giữa các con chữ trong câu

- Trong câu ứng dụng những từ nào viết hoa?

- GV hướng dẫn viết chữ khó: Trẻ em, Biết

- HS viết bảng con: Trẻ em, Biết

c. Hướng dẫn HS viết vở: 15 -17'

- Nêu yêu cầu vở tập viết- Quan sát vở mẫu

- HD tư thế ngồi viết - HS viết bài

d. Chấm, chữa: (5') Chấm 10 em

3. Củng cố, dặn dò: 1-2'

- Nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

.....

Thứ năm ngày 24 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Toán

LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

- Rèn kĩ năng tính diện tích hình vuông

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: (3-5')

Bảng con : tính diện tích hình vuông có cạnh 6cm

Nêu cách tính diện tích hình vuông?

Hoạt động 2: Thực hành luyện tập: 30-32'

Bài 1(7-8'): Tính diện tích hình vuông

- HS nêu yêu cầu - HS làm nháp - chữa miệng

Chốt: Muốn tính diện tích hình vuông ta làm như thế nào?

Bài 2(9-10'): Vận dụng quy tắc tính diện tích hình vuông vào giải toán

- HS đọc thầm đề – Phân tích bài toán: Muốn tính diện tích mảng tường ta cần tính gì trước?
 - HS làm vở - Đổi chéo vở kiểm tra – Gv chấm điểm
- Chốt: Muốn tính diện tích HV ta cần biết gì?

Bài 3: (15-16')

- HS đọc thầm đề - HS làm vở
- HS đọc bài làm - GV nhận xét bổ sung

Chốt: Vận dụng quy tắc tính chu vi và diện tích hình vuông, hình chữ nhật
So sánh diện tích hình chữ nhật và hình vuông khi chúng có cùng chu vi

* Dự kiến sai lầm của HS:

- Nhầm lẫn giữa tính chu vi và diện tích các hình

* Biện pháp khắc phục:

- Yêu cầu HS học thuộc các quy tắc

Hoạt động 3: Củng cố: (3')

- Hệ thống bài : Nêu quy tắc tính diện tích các hình đã học

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:

.....

.....

Tiết 2

Chính tả (Nghe - viết)

LỜI KÊU GỌI TOÀN DÂN TẬP THỂ DỤC

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Nghe viết đúng một đoạn trong bài “Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục”.
- Làm đúng bài tập phân biệt tiếng có âm đầu và vần dễ lẫn, dễ sai: s/ x, in/ inh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

- HS viết bảng con: *nhảy x- a, sỏi vật*

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: 1'

b. Hướng dẫn viết chính tả: (10 - 12')

- GV đọc mẫu – HS đọc thầm
- Nhận xét chính tả

Bài viết gồm có mấy câu?

Những chữ nào được viết hoa? Vì sao?

- GV ghi từ khó: *giữ gìn, sức khỏe, yếu ớt, luyện tập*
- HS phân tích tiếng : *giữ gìn, khỏe, yếu ớt, luyện*
- HS viết bảng con

c. Viết bài: (13 - 15')

- Nhắc nhở HS trước khi viết bài
- GV đọc từng câu, HS viết bài

d. Chấm, chữa lỗi (3 - 5')

- GV đọc, HS chữa lỗi (2 lần) - HS chữa lỗi

e. Hướng dẫn làm bài tập (5 - 7')

Bài 2a: Điền vào chỗ trống s/x?

- GV hướng dẫn HS đọc thầm bài “Giảm 20 cân” và điền vào chỗ chấm trong SGK - Sau đó HS ghi vở những chữ vừa điền

- GV chấm, chữa : *sĩ, sáng, xung, xã, sao, sút*

- HS đọc lại mẩu chuyện – Câu chuyện này đáng cười ở chỗ nào?

Bài 2b: - Điền in/inh?

- HS làm SGK - Chữa miệng

3. Củng cố - dặn dò (2 - 3')

- Hệ thống bài: Nhận xét giờ học.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

Tiết 3

Tự nhiên xã hội

BÀI 56 : THỰC HÀNH: ĐI THĂM THIÊN NHIÊN

I. MỤC TIÊU:

- Sau bài học, học sinh biết: Quan sát, nắm được những đặc điểm chung của loài động vật hay thực vật đã học

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Chuẩn bị vườn trường cho Hs tham quan

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Khởi động: (3-5')

- Thông báo nội dung tiết học: Tham quan vườn hoa trong trường

Các hoạt động chính: (7-30')

- GV dẫn HS đi thăm thiên nhiên
- HS đi theo từng nhóm dưới sự điều khiển của tổ trưởng
- GV giao nhiệm vụ : quan sát ghi chép mô tả những cây cối, con vật là em quan sát được
- GV giúp đỡ các nhóm phân chia khu vực quan sát để các nhóm làm việc độc lập
- Cuối giờ tập hợp học sinh đưa các em về lớp.
- Nhận xét về thái độ học tập của HS

Tiết 4

Âm nhạc

Thứ sáu ngày 25 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

BÀI 58: ÔN BÀI THỂ DỤC VỚI HOA HOẶC CỜ

I. MỤC TIÊU:

- Ôn bài thể dục phát triển chung với hoa, cờ. Yêu cầu thực hiện động tác tương đối chính xác.

- Học trò chơi: “Ai kéo khoẻ” yêu cầu biết cách chơi và tham gia chơi.

II. ĐỊA ĐIỂM - PHƯƠNG TIỆN

- Sân trường, cờ, còi

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Phần mở đầu: (5 - 7')

- GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học
- Chạy chậm trên địa hình tự nhiên

2. Phần cơ bản: (19 -20')

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
* Ôn bài thể dục phát triển chung với cờ	2 lần 2 x 8 nhịp	- Lớp triển khai đội hình 5 vòng tròn, mỗi em cách nhau 2m thực hiện bài thể dục liên hoàn
* Trò chơi “Ai kéo khoẻ”	Lần 1-2 Lần 3 - 5	- GV nêu tên trò chơi - GV giải thích luật chơi - HS chơi thử - HS chơi chính thức (1 đội có thể chia từ 3 - 5 lần) ai kéo thắng lần là người thắng cuộc

3. Phần kết thúc: (5 - 7')

- Đi theo vòng tròn, thả lỏng, hít thở sâu
- GV hệ thống bài, nhận xét, giao bài về nhà.

Tiết 2

Toán

PHÉP CỘNG CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100 000

I. MỤC TIÊU:

- Biết đặt tính và tính đúng phép cộng các số trong phạm vi 100 000
- Củng cố về ý nghĩa của phép cộng qua việc giải toán có lời văn bằng hai phép tính và tính diện tích hình chữ nhật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ :(3-5')

- Đặt tính và tính: $4352 + 2722$ $4596 + 5036$

Hoạt động 2: Dạy bài mới: (13-15')

Ví dụ: $45732 + 36194 = ?$

- HS đặt tính và tính vào bảng con
- HS nêu: Cách đặt tính ? Thứ tự tính ? Cách tính?
- GV nêu lại cách tính

Chốt: Cộng các số trong phạm vi 100 000 ta thực hiện như với các số trong phạm vi 10 000

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (17-19')

Bài 1(4-5'): Tính

- HS làm SGK - Nêu kết quả theo dãy
- Nêu cách thực hiện của phép tính $37\ 092 + 35\ 864 = ?$
- HS – GV nhận xét bổ sung

Chốt: Khi cộng các số trong phạm vi 100 000, ta cộng từ hàng đơn vị trước

Bài 2(5-6'): Đặt tính rồi tính

- HS làm bảng con (2 lượt)
- HS nêu cách làm của phép tính $52\ 819 + 6\ 546$

Chốt: Cách đặt tính và tính cộng các số trong phạm vi 100 000

Bài 3(4-5'): Giải toán

- HS quan sát hình vẽ, đọc đề bài
- HS làm vở- đọc bài theo dãy
- GV chấm điểm – chữa

Chốt: Muốn tính diện tích HCN ta làm thế nào?

Bài 4(7-8'): Giải toán

- HS đọc yêu cầu và quan sát hình vẽ
- Phân tích đề: Độ dài đoạn đường AD bằng tổng độ dài của những đoạn đường nào? Em có nhận xét gì về các đơn vị trong bài?
- HS làm vở – 1 HS chữa bài ở bảng phụ
- GV chấm, chữa bài
- GV nhận xét bổ sung

Chốt: Ghi phép tính phù hợp với lời giải, đơn vị đo phải đồng nhất

* **Dự kiến sai lầm của HS:**

- Đặt tính chưa thẳng cột, tính sai

* **Biện pháp khắc phục:** GV cho HS nhắc lại cách đặt tính và tính

Hoạt động 4: Củng cố: (3')

Đặt tính và tính: $47562 + 12418 = ?$

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

.....

.....

Tiết 3

Tập làm văn

VIẾT VỀ MỘT TRẬN THI ĐẤU THỂ THAO

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Rèn luyện kỹ năng viết:

- Dựa vào bài làm miệng tuần trước, HS viết được một đoạn văn ngắn từ 5 - 7 câu kể lại một trận thi đấu thể thao mà em đã có dịp xem.

- Bài viết đủ ý, diễn đạt rõ ràng, thành câu, giúp người nghe hình dung được trận đấu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

- HS đọc tin thể thao đã viết ở bài trước

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2')

b. Hướng dẫn làm bài tập

- HS đọc yêu cầu – Quan sát ảnh chụp SGK/96
 - HS đọc câu hỏi gợi ý bài tuần 28
 - HD: Đọc thầm câu hỏi gợi ý, kể lại với bạn trong nhóm về trận thi đấu thể thao mà em đã được xem hoặc có thể kể linh hoạt, không phụ thuộc vào gợi ý (4-5')
 - Cần làm nháp trước khi viết bài vào vở. Bài viết đủ ý, diễn đạt rõ ràng, thành câu giúp người nghe hình dung được trận đấu. Có thể dùng những từ ngữ “dĩ dõm” để bài viết sinh động, hấp dẫn người nghe. Chú ý lỗi chính tả
 - HS viết bài
 - HS đọc bài - GV nhận xét, cho điểm
- #### c. Củng cố - dặn dò (4 - 6')
- GV hệ thống bài
 - Nhận xét tiết học

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

.....

Tiết 4

HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ VỆ SINH TRƯỜNG LỚP

Dụng cụ: - Chổi, dẻ, gầu hót rác, khăn lau bàn

Nội dung: - Phân công: Tổ 1 quét dọn lớp học

Tổ 2 lau bàn ghế

Tổ 3 dọn rác ở khu bê

- GV theo dõi, đôn đốc học sinh làm việc
- Cuối giờ GV nhận xét, tuyên dương tổ làm tốt.

TUẦN 30

Thứ hai ngày 28 tháng 3 năm 2011

Tiết 1:

HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ CHÀO CỜ

- Lớp trưởng điều hành chào cờ.
- Giáo viên nhận xét đánh giá ưu, khuyết điểm trong giờ chào cờ.

Tiết 2:

TOÁN TIẾT 146: LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

469

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

Giúp học sinh: + Rèn kỹ năng thực hiện phép cộng các số có đến năm chữ số (có nhớ).
+ Củng cố giải bài toán có hai phép tính, tính chu vi diện tích của một hình.

II. Đồ dùng dạy học:

Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

1> *Hoạt động 1:* Kiểm tra bài cũ : 5'

- HS làm bảng con: Đặt tính và tính:

$$45931 + 36122$$

$$64152 + 27043$$

2> *Hoạt động 2:* Thực hành luyện tập 30-32'

Bài 1 - GV hướng dẫn mẫu

- HS làm SGK

- GV chốt : tính nhẩm các số tròn nghìn

Bài 2:- GV nêu yêu cầu

- HS làm vở

- GV chốt: Tính chu vi diện tích của một hình

Bài 3:- HS đặt đề toán

- HS làm vở - đổi chéo chấm Đ/S.

GV chốt: Củng cố giải bài toán có hai phép tính.

* Dự kiến sai lầm của HS

- Đặt tính chưa thẳng cột, tính sai

* Khắc phục: HS quan sát kỹ mẫu, nhắc cách đặt tính và tính.

3> *Hoạt động 3:* Củng cố: 3'

- GV hệ thống bài

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:

Tiết 3 +4:

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN **GẤP GỖ Ở LÚC - XĂM - BUA**

I. Mục đích - yêu cầu:

A. TẬP ĐỌC:

1. Rèn luyện kỹ năng đọc thành tiếng

- Đọc đúng: Lúc - xăm - bua, Mô - ni - ca, Giet - xi - ca, In- tơ- net, lần lượt, tơ rung, xích lô, trò chơi, lưu luyến, hoa lệ

- Biết đọc phân biệt lời kể có xen lời nhân vật trong câu chuyện

2. Rèn luyện kỹ năng đọc - hiểu:

- Hiểu được các từ ngữ chú giải trong bài

- Hiểu nội dung câu chuyện: Cuộc gặp gỡ thú vị, đầy bất ngờ của đoàn cán bộ Việt Nam với học sinh một trường tiểu học ở Lúc -xăm - bua thể hiện tình hữu nghị, đoàn kết giữa các dân tộc

B. KỂ CHUYỆN:

1. Rèn luyện kỹ năng nói: Dựa vào gợi ý, HS kể lại được câu chuyện bằng lời kể của mình.

Lời kể tự nhiên, sinh động, thể hiện đúng nội dung

2. Rèn kỹ năng nghe:

II. Đồ dùng dạy học:

- Tranh ảnh SGK

III. Các hoạt động dạy học:

TIẾT 1: TẬP ĐỌC

1. Kiểm tra bài cũ: 3' - 5'

HS kể chuyện: “Buổi học thể dục “ bằng lời kể của một nhân vật.

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: 1 - 2'

b. Luyện đọc: 33-35'

- GV đọc mẫu

? Bài được chia làm mấy đoạn

* Đoạn 1- Đọc đúng: Lúc- xăm - bua, Mô- ni- ca, Giết- xi- ca, lần lượt, đàn tơ- rung, xích lô

- Giải nghĩa: Lúc - xăm - bua, suru tầm, đàn tơ - rung.

- GV hướng dẫn đọc: giọng sôi nổi, hào hứng - Đọc mẫu

- HS đọc

* Đoạn 2- Đọc đúng: in - tơ -net

- Giải nghĩa: in - tơ -net

- GV hướng dẫn đọc như đoạn 1

- HS đọc

+ HS đọc nối tiếp đoạn

+ HS đọc cả bài

TIẾT 2:

c. Hướng dẫn tìm hiểu bài: 14-16'

- HS đọc thầm đoạn 1

? Đến thăm một trường tiểu học ở Lúc - xăm - bua, đoàn cán bộ Việt Nam gặp những điều gì bất ngờ, thú vị

- HS đọc thầm đoạn 2

? Vì sao các bạn lớp 6A nói được tiếng Việt và có những đồ vật của Việt Nam ?

? Các bạn học sinh Lúc - xăm - bua muốn biết điều gì ở thiếu nhi Việt Nam ?

- HS đọc thầm đoạn 3

Em muốn nói gì với các bạn học sinh trong câu chuyện này?

- GV chốt nội dung câu chuyện

d. Luyện đọc diễn cảm (5-7')

- Giáo viên hướng dẫn đọc toàn bài với giọng kể nhẹ nhàng

- Đọc mẫu lại đoạn 2

- HS luyện đọc diễn cảm từng đoạn

- HS đọc cả bài

B. KỂ CHUYỆN :15-17'

1. GV nêu nhiệm vụ:

- HS đọc yêu cầu phần kể chuyện

- GV hướng dẫn học sinh dựa vào gợi ý từng phần kể lại câu chuyện bằng lời của em

2. Hướng dẫn HS kể chuyện

- 1 HS đọc gợi ý đoạn 1

- GV kể mẫu đoạn 1

- HS tập kể theo cặp

- Gọi HS kể nối tiếp đoạn
- HS kể cả câu chuyện
- 3. *Củng cố - dặn dò* (4 - 6')
- GV chốt nội dung, ý nghĩa câu chuyện
- Nhắc HS luyện đọc, tập kể lại câu chuyện.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:*

.....
.....

Thứ ba ngày 29 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Toán

PHÉP TRỪ CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100 000

I. MỤC TIÊU:

- Biết thực hiện trừ các số trong phạm vi 100 000
- Củng cố về ý nghĩa của phép trừ qua việc giải toán có lời văn bằng phép trừ

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ :(3 -5')

- HS làm bảng con: Đặt tính và tính: 5875 - 2521 8792 - 2354

Hoạt động 2: Dạy học bài mới :(13-15')

- Đưa phép tính : 85 674 – 58329
- Em có nhận xét gì về số bị trừ và số trừ? (đều có 5 chữ số)
- HS đặt tính và tính bảng con
- Nêu cách đặt tính và tính
- GV nhận xét bổ sung
- GV ghi bảng HS nêu lại cách đặt tính và tính

Chốt: Thực hiện đặt tính và làm tính trừ như với các số có 4 chữ số

Hoạt động 3 Thực hành luyện tập: (17-19')

Bài 1(4-5'): Tính

- HS làm bảng con –HS nêu cách tính của phép tính: 59 372 – 53 814
- GV chữa bài, nhận xét

Chốt: Cách thực hiện phép trừ

Bài 2(7-8'): Đặt tính rồi tính

- HS làm vở- Đổi chéo vở kiểm tra
- GV chấm, chữa

Chốt: Khi đặt tính các chữ số cùng hàng thẳng cột, thực hiện trừ từ hàng đơn vị

Bài 3(7-8'): Giải toán

- Đọc đề, phân tích bài toán
 - HS làm vở – 1 HS chữa bài
 - Nêu cách làm – GV nhận xét, chấm điểm
- Chốt: Lời giải ngắn gọn, chọn đúng phép tính

*** Dự kiến sai lầm của HS:**

- Đặt tính chưa thẳng cột, không nhớ

*** Biện pháp khắc phục:**

- Yêu cầu HS đặt tính thẳng cột, kiểm tra lại kết quả sau khi tính

Hoạt động 4: Củng cố:(3')

- Bảng con: 42 789 - 20 543
- GV hệ thống bài.

*** Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

.....

Tiết 2

**Chính tả (Nghe - viết)
LIÊN HỢP QUỐC**

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Nghe viết đúng một đoạn trong bài “Liên hợp quốc”. Viết đúng các chữ số.
- Làm đúng bài tập phân biệt tiếng có âm đầu và vần dễ lẫn, dễ sai: tr/ ch, êt/ êch. Đặt câu đúng với những từ ngữ mang âm vần trên

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

- HS viết bảng con: *bác sĩ, xung quanh*

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2')

b. Hướng dẫn viết chính tả: (10 - 12')

- GV đọc mẫu - HS đọc:

Liên hợp quốc được thành lập nhằm mục đích gì ?

Có bao nhiêu thành viên tham gia Liên hợp quốc?

Việt Nam trở thành thành viên Liên hợp quốc vào năm nào?

Trong bài chữ nào được viết hoa? Đọc các số trong bài?

- Hướng dẫn tiếng khó: **thế giới, phát triển, lãnh th, trở thành**
- HS phân tích tiếng: **giới, phát triển, lãnh, trở**
- HS viết bảng con

c. HS viết bài: (13 – 15')

- GV nhắc nhở trước khi viết tư thế ngồi, cách trình bày
- HS nghe - viết bài

d. Chấm, chữa : (5 – 7')

- GV đọc - HS soát lỗi, ghi số lỗi và chữa lỗi
- GV chấm bài

e. Hướng dẫn làm bài tập (5-7').

Bài 2: Học sinh đọc yêu cầu bài

HS làm vào vào phần a - làm miệng phần b

GV chốt : thủy triều, triều đình, chiều chuộng, ngược chiều, chiều cao

Hết giờ, mũi hếch, hồng hét / lệt bệt, chênh lệch

Bài 3: Đặt câu với mỗi từ ngữ vừa hoàn chỉnh ở bài tập 2

HS làm miệng – GV nhận xét, sửa chữa

3. Củng cố (1-2').

- GV nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

Tiết 3

Mĩ thuật

Tiết 4

**Tập đọc
MỘT MÁI NHÀ CHUNG**

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Rèn luyện kỹ năng đọc thành tiếng:

- Đọc đúng: lợp nghìn lá biếc, rập rình, dím
- Biết đọc bài với giọng vui, thân ái, hồn nhiên

2. Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu

- Hiểu được các từ mới được giải nghĩa trong bài
- Hiểu điều bài thơ muốn nói với em: Mỗi vật có cuộc sống riêng nhưng đều có mái nhà chung là Trái Đất. Hãy yêu mái nhà chung, bảo vệ và giữ gìn nó.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh minh họa SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

- HS đọc bài: “*Gặp gỡ ở Lúc - xăm - bua*”

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1-2')

Mỗi người, mỗi con vật đều có mái nhà riêng của mình. Nhưng muôn loài trên trái đất đều có chung một mái nhà. Bài thơ hôm nay sẽ nói về điều đó.

b. Luyện đọc:(15-17')

- GV đọc mẫu - Định hướng học thuộc lòng
Bài gồm mấy khổ thơ?

* Khổ 1: - Đọc đúng: lợp nghìn lá biếc, rập rình

- Hướng dẫn đọc vui, hồn nhiên

- Đọc mẫu- HS đọc

* Khổ 2: - Giải nghĩa: dím - Đọc ngắt ở cuối dòng thơ

- GV đọc mẫu - HS đọc

* Khổ 3: - Đọc đúng: lợp hồng

- Giải nghĩa: gác

- Hướng dẫn đọc vui, hồn nhiên - HS đọc

- * Khổ 4:- Hướng dẫn đọc - HS đọc
- * Khổ 5:- Giải nghĩa: câu vồng - HS đọc
- * Khổ 6:- GV đọc mẫu - HS đọc
- * HS đọc nối tiếp đoạn: 2 lượt
- * HS đọc cả bài: Giọng vui, hồn nhiên, thân ái
HS đọc cả bài: 2 em

c. Tìm hiểu bài:(10-12')

- HS đọc thầm 3 khổ thơ đầu:
Ba khổ thơ đầu nói lên những mái nhà riêng của ai? (*Mái nhà của chim, cá, dím, ốc, bạn nhỏ*)
Mỗi mái nhà riêng có nét gì đáng yêu?
(*Mái nhà của chim là nghìn lá biếc*
Mái nhà của cá là sóng xanh rập rình
Mái nhà của dím nằm sâu trong lòng đất
Mái nhà của ốc là vỏ ốc tròn vo trên mình ốc
Mái nhà của bạn nhỏ có giàn gác đờ, có hoa giấy lợp hồng)
Mỗi mái nhà đều có vẻ đẹp riêng nhưng chúng đều nằm trong một mái nhà chung. Mái nhà chung ấy là gì? - HS đọc thầm 3 khổ thơ cuối
Mái nhà chung của muôn vật là gì? (*Là bầu trời xanh,...*)
Em muốn nói gì với những người bạn chung một mái nhà? (*Hãy gìn giữ, bảo vệ mái nhà chung* ..)

Chốt: *Mỗi vật có cuộc sống riêng nhưng đều có mái nhà chung là Trái Đất. Hãy yêu, bảo vệ và gìn giữ nó. Hãy sống hoà bình dưới mái nhà chung*

d. Luyện đọc diễn cảm (5 -7')

- GV hướng dẫn HS đọc toàn bài thơ - Đọc mẫu
- HS đọc khổ thơ mà em thích - HS đọc cả bài thơ
- HS đọc nhằm để thuộc bài thơ
- GV gọi HS đọc thuộc từng khổ thơ - HS đọc thuộc cả bài

3. Củng cố - dặn dò (4 - 6')

- Bài thơ muốn nói với các em điều gì?
- Nhắc nhở HS học thuộc cả bài

*** Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

.....

Thứ tư ngày 30 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

**HOÀN THIỆN BÀI THỂ DỤC VỚI HOA HOẶC CỜ
HỌC TUNG VÀ BẮT BÓNG CÁ NHÂN**

I. MỤC TIÊU:

- Hoàn thiện bài thể dục phát triển chung với hoa hoặc cờ yêu cầu thuộc động tác, thực hiện động tác ở mức độ tương đối chính xác
- Học tung bắt bóng cá nhân. Yêu cầu tương đối đúng
- Chơi trò chơi “Ái kéo khoẻ”. Yêu cầu biết cách chơi và biết tham gia chơi

II. ĐỊA ĐIỂM PHƯƠNG TIỆN

- Sân trường, cờ, còi, bóng

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

1. Phần mở đầu :(3-5')

- GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu giờ học
- Chạy chậm trên địa hình tự nhiên

2. Phần cơ bản:(13-15')

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
* Ôn bài thể dục phát triển chung với cờ hoặc hoa	1 lần 2 x 8 nhịp 2 lần	- Lớp tập hợp đội hình 3 vòng tròn - HS thực hiện liên hoàn bài thể dục phát triển chung. GV hô - Cán sự lớp chỉ huy – GV quan sát nhắc nhở
* Học tung và bắt bóng bằng hai tay		- Lớp tập hợp đội hình 4 hàng ngang - GV nêu tên động tác, hướng dẫn cách cầm bóng, tư thế tung bắt bóng. Lưu ý HS cách di chuyển để bắt được bóng
* Chơi trò chơi Ai kéo khoẻ	Lần 1	- GV nêu tên trò chơi, nhắc lại cách chơi - HS chơi thử 1 lần - HS chơi chính thức

3. Phần kết thúc:(3 - 5')

- Đi thả lỏng, hít thở sâu - GV hệ thống bài
- Nhận xét, giao bài về nhà.

Tiết 2

Toán TIỀN VIỆT NAM

I. MỤC TIÊU:

- Nhận biết tờ giấy bạc: 20 000 đồng, 50 000 đồng, 100 000 đồng
- Bước đầu biết đổi tiền
- Biết thực hiện các phép tính cộng, trừ trên các số với đơn vị là đồng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tiền Việt Nam hiện hành loại 20 000 đồng, 50 000 đồng, 100 000 đồng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ : (3-5')

Em đã học tờ giấy bạc nào?

BC: 5000đồng + 2000đồng = ?

Hoạt động 2: Dạy học bài mới: (13-15')

* Giới thiệu tờ giấy bạc loại : 20 000 đồng

- HS quan sát tờ giấy bạc loại 20 000 đồng
- Nhận xét về màu sắc? Hình ảnh? Số và chữ ghi trên tờ giấy bạc?
- Giới thiệu chất liệu pô - ly – me để hạn chế việc in tiền giả

Tương tự với tờ giấy bạc loại 50 000 đồng, 100 000 đồng

Chốt: Tiền dùng để trao đổi, mua bán hàng hoá. Nó không những có giá trị về mặt kinh tế mà còn mang bản sắc văn hoá của người Việt Nam. Đơn vị tiền Việt Nam là đồng

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (17-19')

Bài 1(3-4'): Trả lời câu hỏi: Mỗi ví đựng bao nhiêu tiền?

- HS đọc đề, - HS làm miệng
- GV chấm điểm – nhận xét bổ sung

Chốt : Muốn biết mỗi ví có bao nhiêu tiền, em làm như thế nào?

Bài 2(5-7'): Giải toán

- HS đọc đề – Phân tích đề
- HS làm vở
- Đối vở kiểm tra – GV chấm điểm

Chốt: Đơn vị của tiền Việt Nam là đồng

Bài 3(4-5'): Viết số thích hợp vào chỗ trống

- HS nêu yêu cầu- HS làm sách
- HS đọc bài theo dãy – GV chữa

Chốt: Bài toán thuộc dạng gì? Muốn gấp một số lên nhiều lần em làm thế nào?

Bài 4(4-5') Đổi tiền

- HS đọc đề - HS làm sách – Nêu cách làm
- GV chấm điểm

Chốt: Bước đầu biết đổi tiền

* Dự kiến sai lầm của HS

- HS có thói quen nhận biết tiền qua màu sắc là không nên, mà phải nhận biết bằng số và chữ ghi mệnh giá của tờ tiền đó.

* **Biện pháp khắc phục**: GV cho HS quan sát kĩ một số tờ giấy bạc mệnh giá khác nhau nhưng màu sắc có nét giống nhau

Hoạt động 4: Củng cố: (3')

- GV hệ thống bài.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy**

.....

.....

Tiết 3

Luyện từ và câu
ĐẶT VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI : BẰNG GÌ?- DẤU HAI CHẤM

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi Bằng gì? (Tìm bộ phận câu trả lời cho câu hỏi: Bằng gì? Trả lời đúng các câu hỏi: Bằng gì? Thực hành trò chơi hỏi đáp sử dụng cụm từ: Bằng gì?)
2. Bước đầu nắm được cách dùng dấu hai chấm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ:(2-3’)

- HS làm bài 1 – tuần 29

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2’)

b. Hướng dẫn học sinh làm bài tập:

Bài 1(7-8’): Tìm bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Bằng gì?

- HS đọc thầm toàn bài - Nêu yêu cầu bài
- HS gạch dưới bộ phận câu trả lời câu hỏi bằng gì - HS làm vào SGK
- Chữa: HS nêu - GV gạch chân trên bảng phụ
 - Bảng vôi
 - Bảng nan tre dán giấy bóng kính
 - Bảng tài năng của mình

Chốt: Bộ phận trả lời cho câu hỏi Bằng gì thường có dấu hiệu gì?

Bài 2(7-8’) Trả lời câu hỏi: Bằng gì?

- HS đọc thầm bài - Nêu yêu cầu
- HS làm bài vào vở
- GV chấm, chữa

Chốt: Hàng ngày em viết bằng bút máy /bút bi...

Chiếc bàn ngồi làm bằng gỗ / nhựa/đá...

Cá thờ bằng mang

Bài 3(7-8’)Trò chơi: Hỏi đáp với bạn bằng cách đặt và trả lời câu hỏi có cụm từ Bằng gì?

- Thảo luận cặp: 1 em nêu câu hỏi có cụm từ “bằng gì” 1 em trả lời và ngược lại
- Tổ chức cho HS chơi: gọi 1 dãy nêu câu hỏi, 1 dãy trả lời

Chốt: Khi hỏi, đáp phải diễn đạt đủ ý để người nghe hiểu

Bài 4(9-10’): HS nêu yêu cầu bài: Điền dấu câu thích hợp

- HD mẫu câu a:

Một người kêu lên: “Cá heo”

Em điền dấu câu nào? Vì sao? (Điền dấu hai chấm vì sau đó là lời nhân vật)

- GV hướng dẫn HS đọc thầm từng câu và điền dấu thích hợp vào ô trống
- HS làm SGK - Chữa bài: HS nêu dấu cần điền và giải thích

Chốt: Dùng dấu hai chấm được dùng để dẫn lời nhân vật, để giải thích, liệt kê sự việc. Khi đọc gặp dấu hai chấm ta phải nghĩ hơi

HS đọc lại các câu văn của bài

3. Củng cố - dặn dò (2 - 3’)

- Hệ thống bài. - Nhận xét giờ học

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :

Tiết 4

Tập viết
ÔN CHỮ HOA U

I. Mục đích, yêu cầu

- * Củng cố cách viết chữ hoa U thông qua bài tập ứng dụng:
 - Viết tên riêng Uông Bí bằng cỡ chữ nhỏ
 - Viết câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ: " Uốn cây từ thuở còn non
Dạy con từ thuở con còn bi bô"

II. Đồ dùng dạy- học

- Chữ mẫu U

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: 2 - 3'

- HS viết bảng : Trường Sơn

2. Dạy bài mới:

a. Giới thiệu bài: 1-2'

b. Hướng dẫn viết bảng con: 10 - 12'

* **Luyện viết chữ hoa:** GV đưa chữ mẫu U

- HS nhận xét độ cao, cấu tạo.
- GV hướng dẫn quy trình viết, viết mẫu U
- Đưa chữ B, D
- Nêu cấu tạo độ cao chữ B, D
- GV hướng dẫn quy trình viết - HS luyện viết bảng con U, B, D

* **Luyện viết từ ứng dụng:**

- HS đọc từ ứng dụng, GV giải nghĩa: Uông Bí là tên một thị xã ở tỉnh Quảng Ninh
- HS nhận xét độ cao, khoảng cách giữa các chữ các con chữ trong từ Uông Bí
- GV hướng dẫn viết liền nét - HS viết bảng con: Uông Bí

* **Luyện viết câu ứng dụng:**

- HS đọc câu ứng dụng: "Uốn cây từ thuở còn non
Dạy con từ thuở con còn bi bô"
- GV giải nghĩa: Cây non cành mềm nên dễ uốn, cha mẹ dạy con ngay từ thuở nhỏ, mới dễ hình thành những thói quen tốt cho con.

- HS nhận xét độ cao, khoảng cách giữa các con chữ trong câu
- Trong câu ứng dụng những từ nào viết hoa?
- GV hướng dẫn viết chữ khó: Uốn cây, Dạy
- HS viết bảng con: Uốn cây, Dạy

c. Hướng dẫn HS viết vở: 15 -17'

- Nêu yêu cầu vở tập viết- Quan sát vở mẫu
- HD tư thế ngồi viết - HS viết bài

d. **Chấm, chữa:** (5') Chấm 10 em

3. **Củng cố, dặn dò:** 1-2'

- Nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

Thứ năm ngày 31 tháng 3 năm 2011

Tiết 1

Toán

LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

- Biết trừ nhẩm với số tròn chục nghìn
- Củng cố trừ các số trong phạm vi 100 000
- Củng cố về giải bài toán bằng hai phép tính và củng cố về số ngày trong tháng

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ : (3- 5')

Có 90 000 đồng có thể lấy những loại tiền nào?

Hoạt động 2: Thực hành luyện tập: 30 - 32'

Bài 1(5-6'): Tính nhẩm

- HS đọc đề, nghiên cứu mẫu
 - HS làm SGK - Đổi chéo sách kiểm tra
- Chốt :* Quan sát kĩ mẫu để cộng trừ nhẩm các số tròn nghìn

Bài 2(10-12'): Đặt tính rồi tính

- HS làm bảng con 2 lượt
- Nêu cách đặt tính và tính của $93\ 644 - 26\ 107$; $65\ 900 - 245$
- GV nhận xét bổ sung

Chốt: Cách đặt tính, cách thực hiện trừ các số trong phạm vi 100 000.

Bài 3(9-10'): Giải toán

- Đọc đề, phân tích bài toán
- HS làm vở – 1 HS chữa bài ở bảng phụ
- HS đọc bài – GV chấm điểm

Chốt: Cách trình bày bài giải.

Bài 4(7-8'): Khoanh vào đáp án đúng

- HS nêu yêu cầu - HS làm sách
- HS nêu kết quả khoanh và giải thích
- GV chữa bài

Chốt : a / Thực hiện lại phép trừ để điền chữ số hàng chục nghìn thích hợp
b / Cần ghi nhớ các tháng có 30 ngày là tháng 4, 6, 9, 11

* Dự kiến sai lầm của HS:

- Đặt tính chưa thẳng cột, tính sai.

* Biện pháp khắc phục:

- GV nhắc nhở HS thường xuyên

Hoạt động 3: Củng cố: (3')

- GV hệ thống bài. HS làm bảng con: 43 789-20 543

* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy

.....

.....

Tiết 2

**Chính tả (Nhớ - viết)
MỘT MÁI NHÀ CHUNG**

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Nhớ và viết lại đúng ba khổ thơ đầu của bài “Một mái nhà chung”
- Làm đúng bài tập điền vào chỗ trống tiếng có âm, vần dễ viết sai tr/ ch hoặc êt/ êch.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

- HS viết bảng con: Viết bảng con: cây trúc, chúc mừng

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2')

b. Hướng dẫn viết chính tả: (10 - 12')

- GV đọc mẫu (3 khổ thơ đầu)

- Nhận xét chính tả

Đoạn thơ có mấy khổ thơ ? Trình bày như thế nào ?

Những chữ nào trong đoạn thơ được viết hoa ?

- HS phân tích : *ngành, sóng xanh, rập rình, nghiêng, giàn*

- Học sinh đọc từ - Giáo viên xóa bảng.

- Giáo viên đọc tiếng khó - Học sinh ghi bảng con.

- GV nhận xét

* HS nhắm lại bài thơ (2-3')

c. HS viết bài: (13 – 15')

- GV nhắc nhở trước khi viết tư thế ngồi, cách trình bày

- HS nhớ - viết bài

d. Chấm, chữa : (5 – 7')

- GV đọc - HS soát lỗi, ghi số lỗi và chữa lỗi

- GV chấm bài

e. Hướng dẫn làm bài tập: (7 - 9')

Bài tập 2a: - Điền tr hay ch?

- HS đọc thầm, điền vào SGK
- Sau đó HS ghi lại các từ vừa điền vào vở
- GV chốt :Ban trưa, trời mưa, hiên che, không chịu
- HS đọc lại khổ thơ 2 em

Bài tập 2b: - Điền êt hay ch?

- HS đọc thầm, làm miệng

GV chốt : Tết đến, tết, bạc phéch - HS đọc lại khổ thơ 1, 2 em

3. Củng cố - dặn dò (2 - 3')

- Hệ thống bài: Nhận xét giờ học.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :*

Tiết 3

Tự nhiên xã hội TRÁI ĐẤT - QUẢ ĐỊA CẦU

I. MỤC TIÊU:

- Nhận biết được hình dạng trái đất trong không gian
- Biết cấu tạo của địa cầu gồm: Quả địa cầu, trục đỡ, trục gắn quả địa cầu với giá đỡ
- Chỉ trên quả địa cầu cực Bắc, cực Nam, Bắc bán cầu, Nam bán cầu

II. ĐỒ II. DÙNG DẠY HỌC

- Quả địa cầu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động 1: Thảo luận cả lớp (17- 18')

* *Mục tiêu:* Nhận biết được hình dạng của trái đất trong không gian

* *Cách tiến hành:*

Bước 1: - HS quan sát hình 1/112

Hình 1: Trái Đất có hình gì? (Trái Đất có hình cầu hơi dẹt ở 2 đầu cầu)

Bước 2: - GV tổ chức cho học sinh quan sát quả địa cầu, giới thiệu: Quả địa cầu là mô hình thu nhỏ của trái đất

- Các bộ phận của quả địa cầu giá đỡ, trục gắn quả địa cầu với giá đỡ

* *Kết luận:* Trái Đất rất lớn và có dạng hình cầu

Hoạt động 2: Thực hành theo nhóm (10 – 12')

* *Mục tiêu:* Biết chỉ cực Bắc, cực Nam, Bắc bán cầu, Nam bán cầu

Bước 1: - Giáo viên chia nhóm, giao nhiệm vụ

Bước 2: - HS trong nhóm thảo luận

- Nhận xét trục của nó đứng thẳng hay nghiêng so với mặt bàn

Bước 3: - Đại diện nhóm lên chỉ quả địa cầu

- Nhận xét về màu sắc: Màu xanh lơ chỉ biển, màu xanh lá cây chỉ đồng bằng, màu vàng, da cam chỉ đồi núi, cao nguyên

GV quay quả địa cầu chỉ cho HS biết cực Bắc và cực Nam, Bắc bán cầu, Nam bán cầu các màu khác nhau giữa đồng bằng và cao nguyên, đồi núi ..

* *Kết luận:* Quả địa cầu giúp ta hình dung được hình dạng, độ nghiêng và bề mặt Trái Đất

Hoạt động 3: Chơi trò chơi “Gắn chữ vào sơ đồ câm: (3 – 5')

* *Mục tiêu:* Giúp HS nắm chắc vị trí cực Bắc, cực Nam, Bắc bán cầu, Nam bán cầu, xích đạo

* *Cách tiến hành:*

Bước 1: - GV treo 2 hình (sơ đồ câm) chia 2 nhóm phát mỗi nhóm 5 tấm bìa

- HS chơi tiếp sức gắn tâm bìa lên bảng
- Bước 2: - HS chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV
- Các HS quan sát, theo dõi 2 nhóm chơi

Bước 3: - GV- HS đánh giá 2 nhóm chơi
* *Kết luận*: Tuyên dương nhóm thắng cuộc:

Hoạt động 4: Củng cố dặn dò (1-2')

- Gv nhận xét chung giờ học
- Ghi vở: 2'.

Tiết 4

Âm nhạc

Thứ sáu ngày 1 tháng 4 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

HOÀN THIỆN BÀI THỂ DỤC VỚI HOA HOẶC CỜ

I. MỤC TIÊU:

- Hoàn thiện bài thể dục phát triển chung với hoa hoặc cờ yêu cầu thuộc động tác, thực hiện động tác ở mức độ tương đối chính xác
- Học tung bắt bóng cá nhân. Yêu cầu tương đối đúng
- Chơi trò chơi “Ai kéo khoẻ”. Yêu cầu biết cách chơi và biết tham gia chơi

II. ĐỊA ĐIỂM PHƯƠNG TIỆN

- Sân trường, cờ, còi, bóng

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

1. Phần mở đầu : (3-5')

- GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu giờ học
- Chạy chậm trên địa hình tự nhiên

2. Phần cơ bản:(13 -15')

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
* Ôn bài thể dục phát triển chung với cờ hoặc hoa	1 lần 2 x 8 nhịp 2 lần	- Lớp tập hợp đội hình 3 vòng tròn - HS thực hiện liên hoàn bài thể dục phát triển chung. GV hô - Cán sự lớp chỉ huy – GV quan sát nhắc nhở
* Học tung và bắt bóng bằng hai tay		- Lớp tập hợp đội hình 4 hàng ngang - GV nêu tên động tác, hướng dẫn cách cầm bóng, tư thế tung bắt bóng. Lưu ý HS cách di chuyển để bắt được bóng
* Chơi trò chơi Ai kéo khoẻ	Lần 1	- GV nêu tên trò chơi, nhắc lại cách chơi - HS chơi thử 1 lần - HS chơi chính thức

3. Phần kết thúc: (3 -5')

- Đi thả lỏng, hít thở sâu
- GV hệ thống bài - Nhận xét, giao bài tập về nhà

Tiết 2

Toán

LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU:

- Củng cố cộng, trừ các số trong phạm vi 10 000
- Củng cố về giải bài toán bằng hai phép tính và bài toán rút về đơn vị

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ :(3- 5')

- HS làm bảng con: Đặt tính và tính: $71\ 875 - 25\ 219$; $44\ 792 + 13\ 546$

Hoạt động 2: Thực hành luyện tập: 30-32'

Bài 1(5-6'): Tính nhẩm

- HS làm SGK - Đổi chéo sách kiểm tra
- GVchấm chữa

Chốt : Cộng trừ nhẩm các số tròn nghìn cần quan sát kỹ các số tránh nhầm lẫn

Bài 2(9-10'): Tính

- HS làm vở - Nêu cách đặt tính và tính của $72\ 436 - 9508$
- Chữa – nhận xét bổ sung

Chốt: Cách cộng, trừ các số trong phạm vi 100 000.

Bài 3(9-10): Giải toán

- Đọc đề, phân tích bài toán
- HS làm vở - chữa bài, nhận xét.

Chốt: Cách giải bài toán bằng hai phép tính

Bài 4(9-10'): Giải toán

- HS nêu yêu cầu - HS làm vở
- Nêu cách làm -- GV nhận xét bổ sung

Chốt : Cách giải bài toán dạng rút về đơn vị

* Dự kiến sai lầm của HS

- Đặt tính chưa thẳng cột, tính sai

* Biện pháp khắc phục:

- GV yêu cầu HS học thuộc cách đặt tính và tính

Hoạt động 3: Củng cố:(3')

- GV hệ thống bài. Bảng con: $43789 - 20543$

** Rút kinh nghiệm sau giờ dạy*

.....

.....

Tiết 3

**Tập làm văn
VIẾT THƯ**

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Biết viết một bức thư ngắn cho một bạn nhỏ nước ngoài để làm quen và bày tỏ tình thân ái
- Lá thư trình bày đúng thể thức, đủ ý, dùng từ đặt câu đúng, thể hiện tình cảm với người nhận thư

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Bảng phụ (ghi trình tự lá thư)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

- HS đọc bài làm tuần trước kể về một trận thi đấu thể thao

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2')

b. Hướng dẫn viết thư

- HS đọc – GV ghi yêu cầu
- HS đọc câu gợi ý bài
- GV hướng dẫn:
 - + Các em có thể viết thư cho một bạn nhỏ nước ngoài mà em biết qua đọc báo, nghe đài, xem truyền hình, xem phim hoặc do em tưởng tượng ra
 - + Cần nêu được tên của bạn, là người nước nào
 - + Nội dung thư phải thể hiện mong muốn làm quen với bạn: em phải tự giới thiệu về mình, ở nước nào
 - + Bày tỏ tình cảm thân ái, mong muốn các bạn nhỏ trên thế giới cùng chung sống hạnh phúc trong ngôi nhà chung: Trái đất
- GV đưa ra bảng phụ viết trình tự lá thư - HS đọc
- GV hướng dẫn thêm về nội dung từng mục:
 - Dòng 1 ghi nơi viết, ngày tháng
 - Lời xưng hô. Sau lời xưng hô ghi dấu chấm than hoặc không ghi dấu gì (VD: Bạn thân mến!)

Nội dung thư: làm quen, thăm hỏi, bày tỏ tình thân ái, lời chúc, hứa hẹn

Cuối thư: lời chào, chữ ký và tên.

- HS làm bài - Gọi HS đọc bài

- GV nhận xét, cho điểm

Chốt: *Khi viết thư cho bạn nước ngoài để làm quen và bày tỏ tình thân ái em cần viết chân thực, lời lẽ trong sáng, chân thành*

c. Củng cố - dặn dò (4 - 6')

- GV hệ thống bài
- Nhận xét tiết học, nhắc HS viết lại thư ra giấy và gửi qua đường bưu điện

** Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :*

.....

Tiết 4

Hoạt động ngoài giờ
CHĂM SÓC BỒN HOA, CÂY CẢNH

Dụng cụ: - Thùng, gáo tưới

Nội dung: - Phân công: Tổ 1, tổ 2: Nhặt c

Tổ 3, tổ 4: Tưới hoa

- GV theo dõi, đôn đốc học sinh làm việc
 - Cuối giờ GV nhận xét, tuyên dương tổ làm tốt
-

TUẦN 31

Thứ hai ngày 4 tháng 4 năm 2011

Tiết 1:

Chào cờ toàn trường

Tiết 2:

Toán

T151:NHÂN SỐ CÓ NĂM CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

I.Mục tiêu

Giúp HS biết cách nhân số có năm chữ số với số có một chữ số(có hai lần nhớ không liên nhau)

II.Đồ dùng dạy học

Bảng phụ

III.Các hoạt động dạy học

1.Hoạt động 1:Kiểm tra bài cũ(5')

- Bảng con:Đặt tính và tính

$$2845 \times 2 \quad ; \quad 1543 \times 3$$

- Nhận xét - nêu cách thực hiện.

2/Hoạt động 2:

HĐ 2.1. Dạy bài mới(15'):

- GV viết phép nhân lên bảng: $14273 \times 3 = ?$
 - Tương tự như phép nhân số có 4 chữ số nhân với số có 1 chữ số y/c HS đặt tính và tính vào bảng con
 - HS thực hiện bảng con - nêu cách thực hiện .
 - (?) Nhận xét về phép nhân? (là phép nhân số có 5 chữ số cho số có 1 chữ số có nhớ)
- => GV nhắc HS : Chú ý nhân rồi mới cộng “phần nhớ”(nếu có) ở kết quả hàng liền trước.
- (?) Muốn nhân số có 5 chữ số với số có 1 chữ số ta làm ntn?

HD 2.2.Luyện tập-Thực hành(17'):

Bài 1/161 (5 - 6') * KT : Củng cố về nhân số có 5 chữ số với số có 1 chữ số

- HS nêu y/c - làm SGK - Đối chéo - NX

- (?) Nhận xét các phép nhân bài 1?
- (?) Nêu cách nhân 15180×5 ?

Bài 2/161 (4- 5') * KT : Rèn kỹ năng nhân số có 5 chữ số với số có 1 chữ số.

- HS nêu y/c - làm SGK - Đối chéo - NX

(?) Muốn tìm tích em làm ntn?

(?) Nêu cách thực hiện phép nhân $10\ 709 \times 7$?

Bài 3/161 (7- 8') * KT : Củng cố về giải toán bằng 2 phép tính có liên quan đến gấp 1 số lên nhiều lần.

- HS đọc đề bài, làm vở - 1 HS chữa bảng phụ

- (?) Bài toán thuộc dạng nào?
- (?) Muốn gấp 1 số lên nhiều lần ta làm ntn?

Dự kiến sai lầm :HS tính sai kết quả với các phép nhân có nhớ .

Biện pháp: HS lưu ý nhân có hai lần nhớ không liền nhau.

3. Củng cố, dặn dò(3') - Bảng con: Đặt tính và tính
 13051×3 $42\ 063 \times 2$

Rút kinh nghiệm.....

Tiết 3+4:

Tập đọc-Kể chuyện

T61 : BÁC SĨ Y-ÉC- XANH

I.Mục đích,yêu cầu: A.Tập đọc

1.Rèn kỹ năng đọc thành tiếng

- Chú ý các từ ngữ Y-éc -xanh,im lặng, nghiên cứu...
- Biết thay đổi giọng đọc cho phù hợp với nội dung và lời nhân vật trong truyện.

2.Rèn kỹ năng đọc hiểu

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài.
- Hiểu được nội dung của bài: Đề cao lẽ sống cao đẹp của Y-éc-xanh là sống để yêu thương và giúp đỡ đồng loại . Sự gắn bó của bác sĩ với mảnh đất Nha Trang nói riêng và Việt Nam nói chung .

B. Kể chuyện

1.Rèn kỹ năng nói : Dựa vào tranh minh họa HS nhớ và kể được đúng nội dung câu chuyện theo lời của nhân vật (bà khách).

2.Rèn kỹ năng nghe

II. Đồ dùng dạy học

- Tranh minh họa SGK

III. Các hoạt động dạy học

1. **Kiểm tra bài cũ (2- 3')** - HS đọc nối đoạn bài : Gặp gỡ ở Lúc - xăm - bua

- HS kể lại một đoạn trong bài.

- GV nhận xét , ghi điểm

2. **Dạy bài mới**

2.1. **Giới thiệu bài (1-2')** Hs quan sát tranh - Gv giới thiệu bài.

2.2. **Luyện đọc đúng (33-35')**

Tiết 1

a. GV đọc mẫu toàn bài: cả lớp đọc thầm, đánh dấu số đoạn

b. Hướng dẫn luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ

(?) Bài được chia làm mấy đoạn ? (4)

* **Đoạn 1:** - Đọc đúng : Câu 1: *Y-éc-xanh* .

Câu dài ngắt sau dấu phẩy, sau *Y-éc-xanh*.

GV hướng dẫn đọc, đọc mẫu ; HS luyện đọc theo dãy .

- Giải nghĩa : *Y-éc-xanh*, ngưỡng mộ, dịch hạch, nơi góc biển chân trời /SGK

- Hướng dẫn đọc đoạn : giọng kể, nhấn giọng vào các từ ước ao, ngưỡng mộ

- HS đọc mẫu, HS luyện đọc (4-5 em)

* **Đoạn 2:** - Giải nghĩa: toa hạng 3, bí ẩn /SGK

- GV hướng dẫn đọc đoạn giọng kể nhấn giọng vào các từ thể hiện lối sống giản dị của bác sĩ

- GV đọc mẫu → H luyện đọc (4 -5 em)

* **Đoạn 3:** - Đọc đúng : Lời thoại 1: *thở lộ*, *nổi*. Giọng bà khách bán khoán.

Lời thoại 3 : Giọng *Y-éc-xanh* chậm rãi, kiên quyết.

GV hướng dẫn đọc ,GV đọc mẫu, luyện đọc dãy

- Giải nghĩa : công dân /SGK

- Hướng dẫn đọc đoạn : Đọc giọng phân biệt lời bà lão và lời ông *Y-éc-xanh*.

- GV đọc mẫu - hs luyện đọc (4-5 em)

* **Đoạn 4:** - GV hướng dẫn đọc đoạn: Giọng trầm lắng, đầy cảm xúc.

- Hs khá đọc mẫu , HS luyện đọc (4-5 em).

* **Đọc nối đoạn** : 4 em /1 lượt

* **Đọc cả bài:** GV hướng dẫn đọc chung, 1 HS đọc bài

Tiết 2

2.3. **Tìm hiểu bài (10-12')**

* **Đọc thầm đoạn 1 và câu hỏi 1.**

(?) Vì sao bà khách ao ước được gặp *Y-éc-xanh*?

* **Đọc thầm đoạn 2 câu hỏi 2.**

(?) *Y-éc-xanh* có gì khác so với trí tưởng tượng của bà ?

* **Đọc thầm đoạn 3 và câu hỏi 3+4+5.**

(?) Vì sao bà khách nghĩ *Y-éc-xanh* quên nước Pháp?

(?) Những câu nào nói lên lòng yêu nước của bác sĩ *Y-éc-xanh*?

- Theo em vì sao *Y-éc-xanh* ở lại Nha Trang ?

=> Gv chốt ND : *Y-éc-xanh* là một bác sĩ rất yêu nước, luôn sẵn lòng giúp đỡ bè bạn các nước.

2.4. **Luyện đọc diễn cảm (3-5')**

GVHD đọc mẫu HS luyện đọc

- 4 HS đọc nối đoạn /1 lượt
- 1 HS đọc cả bài

Kể chuyện (17-19')

a. GV nêu nhiệm vụ

- HS đọc thầm yêu cầu của bài: đọc to yêu cầu của bài?
- GV giúp HS nắm được yêu cầu của bài .
GV chú ý HS cách xưng hô khi kể.(vai bà khách)
- 1 HS kể mẫu ; cả lớp nhận xét ,bổ sung.

b. HS kể chuyện

- HS tập kể theo cặp.
- Thi kể chuyện trước lớp :kể từng đoạn.
- 1HS kể lại câu chuyện →GV và HS nhận xét

3. Cũng cố ,dẫn dò (4-6) - Câu chuyện nói lên điều gì?

- Nhận xét giờ học.

Rút kinh nghiệm.....

Thứ ba ngày 5 tháng 4 năm 2011

Tiết 1

Toán

LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

- Rèn luyện kỹ năng thực hiện phép nhân số có 5 chữ số với số có một chữ số
- Rèn luyện kỹ năng tính nhẩm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ : (3-5')

- HS làm bảng con: Đặt tính và tính: $24\ 415 \times 2$

Hoạt động 2: Thực hành luyện tập: 30-32'

Bài 1(9-10'): Đặt tính rồi tính

- HS làm bảng con – HS nêu cách đặt tính và tính của $10\ 670 \times 6$
- GV nhận xét bổ sung

Chốt : Cách nhân số có năm chữ số với số có một chữ số

Bài 2(9-10'): Giải toán

- HS đọc đề, phân tích bài toán: Muốn biết trong kho còn lại bao nhiêu lít dầu, ta cần biết gì?
(*Cần tính 3 lần lấy được bao nhiêu lít dầu*)

- HS làm vở - 1 HS làm ở bảng phụ – GV chữa

Chốt: Chú ý lời giải phù hợp với phép tính

Bài 3 (9-10'): Tính giá trị của biểu thức

- Đọc đề - HS làm nháp
- Chăm bài - Nêu cách tính giá trị biểu thức $81\ 025 - 12\ 071 \times 6$

Chốt: Cách tính giá trị của biểu thức dạng có cả +, -, x, :

Bài 4(6-7'): Tính nhẩm

- HS nêu yêu cầu, nghiên cứu mẫu
- HS làm sách- Đọc bài theo dãy- GV nhận xét

Chốt : Nhân nhẩm với số tròn nghìn

* **Dự kiến sai lầm của HS:**

- Đặt tính chưa thẳng cột, tính sai - Quên nhớ trong khi nhân

* **Biện pháp khắc phục:** - Trước khi làm yêu cầu HS nêu cách đặt tính và tính

Hoạt động 3: Củng cố: (3')

- GV hệ thống bài.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**.....

Tiết 2

Chính tả (Nghe - viết)

BÁC SĨ Y - ÉC - XANH

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Nghe viết đúng đoạn thuật lại lời bác sĩ Y- éc-xanh trong truyện Bác sĩ Y- éc - xanh
- Làm đúng bài tập phân biệt âm r/d/gi. Viết đúng chính tả lời giải câu đố

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

- HS viết bảng: *kể chuyện, truyện kể*

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: 1'

b. Hướng dẫn viết chính tả: (10 - 12')

- GV đọc mẫu
- Nhận xét chính tả
- Đoạn văn trên có mấy câu?
- Những chữ nào trong đoạn văn được viết hoa?
- Hướng dẫn tiếng khó: *Y- éc-xanh, đích thực, bồn phận, lẫn nhau, rời*
- HS phân tích – HS đọc lại các từ
- GV xoá bảng - HS viết bảng con: *Y- éc-xanh, đích, bồn phận, lẫn, rời*

c. Viết bài: (13 - 15')

- HD tư thế ngồi viết
- GV đọc, HS viết bài

d. Chấm, chữa bài (5 - 7')

- GV đọc, HS soát lỗi
- s- HS ghi số lỗi và chữa lỗi

e. Hướng dẫn làm bài tập: (5 - 7')

Bài 2: - HS đọc yêu cầu bài

Phần a: HS đọc câu đố, chọn âm r/d/gi điền vào chỗ trống.

- HS ghi lại những từ và lời giải đố vào vở

Phần b: HS làm miệng

GV chốt :a/ Dáng hình, rừng xanh, rung mảnh – Giải đố: Gió

b/ Từ biên, lơ lửng, cỡi tiên, thơ thần – Giải đố: Mưa

3. Củng cố - dặn dò (2 - 3')

- Hệ thống bài: Nhận xét giờ học.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :*

.....

Tiết 3

Mĩ thuật

Tiết 4

Tập đọc
BÀI HÁT TRỒNG CÂY

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Đọc đúng: rung cành cây, lay lay, vòm cây, nắng xa, mau lớn lên.

- Hiểu nội dung bài: Cây xanh mang lại cho con người nhiều cái đẹp, ích lợi và hạnh phúc.

Mọi người hãy hăng hái trồng cây.

- Học thuộc lòng bài thơ

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Tranh sách giáo khoa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: 2-3'

- 2 HS đọc bài: “Bác sĩ Y – éc - xanh”

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2')

Cây xanh mang lại cho con người nhiều điều thú vị. Đó là những điều gì ?

b. Luyện đọc:(15-17')

- GV đọc mẫu - Định hướng học thuộc lòng

- Bài thơ gồm mấy khổ thơ?

* Khổ 1:- Đọc đúng: mê say

- GV hướng dẫn đoạn với giọng hồn nhiên, vui tươi, nhấn giọng: *tiếng hát*

- GV đọc mẫu, HS đọc: 3 em

* Khổ 2:- Đọc đúng: rung cành cây, lay lay

- GV hướng dẫn đọc giọng vui tươi, nhấn giọng ở từ ngữ: *ngọn gió*.

- GV đọc mẫu, HS đọc : 3 em

* Khổ 3:- Đọc đúng: nắng

- GV hướng dẫn đoạn với giọng hồn nhiên, nhấn giọng ở từ ngữ : *bóng mát*

- HS đọc 3- 4 em

* Khổ 4:- Đọc đúng: lớn lên

- HS đọc 3 – 4 em

* Khổ 5:- HD nghỉ hơi dài ở cuối mỗi câu thơ

- GV đọc mẫu, HS đọc 3 em

* HS đọc nối tiếp đoạn : 2 lượt

* HS đọc cả bài: HD đọc với giọng hồn nhiên, vui tươi, nhấn giọng ở từ ngữ khẳng định ích lợi và hạnh phúc mà việc trồng cây đem lại cho con người: *tiếng hát, ngọn gió, bóng mát, hạnh phúc*

- HS đọc cả bài: 2 em

c. Tìm hiểu bài:(10-12')

- HS đọc thầm toàn bài
Cây xanh mang lại ích lợi gì cho con người? (*Tiếng hát mê say của các loài chim trên vòm cây, ngọn gió mát, bóng mát, hạnh phúc được mong chờ cây lớn lên từng ngày..*)
- HS đọc thầm khổ thơ 1, 2, 3, 4
Hạnh phúc của người trồng cây là gì? (*Được mong chờ cây lớn lên từng ngày*)
- HS đọc thầm toàn bài
Tìm những từ được lặp đi lặp lại trong bài thơ? (*Ai trồng cây, Người đó có, Em trồng cây*)
Cách lặp từ ngữ như vậy có tác dụng gì? (*Giúp người đọc dễ nhớ, dễ thuộc, nhấn mạnh ý khuyến khích mọi người hăng hái trồng cây*)
Ngài những tác dụng trên, cây xanh còn có tác dụng gì nữa?
- GV chốt nội dung bài : *Cây xanh mang lại cho con người nhiều lợi ích và hạnh phúc. Con người phải tích cực trồng và bảo vệ cây xanh.*

d. Học thuộc lòng (5 -7')

- GV hướng dẫn đọc với giọng hồn nhiên, vui tươi, nhấn giọng ở từ ngữ khẳng định ích lợi và hạnh phúc mà việc trồng cây đem lại cho con người - GV đọc mẫu
 - HS đọc từng khổ, cả bài thơ
 - HS nhắm thuộc bài thơ
 - HS đọc thuộc từng khổ thơ, cả bài thơ
- 3. Củng cố - dặn dò (4 - 6')**
- Bài thơ giúp em hiểu thêm điều gì? (*tích cực trồng và bảo vệ cây xanh.*)
 - Hệ thống bài. Nhắc nhở HS học thuộc lòng bài thơ

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :*

.....

Thứ tư ngày 6 tháng 4 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

BÀI 61: ÔN TUNG VÀ BẮT BÓNG CÁ NHÂN

I. MỤC TIÊU:

- Ôn động tác tung và bắt bóng cá nhân . Yêu cầu biết cách thực hiện động tác ở mức độ tương đối đúng.
- Chơi trò chơi: "Ai kéo khỏe "Yêu cầu biết cách chơi ở tương đối chủ động

II. ĐỊA ĐIỂM - PHƯƠNG TIỆN

- Địa điểm: Sân trường - Phương tiện: Còi, bóng.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

1. Phần mở đầu: (5 - 6')

- Giáo viên nhận lớp, phổ biến, nội dung yêu cầu giờ học
- Đi đều theo nhịp, hát
- Tập bài thể dục phát triển chung

2. Phần cơ bản: 25'

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
- Ôn động tác tung và bắt bóng cá nhân	12-14'	- GV nhắc lại tư thế cầm, tung bóng, tư thế đứng - HS đứng tại chỗ tập trung, hứng bóng - HS tập trung, bắt bóng và di chuyển

Chơi trò chơi: “ Ai kéo khỏe”	8-9'	- Giáo viên nêu tên trò chơi - Cho HS nhắc lại cách chơi - Cho HS khởi động kỹ các khớp - Học sinh chơi thử - Học sinh chơi chính thức
-------------------------------	------	--

3. Phần kết thúc: (4 - 5')

- Đi chậm thả lỏng hít thở sâu

Tiết 2

Toán

CHIA SỐ CÓ NĂM CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

I. MỤC TIÊU:

- Biết thực hiện phép chia: Trường hợp có một lần chia có dư và số dư cuối cùng là 0

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ, 8 hình tam giác vuông cân trong bộ đồ dùng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ :(3 -5')

- HS làm bảng con: Đặt tính và tính: $3872:2$ $6261:3$

Hoạt động 2: Dạy học bài mới: (13-15')

37 648: 4 - HS nhận xét về SBC, SC

HS đặt tính - HS tính bảng con

HS nêu cách tính - GV ghi bảng

Vậy $37\ 648:4 = 9\ 412$

Em có nhận xét gì về phép chia này? Khi chia em thực hiện đồng thời những phép tính nào?

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (17-19')

Bài 1(4-5'): Tính

- HS làm bảng con- Nêu cách làm của phép tính $23\ 436 : 3$

- HS nhận xét bài làm – GV nhận xét bổ sung

Chốt : chia số có năm chữ số cho số có một chữ số

Bài 2(5-7'): Giải toán

- Đọc đề, phân tích bài toán: Muốn biết cửa hàng còn lại bao nhiêu kg xi-măng, ta cần biết gì?

- HS làm vở - 1 HS làm bảng phụ – chữa bài

Chốt: Bài toán thuộc dạng toán gì ? Muốn tìm một trong các phần bằng nhau của một số ta làm thế nào ?

Bài 3(5-7'): Tính giá trị của biểu thức

- HS làm nháp – Nêu cách làm của phép tính $30\ 507 + 27\ 876: 3$

- GV nhận xét bổ sung

Chốt: Thứ tự tính giá trị của biểu thức

Bài4(3-4'): Xếp hình

- HS thực hành xếp ghép trên đồ dùng
- Nhận xét, tuyên dương HS xếp đúng và nhanh

* **Dự kiến sai lầm của HS:**

- Đặt tính chưa cân đối, tính sai.
- Chưa thực hiện nhầm ở các lượt chia

* **Biện pháp khắc phục:**

- GV hướng dẫn kĩ ở các lượt chia

Hoạt động 4: Củng cố: (3')

- GV hệ thống bài.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

.....

.....

Tiết 3

Luyện từ và câu

MỞ RỘNG VỐN TỪ: CÁC NƯỚC - DẤU PHẪY

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Mở rộng vốn từ: các nước
- Ôn luyện về dấu phẩy(ngăn cách trạng ngữ chỉ phương tiện với bộ phận đứng sau câu)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ, quả địa cầu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ: (2-3')

- Đặt và trả lời câu hỏi có cụm từ : Bằng gì?

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2')

b. Hướng dẫn học sinh làm bài tập:

Bài 1(10-12'): Kể tên một số nước mà em biết

- HS nêu yêu cầu - GV giới thiệu quả địa cầu
- HS quan sát – HS thảo luận nhóm đôi: Kể tên các nước mà em biết
- HS nêu tên các nước

GV chốt và chỉ bản đồ : Lào, Căm- pu -chia, Ma-lai-xi-a, Trung Quốc, Anh, Đức....)

Bài 2(6-7'): Viết tên các nước em vừa kể

- HS nêu yêu cầu bài - HS làm vào vở – GV lưu ý HS cách ghi tên nước ngoài
- GV chấm, chữa

Bài 3(12-13'): Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp

- HS nêu yêu cầu bài và đọc nội dung bài
- HD câu a: GV chép câu a vào bảng phụ
- Em đặt dấu phẩy vào những chỗ nào? Vì sao?

(Đặt dấu phẩy sau chữ *thành thạo*, *phút chốc* vì những bộ phận câu này trả lời cho câu hỏi *bằng gì?*)

- HS làm SGK - Đối chéo kiểm tra bài

- Chữa bài: HS nêu dấu phẩy cần điền, giải thích
Chốt: Dấu phẩy ngăn cách bộ phận trả lời câu hỏi *Bằng gì* với bộ phận câu còn lại – HS đọc lại các câu văn trong bài

3. Củng cố - dặn dò (2 - 3')

- Hệ thống bài.

* *Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :*

Tiết 4

**Tập viết
 ÔN CHỮ HOA V**

I. Mục đích, yêu cầu

- * Củng cố cách viết chữ hoa U thông qua bài tập ứng dụng:
 - Viết tên riêng Văn Lang bằng cỡ chữ nhỏ
 - Viết câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ: " Võ tay cần nhiều ngón
 Bàn kĩ cần nhiều người"

II. Đồ dùng dạy- học

- Chữ mẫu V

III. Các hoạt động dạy học

1. Kiểm tra bài cũ: 2 - 3'

- HS viết bảng : Uông Bí

2. Dạy bài mới:

a. Giới thiệu bài: 1-2'

b. Hướng dẫn viết bảng con: 10 - 12'

* **Luyện viết chữ hoa:** GV đưa chữ mẫu V

- HS nhận xét độ cao, cấu tạo.
- GV hướng dẫn quy trình viết, viết mẫu V
- Đưa chữ L, B
- Nêu cấu tạo độ cao chữ L, B
- GV hướng dẫn quy trình viết - HS luyện viết bảng con V, L, B

* **Luyện viết từ ứng dụng:**

- HS đọc từ ứng dụng, GV giải nghĩa: Văn Lang là tên nước Việt Nam thời các vua Hùng, thời kì đầu tiên của nước Việt Nam

- HS nhận xét độ cao, khoảng cách giữa các chữ các con chữ trong từ Văn Lang
- GV hướng dẫn viết liền nét - HS viết bảng con: Văn Lang

* **Luyện viết câu ứng dụng:**

- HS đọc câu ứng dụng: " Võ tay cần nhiều ngón
 Bàn kĩ cần nhiều người"

- GV giải nghĩa: *Võ tay cần nhiều ngón mới võ được vang, muốn có ý kiến hay, đừng cần có nhiều người bàn bạc*

- HS nhận xét độ cao, khoảng cách giữa các con chữ trong câu
- Trong câu ứng dụng những từ nào viết hoa?
- GV hướng dẫn viết chữ khó: Võ, Bàn
- HS viết bảng con: Võ, Bàn

c. Hướng dẫn HS viết vở: 15 -17'

- Nêu yêu cầu vở tập viết- Quan sát vở mẫu
- HD tư thế ngồi viết - HS viết bài

d. Chấm, chữa: (5') Chấm 10 em

3. Củng cố, dặn dò: 1-2'

- Nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:**

Thứ năm ngày 7 tháng 4 năm 2011

Tiết 1

Toán

CHIA SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

I. MỤC TIÊU:

- Biết thực hiện phép chia: Trường hợp chia có dư

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ :(3-5')

- HS làm bảng con: Đặt tính và tính: $96\ 093 : 3$

Hoạt động 2: Dạy học bài mới: (13-15')

* Đưa VD: $12\ 485 : 3 = ?$

- HS nhận xét về SBC, SC ?
- HS đặt tính.- HS tính bảng con
- Nêu cách chia - GV ghi bảng
- Nhận xét về số dư ?

Chốt : Khi chia ta thực hiện lần lượt các phép tính nào ?

Hoạt động 3: Thực hành luyện tập: (17-19')

Bài 1(6-7'): Tính

- HS làm bảng con- Nêu cách đặt tính và tính của $25\ 295 : 4$
- GV nhận xét bổ sung

Chốt : chia số có năm chữ số cho số có một chữ số

Bài 2(7-8): Giải toán

- Đọc đề, phân tích bài toán
- HD cách trình bày dạng toán có lời văn được giải bằng phép chia có dư
- HS làm vở- 1HS làm bảng phụ

- GV chữa bổ sung

Chốt: Bài toán có lời văn liên quan đến phép chia có dư cần ghi phép chia trước, xác định thương và số dư rồi mới trả lời

Bài 3(5-6'): Số

- HS đọc đề, nghiên cứu các hàng, cột
- HS làm SGK - đọc kết quả theo dãy
- GVchấm điểm- Nhận xét

Chốt: Muốn tìm thương và số dư, ta cần làm gì?

* **Dự kiến sai lầm của HS:**

- Đặt tính, tính sai, xác định sai số dư
- Thực hiện nhầm ở các lượt chia sai

* **Biện pháp khắc phục:** GVcho HS làm nhiều VD

Hoạt động 4: Củng cố: (3')

- GV hệ thống bài.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

.....

.....

Tiết 2

Chính tả (Nhớ - viết)

BÀI HÁT TRỒNG CÂY

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Nhớ viết chính xác, trình bày đúng 4 khổ thơ đầu của bài thơ: *Bài hát trồng cây*
- Làm đúng bài tập điền âm đầu hoặc dấu thanh dễ lẫn

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Kiểm tra bài cũ:(2-3')

- HS viết bảng con: *con dao, rao hàng, giao việc*

2. Dạy học bài mới

a. Giới thiệu bài: (1 - 2')

b. Hướng dẫn viết chính tả: (10 - 12')

- GV đọc mẫu (4 khổ thơ đầu)
- Nhận xét chính tả
- Đoạn thơ trên có mấy khổ thơ ? Trình bày như thế nào ?
- Những chữ nào trong bài thơ được viết hoa?

- Hướng dẫn ghi tiếng khó: *mê say, rung, lay lay, quên*
- HS phân tích: *mê say, rung, lay lay, quên*
- Học sinh đọc từ - Giáo viên xóa bảng.
- Giáo viên đọc tiếng khó - Học sinh ghi bảng con.
- GV nhận xét

* HS nhắm lại bài thơ (2-3')

c. HS viết bài: (13 – 15')

- GV nhắc nhở trước khi viết tư thế ngồi, cách trình bày

- HS nhớ - viết bài

d. Chấm, chữa : (5 – 7’)

- GV đọc - HS soát lỗi, ghi số lỗi và chữa lỗi
- GV chấm bài

e. Hướng dẫn làm bài tập: (7 - 9’)

Bài tập 2a: - Điền **rong, dong** hay **giong**?

- HS đọc thầm, điền vào SGK
- Sau đó HS ghi lại các từ vừa điền vào vở
- GV chốt : rong ruổi, rong chơi, thông dong, trồng giong cò mở, hàng rong
- HS đọc lại các từ 2 em

Bài tập 2b: - Điền **rủ** hay **rữ**?

- HS đọc thầm, làm miệng
- GV chốt : rủ rượu, rủ rỉ, rủ nhau, rủ xuống - HS đọc lại các từ 1, 2 em

Bài tập 3: - Đặt câu...

- HS đọc thầm, làm miệng
- GV nhận xét, sửa chữa

3. Củng cố - dặn dò (2 - 3’)

- Hệ thống bài: Nhận xét giờ học.

* **Rút kinh nghiệm sau giờ dạy :**

Tiết 3

Tự nhiên xã hội

TRÁI ĐẤT LÀ MỘT HÀNH TINH TRONG HỆ MẶT TRỜI

I. MỤC TIÊU:

- Có biểu tượng ban đầu về hệ Mặt trời.
- Nhận biết được vị trí của Trái Đất trong hệ mặt trời.
- Có ý thức giữ cho Trái Đất luôn luôn sạch đẹp, xanh

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động 1: Quan sát tranh theo cặp (13 - 15’)

* **Mục tiêu:** - Nhận biết được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt trời

* **Cách tiến hành:** - HS quan sát H1/ 116 – Thảo luận lớp

- Trong hệ Mặt Trời có mấy hành tinh?
- Từ Mặt Trời ra xa dần, Trái Đất là hành tinh thứ mấy?
- Tại sao nói Trái Đất là một hành tinh của hệ Mặt Trời
- Một số HS trả lời, lớp bổ sung

* **Kết luận:** Trong hệ Mặt Trời có 9 hành tinh, chúng chuyển động không ngừng quanh Mặt Trời.

Hoạt động 2: Thảo luận nhóm (11 - 13’)

* **Mục tiêu:** - Có ý thức giữ cho Trái Đất luôn xanh, sạch, đẹp

* **Cách tiến hành:**

Bước 1: Thảo luận theo nhóm:

Trong hệ Mặt trời hành tinh nào có sự sống?

Làm gì để giữ cho Trái Đất luôn xanh, sạch, đẹp?

Bước 2: - Đại diện trình bày- GV - HS bổ sung ý kiến

* **Kết luận:** Trái Đất là hành tinh có sự sống chúng ta phải chăm sóc, bảo vệ cây xanh, giữ vệ sinh môi trường.

Hoạt động 3: Thi kể về hành tinh trong hệ Mặt Trời (13-14')

* Mục tiêu: Mở rộng hiểu biết về một số hành tinh trong hệ Mặt Trời

* Cách tiến hành:

Bước 1: GV chia nhóm yêu cầu sưu tầm về 1 hành tinh trong hệ Mặt Trời.

Bước 2: HS kể theo nhóm

Bước 3: Đại diện kể trước lớp

* Kết luận: Khen Các nhóm kể đúng và nhanh
GV nhận xét giờ học – HS ghi bài

Tiết 4

Âm nhạc

Thứ sáu ngày 8 tháng 4 năm 2011

Tiết 1

Thể dục

TRÒ CHƠI “AI KÉO KHỎE”

I. MỤC TIÊU:

- Ôn động tác tung và bắt bóng. Yêu cầu biết cách thực hiện động tác tương đối đúng.
- Chơi trò chơi: "Ai kéo khỏe". Yêu cầu biết cách chơi và tham gia ở mức độ tương đối chủ động.

II. ĐỊA ĐIỂM - PHƯƠNG TIỆN

- Địa điểm : Sân trường - Sân trường: Còi, bóng

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

1. Phần mở đầu: 5'

- Giáo viên nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu giờ học
- Tập bài thể dục phát triển chung 1 lần liên hoàn 2 x 8 nhịp.

2. Phần cơ bản: 20-21'

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
*Tung và bắt bóng theo nhóm 2 người	3 - 5 lần	- GV hợp đội hình 4 hàng ngang. - GV hướng dẫn tư thế chuẩn bị tung và bắt bóng - HS đứng tại chỗ tập trung và bắt bóng cá nhân - HS tập theo từng đôi một - GV quan sát, giúp đỡ lưu ý HS dùng lực vừa phải và tung bóng đúng hướng
* Chơi trò chơi “ai kéo khỏe”	3 -5 lần	- GV nêu tên trò chơi - HS nhắc lại cách chơi, một số lưu ý để không vi phạm luật chơi - HS tổ chức chơi theo từng đôi

3. Phần kết thúc: 6 - 7'

- GV giao bài về nhà “Ôn tung và bắt bóng cá nhân”
- Đứng tại chỗ, hít thở sâu- GV hệ thống bài, nhận xét giao bài về nhà